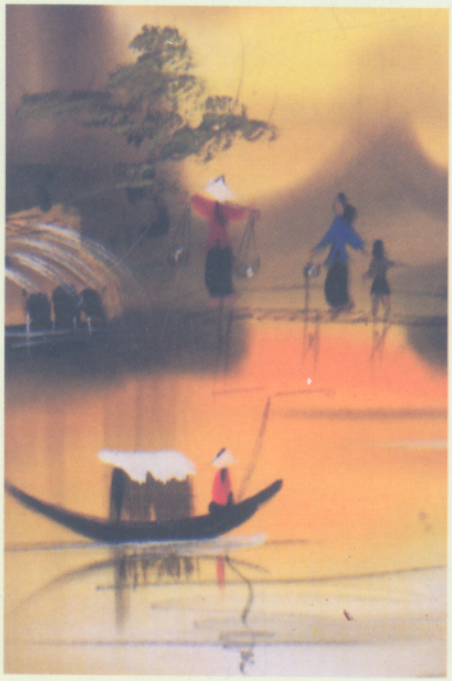
SƠN HỒNG VỸ
(VI SƠN)

Phương pháp tự học



Đàn Mandolin

NHÀ XUẤT BẢN
GIAO THÔNG VẬN TẢI

http://thuvienhoctap.blogspot.com

SƠN HỒNG VỸ
(VI SƠN)

PHƯƠNG PHÁP HỌC
MANDOLIN
ĐỘC TẤU - ĐỆM HÁT

NXB GIAO THÔNG VẬN TẢI
2003
http://thuvienhoctap.blogspot.com

Lời giới thiệu

Mandolin (Mãng cầm) và Bandolin (Băng cầm) là hai nhạc cụ hình thức khá giống nhau nên chỉ cần học một trong hai là đủ.

Mandolin gọn nhẹ, mầu âm tươi sáng, đảm trách phần giai điệu rất tốt, tầm âm rộng hơn ba quãng tám. Âm càng lên cao càng chói gắt. Có thể chơi bè, hợp âm, tiết tấu đơn giản, tham gia ban nhạc, dàn nhạc hòa tấu, độc tấu. Trong tập sách này các bài học về nhạc lý và bài tập thực hành trên đàn xen vào nhau từ thấp đến cao. Do đó nếu học viên mới lần đầu học đàn phải học và tập đầy đủ các bài từ đơn giản đến phức tạp dần dần. Nếu chỉ tập lướt qua sẽ bị mất căn bản, khó lòng tiến xa hơn trên con đường chinh phục cây đàn nhỏ bé mà vô cùng tuyệt vời này.

Rất mong nhận được sự phê bình góp ý của các bạn đọc gần xa.

TÁC GIẢ

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN MỘT
NHỮNG BƯỚC KHỞI ĐẦU

I. ĐÀN MANDOLIN (MĂNG-ĐÔ-LIN):

Đàn Mandolin có xuất xứ từ phương Tây thuộc bộ gẩy, có hình dáng giống trái tim, cần đàn ngắn nhỏ, mắc tám dây tạo thành bốn đôi. Mỗi đôi dây phát một âm nhất định (dây buông).

A. CHỌN ĐÀN:

Có âm thanh vang trong trẻo, phím đàn không sắc cạnh, đều nhau. Khoảng cách giữa các dây và mặt phím không được quá cao, nếu cao khi bấm phải dùng sức và rất đau tay. Để có âm thanh chuẩn cần chú ý đến ngựa đàn vì ngựa đàn không đặt cố định nên dễ bị xê lệch. Đo từ phím thứ nhất đến phím thứ mười ba và từ phím thứ mười ba đến ngựa đàn, hai khoảng cách ấy phải bằng nhau thì các phím trên đàn mới đúng.

B. SO DÂY :

Khi ôm đàn, muốn so dây phải vặn núm trục theo chiều quay của kim đồng hồ, thống nhất giữa các trục trên và dưới.

Các dây Mandolin tính theo thứ tự từ dưới lên trên (cao lên thấp).

Dây nhỏ nhất là dây Mi ký hiệu số ① trong vòng tròn.

Dây thứ hai là dây La ký hiệu số ② trong vòng tròn

Dây thứ ba là dây Rê ký hiệu số ③ trong vòng tròn

Dây thứ tư là dây Sol ký hiệu số ④ trong vòng tròn

Ta dùng một thanh mẫu (Diapason) có âm là La, so dây ② (buông) cho bằng cao độ thành mẫu (dựa vào tai nghe là chính, nếu bạn chưa quen nên nhờ người hướng dẫn chơi đàn so dây giúp).

Bấm vào ngăn phím VII của dây La tạo thành note Mi, so với dây ① cho đồng âm. Bấm vào ngăn phím VII của dây ③ tạo thành note La so với dây La buông cho đồng âm.

Cuối cùng so dây ④ bằng cách bấm ngăn phím VII so với dây ③ buông cho đồng âm.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

C. TƯ THẾ CHƠI ĐÀN :

Ngồi trên ghế, chân trái vắt lên chân phải, lưng thẳng, đầu tự nhiên không chồm về phía trước. Cạnh và thành đàn tựa vào ngực sao cho mặt đàn hơi ngửa chênh chếch. Đầu đàn nâng cao ngang vai, cần đàn kẹp nhẹ giữa đốt thứ nhất ngón cái và cuối đốt thứ ba ngón trỏ tạo ra một khoảng trống giữa cần đàn và lòng bàn tay (không bao giờ để lòng bàn tay áp sát thùng, cần đàn). Khoảng tay không tì vào cần đàn, cánh tay trái từ vai đến cổ tay đều thả lỏng, không lên gân. Bấm dây bằng đầu ngón tay vào chính giữa (hơi ép vào trong một chút với những phím từ I đến V) ngăn phím. Bấm xong nhấc ngay ngón ra khỏi phím.

D. CẦM MÓNG GẨY, CÁCH GẨY VÀ CÁC VỊ TRÍ GẨY ĐÀN:

Kẹp móng gẩy vào đốt tay thứ nhất của ngón cái và ngón trỏ. Phần nhô ra từ năm đến bảy mm. Gẩy đàn là chuyển động của cổ tay, không gồng cứng các ngón, động tác gẩy sẽ khó khăn và tay mau mỏi.

Móng gẩy song song với mặt đàn (vuông góc).

Gẩy cách ngựa đàn từ 5 đến 8 cm, âm thanh trong sáng, to, rõ ràng, gẩy sát ngựa đàn âm thanh đanh khô, gẩy ngay chỗ lỗ cộng hưởng âm thanh nhỏ, êm dịu, sâu lắng hơn.

Tiếng đàn Mandolin hay, dở tuỳ thuộc vào tay gẩy rất nhiều, nhất là ngón rung (vê) tay phải.

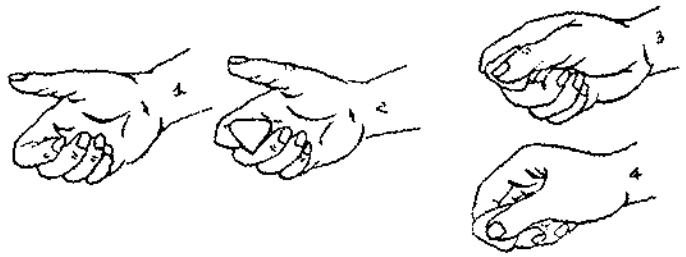
E. KÝ HIỆU:

- Các dây ký hiệu số Ả rập trong vòng tròn: dây 1 = ① , dây 2 = ② , dây 3 = ③ , dây 4 = ④ , dây buông : 0.
- Các ngăn phím ký hiệu bằng số La mã : ngăn 1 = I, ngăn 2 = II, ngăn 3 = III v.v...
- Các ngón tay trái:

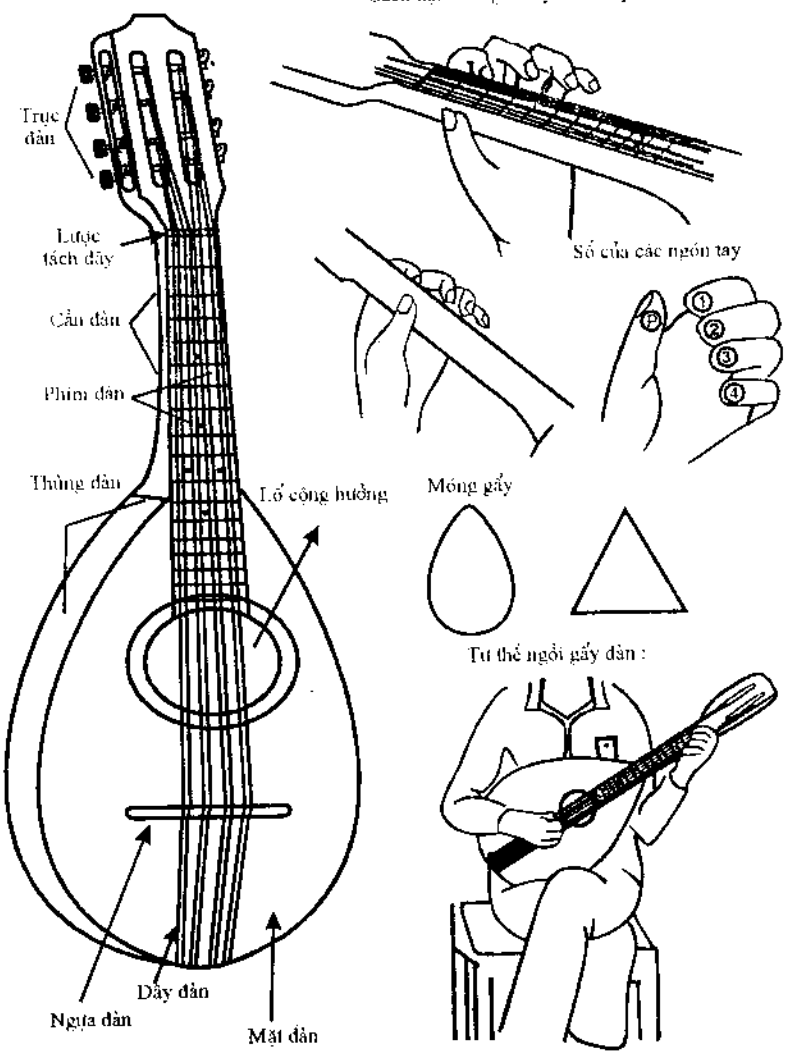
Ngón trỏ : 1 ; ngón giữa : 2 ; ngón áp út : 4 ; ngón cái : P.

- Gẩy đàn : Gẩy xuống : ⊓ ; hất lên : V ; vê (rung) : 

http://thuvienhoctap.blogspot.com



Cách đặt các ngón tay trên và phía sau cần đàn

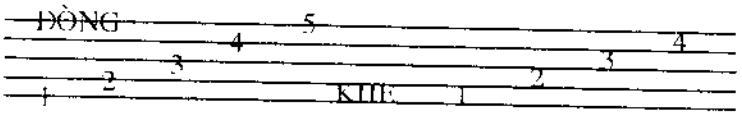


http://thuvienhoctap.blogspot.com

2. PHƯƠNG PHÁP KÝ ÂM BẰNG NOTE

A. KHUÔNG NHẠC

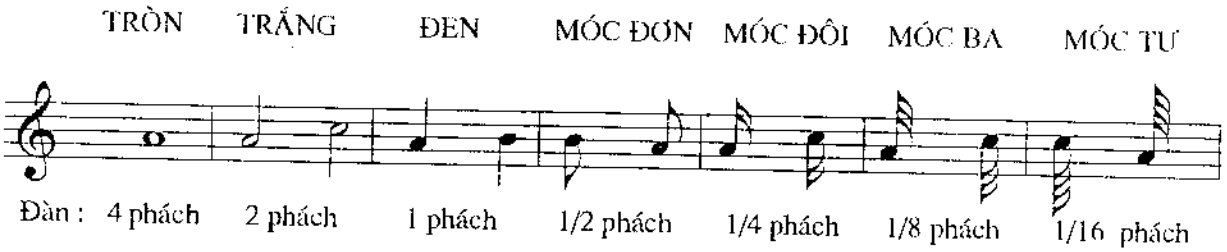
Gồm có năm đường thẳng song song. Các đường thẳng được gọi là dòng, khoảng giữa các dòng được gọi là khe. Các dòng và khe tính theo thứ tự từ dưới lên trên.



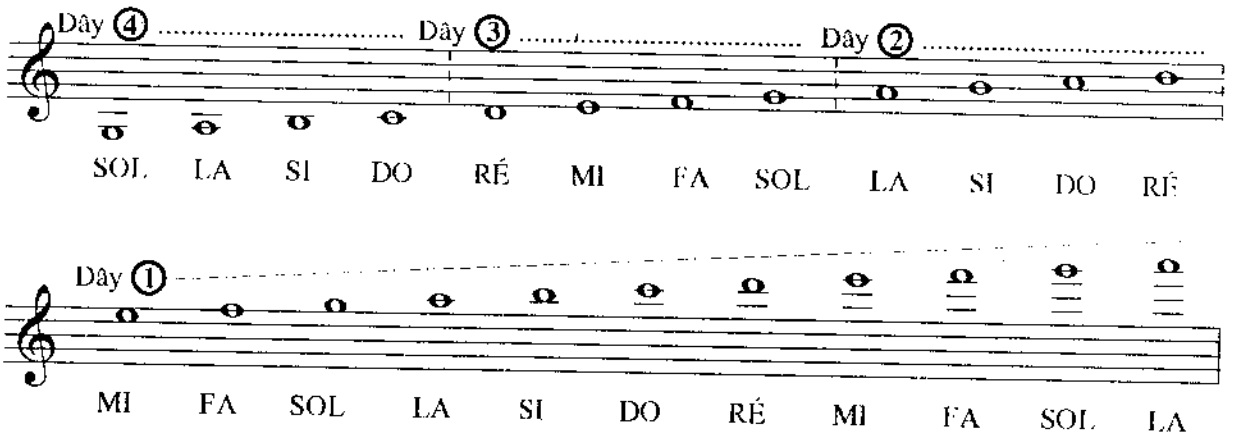
B. NOTE (ÂM HIỆU)

Để ghi âm thanh người ta dùng note (âm hiệu)

Có 7 dạng note khác nhau



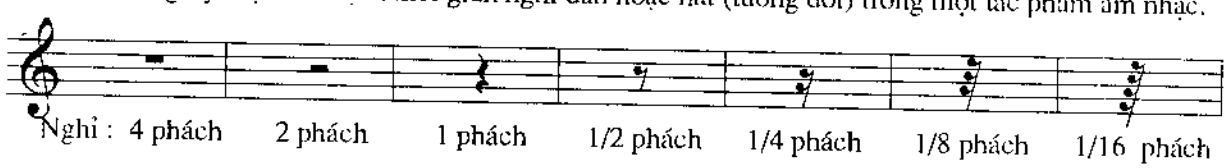
C. CÁC NOTE KHOÁ SOL TRÊN PHÍM ĐÀN MANDOLIN



* ***Chú ý*** : Những gạch ngang ngắn nằm trên và dưới khuông nhạc được gọi là dòng phụ. Các note thấp và cao được xác định độ cao bởi vị trí và số lượng dòng phụ.

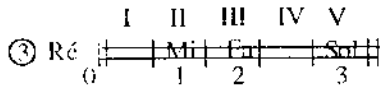
D. DẤU LẶNG :

Là những ký hiệu xác định thời gian nghỉ đàn hoặc hát (tương đối) trong một tác phẩm âm nhạc.



http://thuvienhoctap.blogspot.com

3. DÂY 3



A. ĐƠN HUYỀN

DÂY RÉ ③ VÀ NOTE ĐEN



Miệng đếm tay gõ nhịp, vừa dàn vừa đọc tên note.

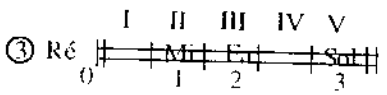
B. NHỊ ĐƠN HUYỀN



Ký hiệu : ↓ đạp xuống; ↑ nhấc chân lên.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

C.TRẮNG ĐEN



DÂY RÉ ③ NOTE ĐEN VÀ NOTE TRẮNG

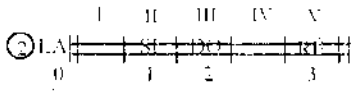


D. ĐEN TRẮNG



http://thuvienhoctap.blogspot.com

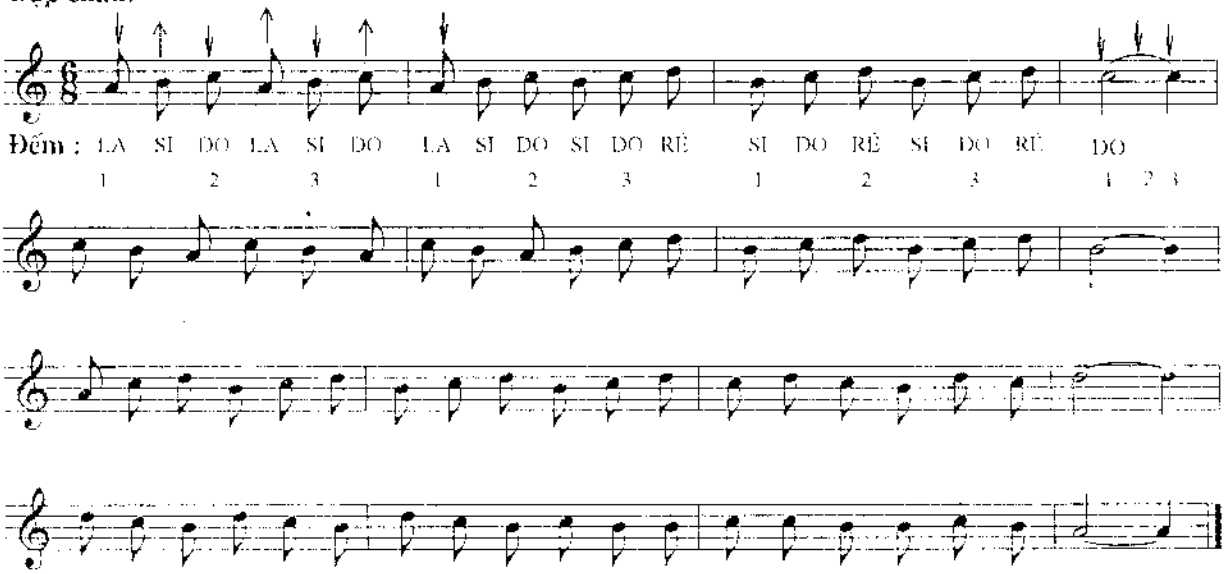
4. DÂY 2



A. ĐƠN VÀ NỐI

DÂY LA ② MÓC ĐƠN VÀ DẤU NỐI

Đạp chân:



B. ĐƠN VÀ ĐEN

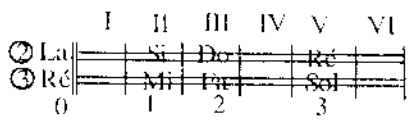


C. DẤU NỐI : Là ký hiệu dùng để nối hai note cùng cao độ và có thể khác trường độ lại với nhau. Khi nối note thứ hai vào note thứ nhất thì note thứ nhất được tăng thêm trường độ (bằng tổng số trường độ cả hai note). Có thể nối nhiều note, cùng cao độ lại với nhau.

Ví dụ :  v.v...

http://thuvienhoctap.blogspot.com

5. DÂY 3 VÀ 2



A. BA VÀ HAI

Phối hợp các note của dây Rê ③ , dây La ② và note tròn.



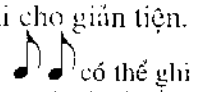
B. GÀ GÁY LE TE

Dấu lặng đen : nghỉ đàn hát 1 phách

Nhanh *Dân ca Cống Khao*



C. GHI TẮT: Các note móc đứng bên cạnh nhau có thể dùng một vạch thẳng để liên kết chúng lại cho giản tiện.

Ví dụ :  có thể ghi  ;  có thể ghi  ;

 có thể ghi  v.v..

http://thuvienhoctap.blogspot.com

6. VÊ (RUNG)

Là kỹ thuật đặc sắc nhất của cây đàn Mandolin.

Thường dùng để thể hiện những note có trường độ lớn.

Đó là thủ pháp gảy lên xuống liên tục với tốc độ nhanh trên một dây (hoặc nhiều dây) hiệu quả như một tiếng ngân dài không ngắt quãng.



Tập vê từ chậm đến nhanh, từ không có nhịp đến có nhịp. Khởi đầu bằng các dây buông sau đó là các ngón bấm.

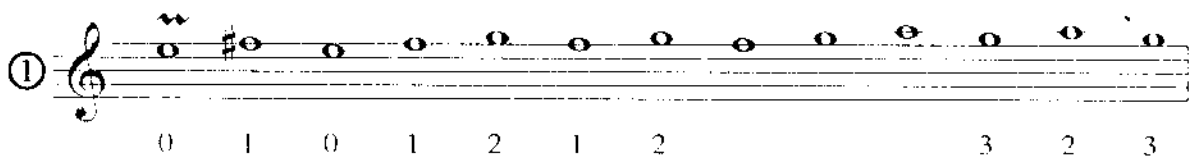
Luyện đến mức thành thạo ta có thể vê tất cả các hình note khác nhau ở tốc độ vừa và chậm. Một số tác phẩm âm nhạc phù hợp với Mandolin không quá dài, tốc độ nhanh vẫn áp dụng kỹ thuật vê hết cả bài trừ những chỗ có dấu lặng.

A. NOTE HOA MỸ

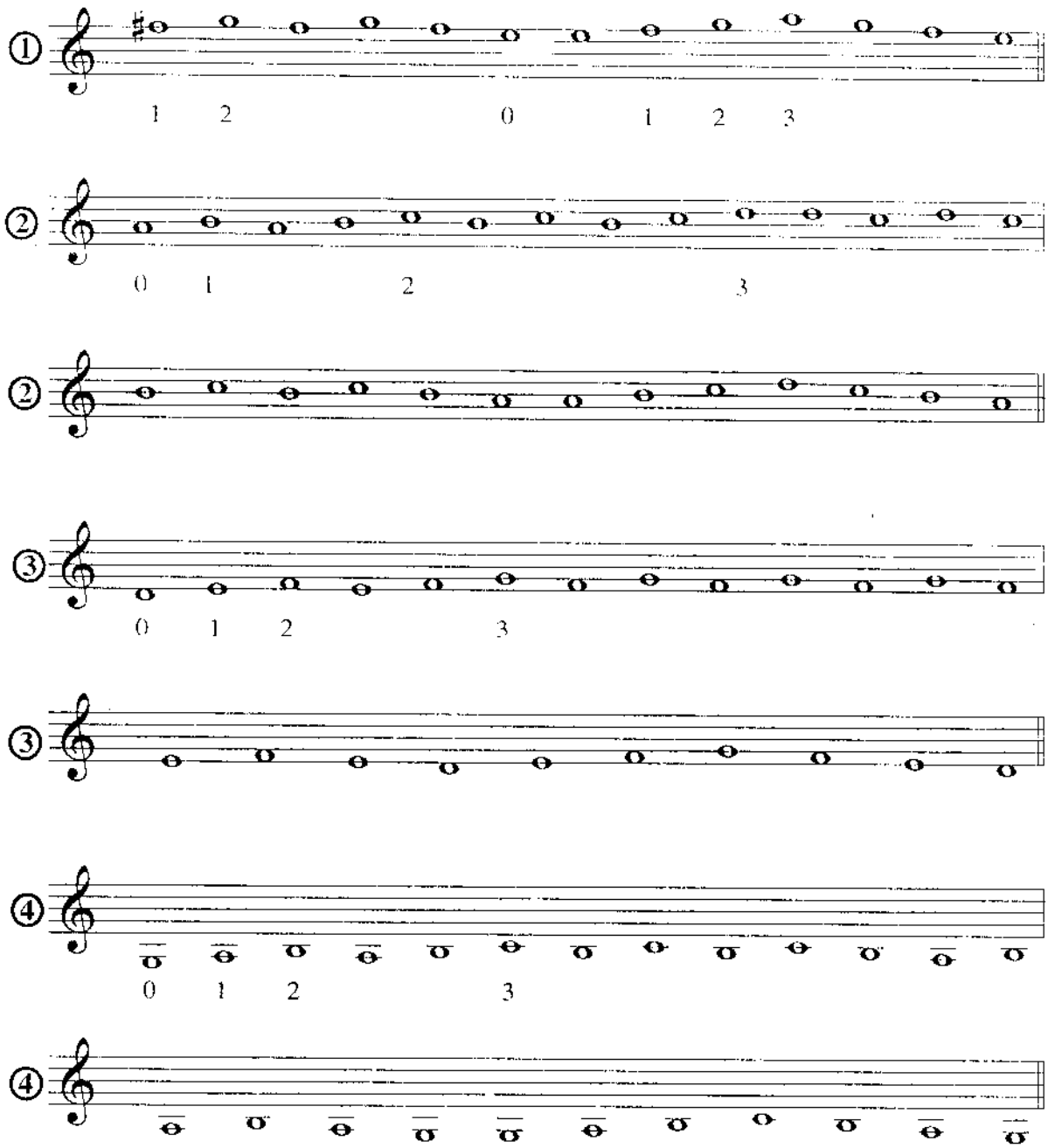
Là những note nhỏ ghi nối với note chính, nhằm tô điểm cho giai điệu thêm đẹp. Thời gian đàn của nó được tính trong trường độ của note chính (Xem bài Gà gáy le te).

B. LUYỆN NGÓN VÊ

Không cần giữ nhịp (đàn tự do)



http://thuvienhoctap.blogspot.com



* Tập vê theo thứ tự các note trên, khởi đầu từ dây ① ban đầu vê chậm sau nhanh dần. Ngón bấm phải sát ngăn kim loại, không để âm bị tịt, rè. Các dây ③ , ④ nếu vê quá mạnh dây chùng chạm vào mặt phím đàn gây ra tiếng rè. Cần chú ý đến tay gẩy. Vê bằng cổ tay, miếng gẩy không thò ra nhiều quá và cũng không được thụt sâu vào trong.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

7. BÀI TẬP

7. 1 CÔ GÁI ĐẸP

Nhanh

Dân ca Thái



7. 2 CON CHIM MANH MANH

Vừa

Dân ca Nam Bộ



http://thuvienhoctap.blogspot.com

7. 3 LÝ BẮC CẦU

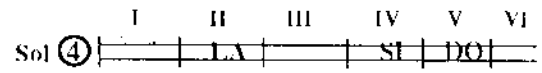


7. 4 LÝ BẬP BOÒNG BOONG



http://thuvienhoctap.blogspot.com

8. DÂY 4



8.1

BỤI PHẤN

Vừa phải — *Vũ Hoàng - Lê Văn Lộc*



8. 2

HÁT CHÀO MÙA HÈ

Trong sáng — *Nguyễn Tuấn Kiệt*



http://thuvienhoctap.blogspot.com

8. 3 NGỌT NGÀO TUỔI THƠ



8. 4 THẰNG CUỘI



http://thuvienhoctap.blogspot.com

8.5 DẤU CHẤM VÀ BỘI CHẤM (CHẤM DÔI)

Dấu chấm đặt bên phải làm cho giá trị trường độ của note nhạc tăng thêm 1/2 (áp dụng cho tất cả các dấu lặng).



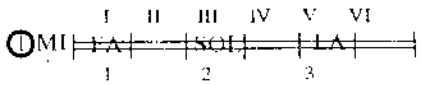
Dấu chấm thứ hai (bội chấm) bằng nửa dấu chấm thứ nhất, tăng thêm cho note chính (hoặc dấu lặng) 1/4 giá trị trường độ.

8. 6 TỰ HÀO THÀNH PHỐ CỦA CHÚNG EM



http://thuvienhoctap.blogspot.com

9. DÂY 1



9. 1 LÝ ĐĨA BÁNH BÒ

Nhanh vui — *Dân ca Nam Bộ*



Ký hiệu : tay phải vê, tay trái (ngón bấm) rung.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

9.2. DẤU TÁI ĐOẠN :

Còn gọi là dấu hồi, hồi đoạn : 𝄆 𝄇 yêu cầu quay trở lại diễn tấu lần nữa.

9.3. DẤU HỒI TẤU:

Còn gọi là Segno : 𝄋 yêu cầu quay trở lại, cả đoạn diễn tấu lần nữa.

9.4. THANH NIÊN LÀM THEO LỜI BÁC



http://thuvienhoctap.blogspot.com

10. THẾ TAY:

Là kỹ thuật giữ bất động bàn tay tại một chỗ, chỉ chuyển động các ngón tay trong phạm vi những phím đàn nhất định.

Đàn Mandolin có bảy thế tay.

Thế tay thứ I : Lấy phím II làm chuẩn (note La 1).

Ngón 1 phụ trách các phím I, II và III.

Ngón 2 các phím : III, IV và V; ngón 3 : IV, V và VI; ngón 4 các phím : VI, VII và VIII.

Có nhiều gam chỉ chơi nửa thế tay. Ví dụ:

I < Nửa thế tay dưới : Ngón 1 : I; ngón 2 : III; ngón 3 : V và ngón 4 : VII.

Nửa thế tay trên : Ngón 1 : II; ngón 2 : IV; ngón 3 : VI và ngón 4 : VIII.

Thế tay thứ II : Lấy phím IV làm chuẩn (note Si 1).

Ngón 1 : III, IV và V; ngón 2 : IV, V và VI; ngón 3 : VI, VII và VIII; ngón IV: VIII, IX và X.

Thế tay thứ III : Lấy phím V làm chuẩn (note Đo 1).

Ngón 1 : IV, V và VI; ngón 2: VI, VII và VIII; ngón 3: VIII, IX và X; ngón 4 : IX, X và XI.

Thế tay thứ IV: Lấy phím VII làm chuẩn (note Ré 1 dây ④).

Ngón 1 : VI, VII và VIII; ngón 2 : VIII, IX và X; ngón 3 : IX, X và XI; ngón 4: XI, XII và XIII.

Thế tay thứ V: Lấy phím IX làm chuẩn (note Mi 1 dây ④).

Ngón 1 : VIII, IX và X; ngón 2: IX, X và XI; ngón 3 : XI, XII và XIII; ngón 4: XIII, XIV và XV.

Thế tay thứ VI : Lấy phím X làm chuẩn (note Fa 1 dây ④).

Ngón 1: IX, X và XI; ngón 2: XI, XII và XIII; ngón 3: XIII, XIVvà XV; ngón 4: XIV, XV và XVI.

Thế tay thứ VII : Lấy phím XII làm chuẩn (note Sol 1 dây ④).

Ngón 1 : XI, XII và XIII; ngón 2 : XIII và XIV; ngón 3 : XV và XVI; ngón 4: XVI và XV.

* ***Chú ý***: Các ngăn phím cuối cùng hẹp, dây căng, ngón 4 thường yếu hơn những ngón khác, do đó ở thế tay thứ VI và VII các note do ngón 4 phụ trách có thể thay bằng ngón 3.

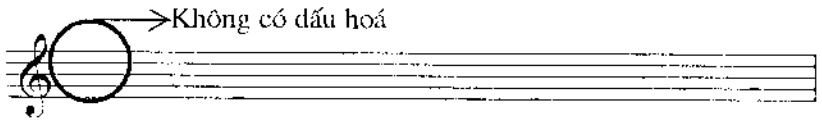
11. CHUYỂN THẾ TAY:

Biểu diễn một tác phẩm âm nhạc có tầm âm rộng, trải qua nhiều âm vực khác nhau, lúc thể hiện để cho thuận lợi ta phải liên tục chuyển đổi thế tay cho phù hợp.. Việc đổi thế tay được ghi rõ trên khuông nhạc bằng số La mã và các số ngón tay.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN HAI

BỘ KHOÁ KHÔNG CÓ DẤU HOÁ



Gồm hai âm thể (giọng - cung) song song là Đo trưởng hoặc La thứ

12. GAM ĐO TRƯỞNG TỰ NHIÊN



Số ngan phím: **THẾ TAY THỨ NHẤT**

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII	IX	X
① MI	FA		SOL		LA		SI	DO		
② LA		SI	DO		RÉ					
③ RÉ		MI	FA		SOL					
④ SOL		LA		SI	DO					
Số ngón tay :	1	1	2	2	3	3	4	4		



12. 1 FIVE HUNDRED MILES



http://thuvienhoctap.blogspot.com

12. 2 LUYỆN NGÓN THỨ (4) DÂY ① VÀ ②



THẾ TAY THỨ NHẤT

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII
① MI	FA		SOL		LA		SI	DO
② LA		SI	DO		RÉ		MI	(FA)
③ RÉ		MI	FA		SOL		(LA)	
④ SOL		LA		SI	DO		RÉ	
	NGÓN 1		NGÓN 2		NGÓN 3		NGÓN 4	

12. 3 LUYỆN NGÓN THỨ (4) DÂY ② VÀ ③



http://thuvienhoctap.blogspot.com

13. DẤU HOÁ

Việc nâng cao hoặc hạ thấp bậc cơ bản gọi là sự hoá.

A. Có năm dạng dấu hoá khác nhau:

1. Dấu thăng : # Dùng để chỉ sự nâng cao một nửa cung đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe (tiến về phía thùng đàn một ngăn phím).

2. Dấu thăng kép : X dùng để chỉ sự nâng cao một cung (tiến về phía thùng đàn hai ngăn phím) đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.

3. Dấu giáng : *b* dùng để chỉ sự hạ thấp nửa cung (lùi về phía trục đàn một ngăn phím) đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.

4. Dấu giáng kép : b^b dùng để chỉ sự hạ thấp một cung (lùi về phía trục đàn hai ngăn phím) đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.

5. Dấu hoàn : ♮ dùng để chỉ sự hết hiệu lực của những dấu thăng, giáng trước đó (trở về vị trí ban đầu).

B. Hiệu lực dấu hoá: Có hai loại dấu hoá là dấu hoá bất thường và dấu hoá thành lập.

1. Dấu hoá bất thường : Có hiệu lực trong từng ô nhịp đối với những note đứng sau nó cùng dòng hoặc khe.

Ví dụ :

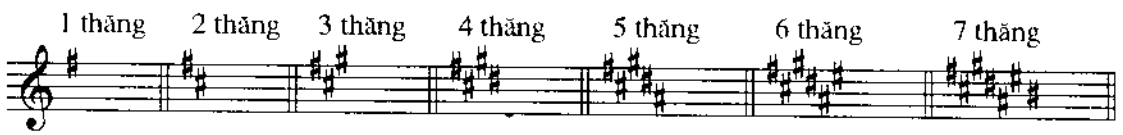


2. Dấu hoá thành lập : Có hiệu lực suốt tác phẩm âm nhạc, được đặt đầu khuông nhạc, sau khoá có hiệu lực với tất cả các quãng tám.

Ví dụ :



C. Thứ tự chuyển động của các dấu hoá:





http://thuvienhoctap.blogspot.com

14. PHÁCH - NHỊP VÀ CUNG BẬC.

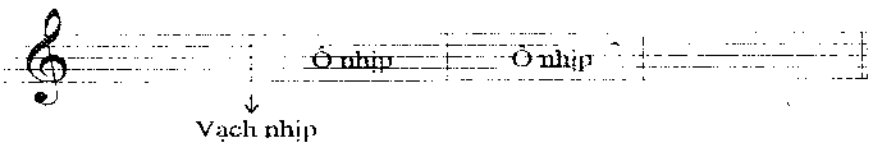
A. PHÁCH :

Là đơn vị thời gian đều đặn lặp đi lặp lại nhiều lần, như là tiếng tích tắc của đồng hồ, tiếng xình xịch của tàu hỏa v.v...

Lúc tập đàn mỗi phách bạn nên đạp chân một lần, nếu không hát có thể đếm nhẩm trong đầu.

B. NHỊP:

Là tập hợp một số phách nhất định lặp đi lặp lại nhiều lần cho đến khi hết đoạn, hết bài hoặc được đổi sang một loại tiết nhịp khác. Mỗi ô nhịp được đặt giữa hai vạch nhịp.



Các ô nhịp của một loại tiết nhịp đều có thời lượng bằng nhau.

Loại nhịp $\frac{2}{4}$ mỗi ô nhịp có hai phách (tương đương hai note đen).

Loại nhịp $\frac{3}{8}$ mỗi ô nhịp có một phách rưỡi (tương đương ba móc đơn).

Nhịp $\frac{3}{4}$ mỗi ô nhịp có ba phách.

Nhịp $\frac{4}{4}$ mỗi ô nhịp có bốn phách còn có ký hiệu là chữ : C.

Nhịp $\frac{2}{2}$ còn có ký hiệu là $\mathbb{C}$, có hai note trắng trong một ô nhịp.

C. CUNG (NGUYÊN CUNG VÀ NỬA CUNG):

Âm nhạc hiện đại được xây dựng trên hệ thống 12 nửa cung (1 ngăn phím là nửa cung) bằng nhau, nhưng chỉ dùng 7 tên chính để gọi là:

C	D	E	F	G	A	B
Do	Ré	Mi	Fa	Sol	La	Si

Những âm còn trống người ta dùng dấu hóa để thăng lên, hạ xuống điền lấp kín hết. Tên gọi dựa vào tên bảy bậc chính :

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Do	Do# Ré♭	Ré	Ré# Mi♭	Mi	Fa	Fa# Sol♭	Sol	Sol# La♭	La	La# Si♭	Si

* ***Chú ý :*** Sol # và La♭ là hai note cùng âm.

Do# tức là Ré♭ ; Ré # tức là Mi♭. Fa# tức là Sol♭ v.v...

D. BẬC:

Mỗi bài nhạc, đoạn nhạc có 7 note chính (có khi ít hơn, ở các tác phẩm dân ca chỉ có 5 bậc) sắp xếp thành 7 bậc theo thứ tự bằng số La mã.

Ví dụ bài hát âm thể Do trưởng thì Do là bậc I, Ré là bậc II, Mi là bậc III. Nếu bài hát âm thể La thứ thì La là bậc I. Si là bậc II, Do là bậc III v.v...Âm bậc I là âm chủ nên gọi là chủ âm. Các bậc kế tiếp được gọi tên như sau : Bậc II : thượng chủ âm. Bậc III : trung âm. Bậc IV : hạ át âm. Bậc V : át âm. Bậc VI: thượng trung âm. Bậc VII : cảm âm.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

15. BÀI TẬP CUNG DO TRƯỞNG

15.1 DOMINIQUE



15. 2 PORTRAIT OF MY LOVE



http://thuvienhoctap.blogspot.com

15. 3 LE JOUR LE PLUS LONG



15. 4 AU REVOIR



http://thuvienhoctap.blogspot.com

15. 5 CHRISTMAS STORY



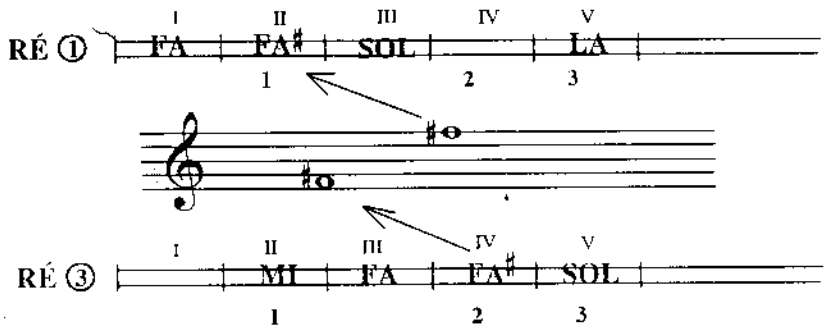
15. 6 THE FIRST "NOEL"



http://thuvienhoctap.blogspot.com

15. 7. DẤU HOÁ BẤT THƯỜNG - FA THĂNG

Có hiệu lực với những note cùng tên đứng sau nó cùng dòng hoặc khe trong phạm vi một ô nhịp.



15. 8 SÀI GÒN

CHA CHA CHA

Y Vân



http://thuvienhoctap.blogspot.com

15. 9 FROSTY AND SNOW MAN



15. 10 MỘNG CHIỀU XUÂN



http://thuvienhoctap.blogspot.com

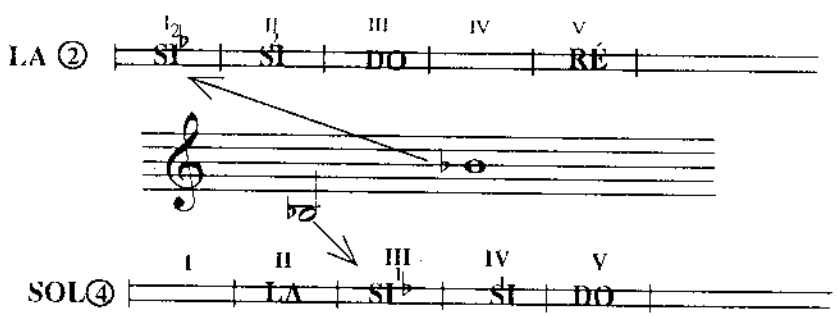
15. 11 LA PALOMA

TANGO

Sebastien Yradier



15. 12 DẤU HOÁ BẤT THƯỜNG - SI GIÁNG



http://thuvienhoctap.blogspot.com

15. 13

HAPPY NEW YEAR



http://thuvienhoctap.blogspot.com

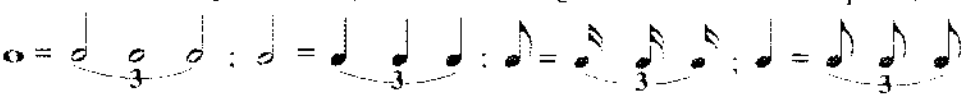
16. CÁCH CHIA TỰ DO CÁC LOẠI TRƯỜNG ĐỘ:

Ngoài cách phân chia cơ bản (chia chẵn), các loại trường độ còn có cách chia tự do.

Cách chia tự do là những trường độ được tạo nên do sự phân chia ước lệ. Các hình note trong trường độ cơ bản có thể phân chia thành những phần đều nhau với bất cứ số lượng nào.

Mandolin thường gặp là những cách chia tự do sau đây:

Liên ba: Được tạo nên do phân chia độ dài cơ bản không thành hai mà thành ba phần (ba còn hai).

Ví dụ:  ; v.v...

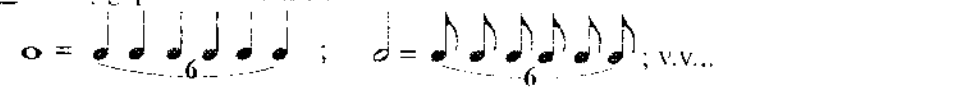
Liên bốn : Được tạo nên do sự phân chia độ dài có chấm không thành ba mà thành bốn phần (bốn còn ba).

Ví dụ:  ; v.v...

Liên năm : Được tạo nên do phân chia độ dài cơ bản không thành bốn mà thành năm phần (năm còn bốn).

Ví dụ:  ; v.v...

Liên sáu : Là sự gấp đôi của liên ba.

Ví dụ:  ; v.v...

Liên bảy : Được tạo nên do sự phân chia cơ bản không thành bốn mà thành bảy phần (bảy còn bốn).

Ví dụ :  ; v.v...

Liên hai : Được tạo nên do sự phân chia độ dài cơ bản không thành ba mà thành hai phần (hai thành ba).

Ví dụ:  ; v.v...

Trong nhóm trường độ có thể có các dấu lặng giá trị bằng một trong số các trường độ hợp thành nhóm đó.

Ví dụ:  ; v.v ...

Cũng có những nhóm gồm 8, 9 hoặc 10 âm thanh và có thể nhiều hơn nữa. Nếu một trường độ cơ bản được chia thành 9 hay 10 phần thay vì 7, 8 ta có liên chín hay liên mười v.v...

http://thuvienhoctap.blogspot.com

17. GAM LA THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

THẾ TAY THỨ NHẤT

	I	II	III	IV	V	VI	VII	VIII
① MI	FA	FA♯	SOL	SOL♯	LA		SI	DO
② LA		SI	DO		RÉ		MI	FA
③ RÉ		MI	FA	FA♯	SOL	SOL♯	LA	
④ SOL	SOL♯	LA		SI	DO		RÉ	
	1	1	2	2	3	3	4	4

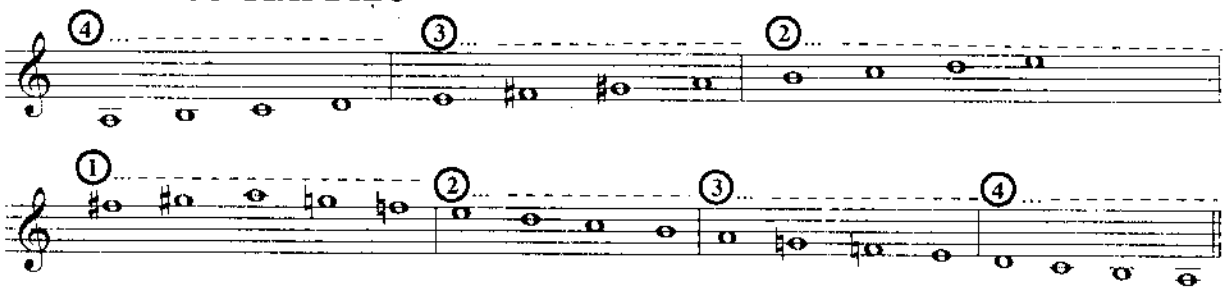
A. LA THỨ TỰ NHIÊN



B. LA THỨ HOÀ THANH



C. LA THỨ GIAI ĐIỆU



D. LUYỆN NGÓN (Thế tay thứ nhất)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

18. BÀI TẬP CUNG LA THỨ

18. 1 LA MINÈUR



* **Ký hiệu** : 𝄐 đặt trên note cho phép đàn ngân bao lâu tuỳ ý, đặt trên dấu lặng được phép nghỉ tự do, gọi là dấu miễn nhịp hay dấu ngân.

* Moderato : Đàn tốc độ trung bình.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

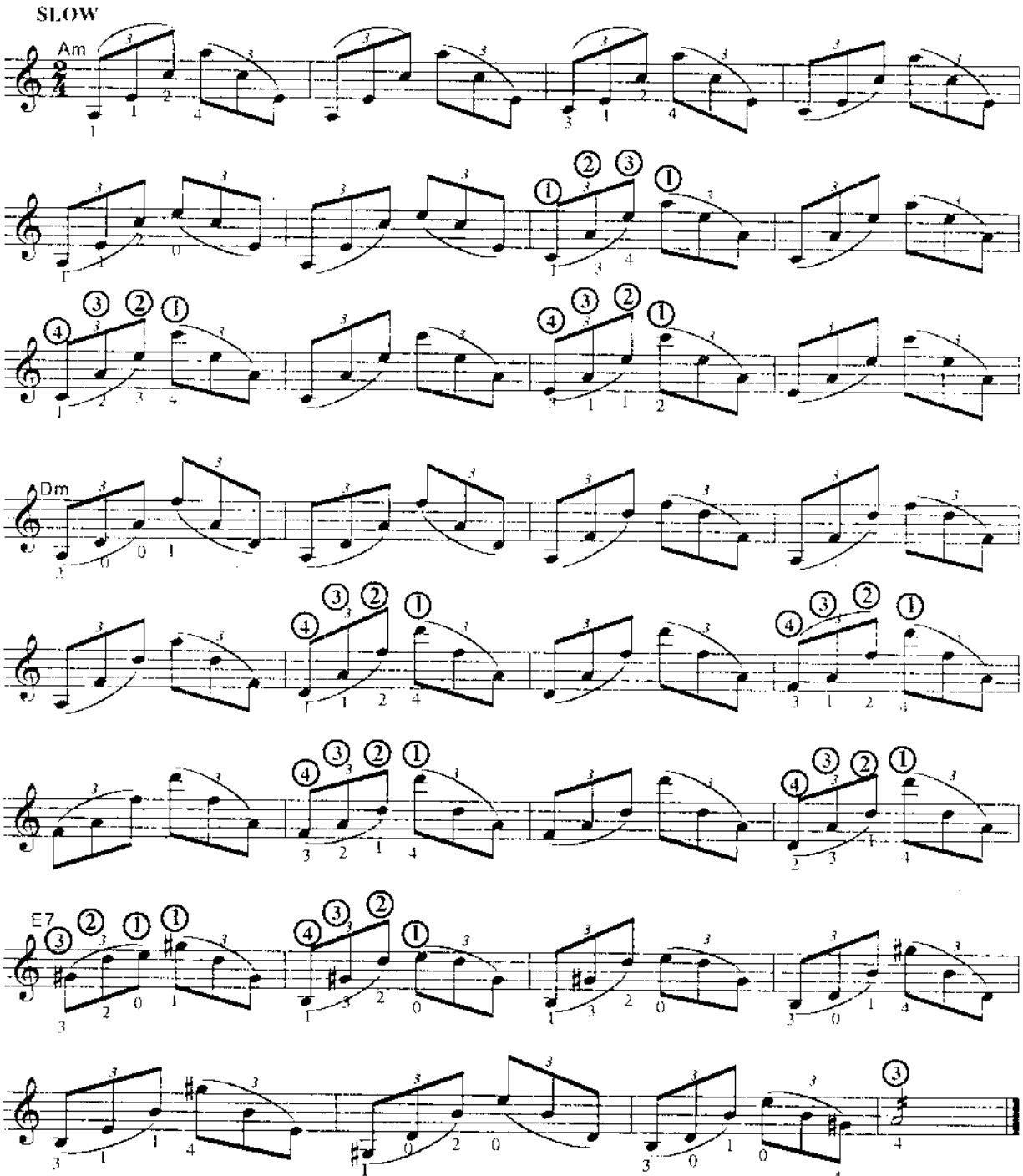
18. 2

RASPUTIN



http://thuvienhoctap.blogspot.com

18. 3 RẢI VÀ CHUYỂN HỢP ÂM



* Có thể dùng một vạch ngang nối liền các note móc với nhau.

* Ký hiệu : Am = La thứ ; Dm = Rê thứ và E7 = Mi bảy.

* Ba note móc đơn có vòng số 3 ở trên hoặc dưới gọi là liên ba. Liên ba làm cho ba móc đơn đàn chỉ còn một phách, tương đương một note đen.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

18. 4

DANCING ALL NIGHT



http://thuvienhoctap.blogspot.com

18. 5 BÀI TẬP HAI DÂY - Am



* Hai note ghi chồng lên nhau theo chiều dọc yêu cầu phải đàn phát âm cùng một lúc. Hai note là hai bè khác nhau nên đuôi xoay hay chiều đối ngược. Hai note đồng âm, một note ở dây buông, một note ở dây bấm ghi sát liền với nhau : 𝅗𝅥𝅗𝅥 , nếu cùng một bè thì ghi một đuôi : 𝅗𝅥𝅗𝅥 , khác bè thì ghi hai đuôi : 𝅗𝅥𝅗𝅥 Note nào đuôi có ký hiệu vê thì phải vê, note nào không có ký hiệu vê thì để ngân tự nhiên. hai note đều có ký hiệu vê thì phải vê cùng lúc hai dây.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

18.6

THU CA



http://thuvienhoctap.blogspot.com

19. ĐỆM HÁT BẰNG MANDOLIN :

Mandolin có thể đệm hát hầu hết các ca khúc có tiết tấu thông dụng tại nước ta. Có một số điệu nó đệm không hay bằng các nhạc cụ khác như Ghi-ta, Organ v.v...nên trong tập sách này chỉ giới thiệu lướt qua.

Mandolin có màu âm trong sáng nếu đánh chụm (nhiều âm đồng phát) liên tục âm hưởng chói gắt, kém diễn cảm, do đó cách đệm phù hợp hơn cả vẫn là dùng hợp âm rải tiết tấu và hát những ca khúc chậm buồn tha thiết.

Những bài hát có hành âm nhanh, sôi động, vừa hát vừa đàn đồng âm, thỉnh thoảng chơi note đôi, xen kẽ hợp âm chụm, giai điệu phụ ở cuối câu, cuối đoạn. Nếu note có trường độ lớn thì vẫn là "phong cách đệm Mandolin" hấp dẫn nhất từ xưa đến nay.

A. HỢP ÂM :

Là tập hợp từ ba âm thanh trở lên, gẩy phát ra đồng thời hoặc nối tiếp nhau.

Có nhiều kiểu, loại, nhóm hợp âm khác nhau để chỉ rõ tính chất : trưởng, thứ, tăng, giảm, treo, sáu, 7, 9 v.v...

Mandolin chỉ có 4 dây nên những hợp âm : 9, 11, 13 có 5, 6, 7 note đánh chụm không thể thực hiện được.

Đánh rải tuy được nhưng vẫn rất khó, đòi hỏi bàn tay phải di động liên tục.

Để đệm được tất cả các loại hợp âm phức tạp (khi giai điệu bài hát cần đến) Mandolin dùng cách chơi rút gọn - nghĩa là chỉ dùng đến những âm hợp với giai điệu đang hát.

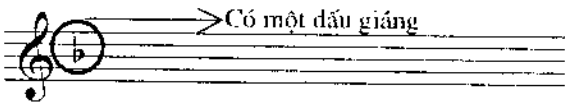
* ***Chú ý*** : Chỉ được bớt âm bậc I ; bậc V trong hợp âm 7 ; bậc I, V, VII trong hợp âm IX v.v...

B. KÝ HIỆU HỢP ÂM :

A La trưởng	B^{b} Si giáng trưởng	B Si trưởng	C Do trưởng	D^{b} Ré giáng trưởng	D Ré trưởng	E^{b} Mi giáng trưởng	E Mi trưởng	F Fa trưởng	$F^{\#}$ Fa thăng trưởng	G Sol trưởng	$G^{\#}$ Sol thăng trưởng
Am La thứ	B^{b}m Si giáng thứ	Bm Si thứ	Cm Do thứ	$C^{\#}$m Do thăng thứ	Dm Ré thứ	E^{b}m Mi giáng thứ	Em Mi thứ	Fm Fa thứ	$F^{\#}$m Fa thăng thứ	Gm Sol thứ	$G^{\#}$m Sol thăng thứ
A7 La 7	B^{b}7 Si giáng 7	B7 Si 7	C7 Do 7	$C^{\#}$7 Do thăng 7	D7 Ré 7	E^{b}7 Mi giáng 7	E7 Mi 7	F7 Fa 7	$F^{\#}$7 Fa thăng 7	G7 Sol 7	$G^{\#}$7 Sol thăng 7

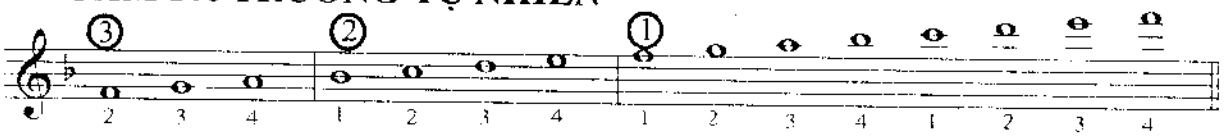
http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN BA
BỘ KHOÁ CÓ MỘT DẤU GIÁNG



Gồm có hai âm thể song song là : Fa trưởng (F) hoặc Re thứ (Dm)

20. GAM FA TRƯỞNG TỰ NHIÊN



20. 1 LUYỆN NGÓN GAM FA TRƯỞNG TỰ NHIÊN



http://thuvienhoctap.blogspot.com

20.2. XOÈ HOA



20.3. DEAR JOHN



20.4 QUÊ HƯƠNG TƯƠI ĐẸP



http://thuvienhoctap.blogspot.com

20.5

TIẾNG GỌI SINH VIÊN

MARCH

Lưu Hữu Phước



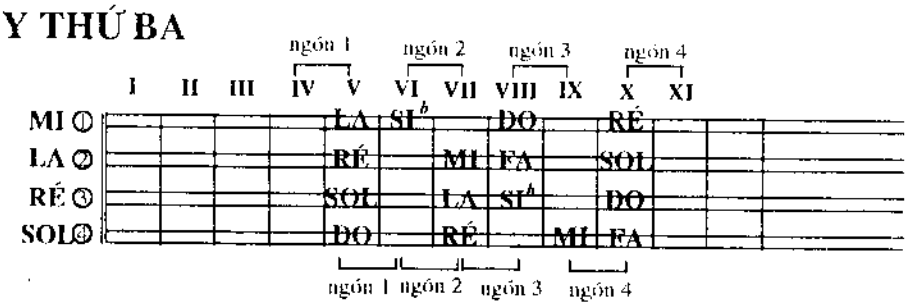
http://thuvienhoctap.blogspot.com

20.6 ALL I HAVE TO DO IS DREAM

(Đàn cả bài trên thế tay thứ ba)



20. 7. THẾ TAY THỨ BA



Có thể đàn các bài âm thể (cung - giọng) Fa trưởng, Ré thứ trên thế tay thứ ba.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

20.8

HONEY

I II III IV V VI VII

LA② SI♭ SI DO DO♯ RÉ MI

CHA CHA CHA

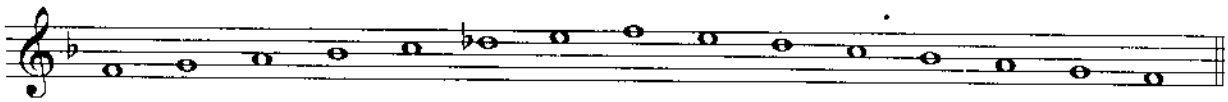
Shirley Bassely



http://thuvienhoctap.blogspot.com

21. GAM FA TRƯỞNG HOÀ THANH

BẬC VI BỊ HẠ XUỐNG NỬA CUNG



21.1. BÀI LUYỆN GAM FA TRƯỞNG HOÀ THANH

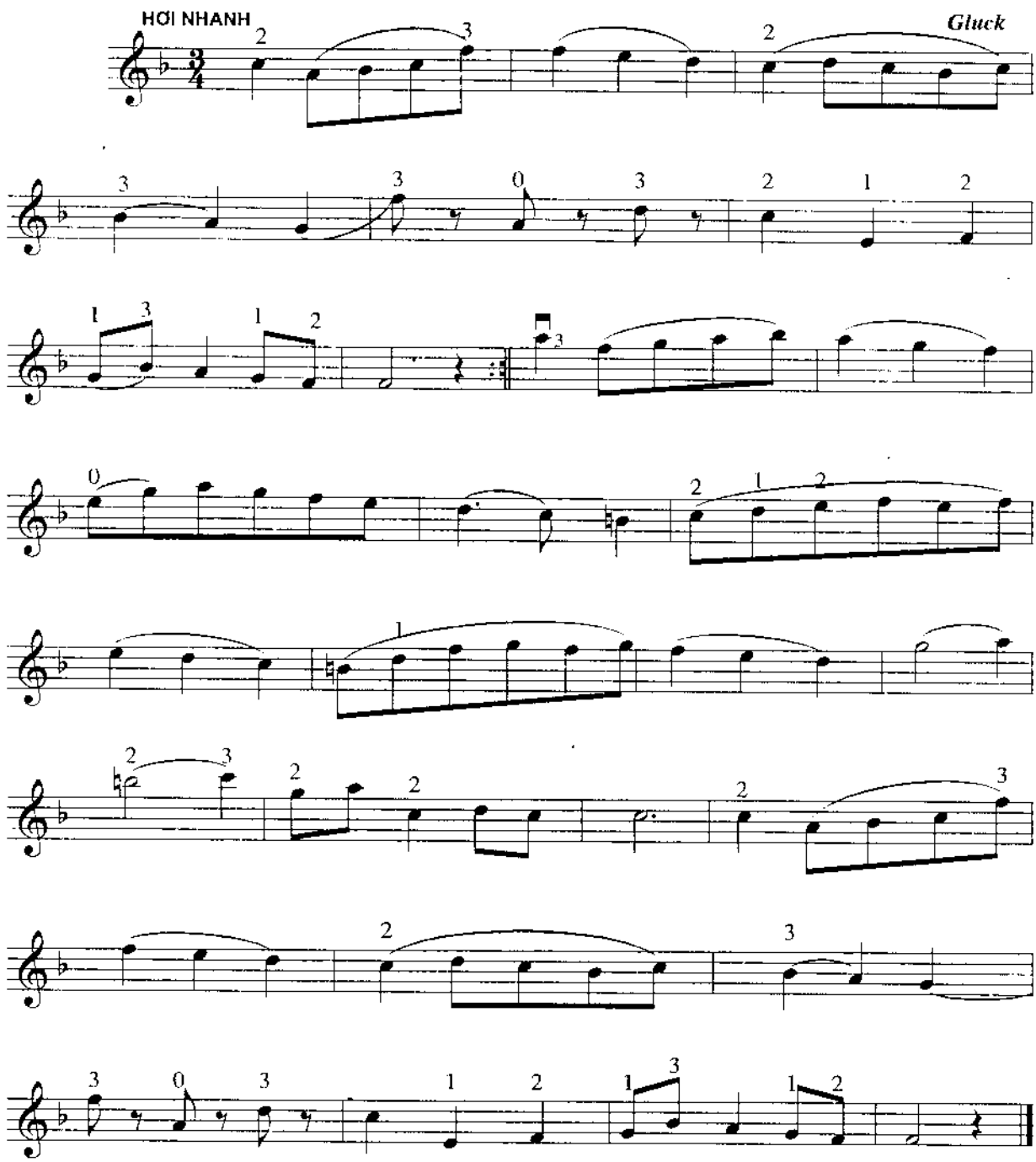


http://thuvienhoctap.blogspot.com

21.2

ME NUET D'ORPHÉE

(Thế tay thứ nhất và thế tay thứ ba)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

21. 3 BÀI TẬP ĐÀN HAI DÂY:

CHUYẾN TÀU TRĂNG

NHỊP NHÀNG- TRONG SÁNG

Nhạc và lời : Trương Quang Lục



* Tất cả các note Si trong bài này đều giáng (đàn ở ngăn I dây ②)

http://thuvienhoctap.blogspot.com

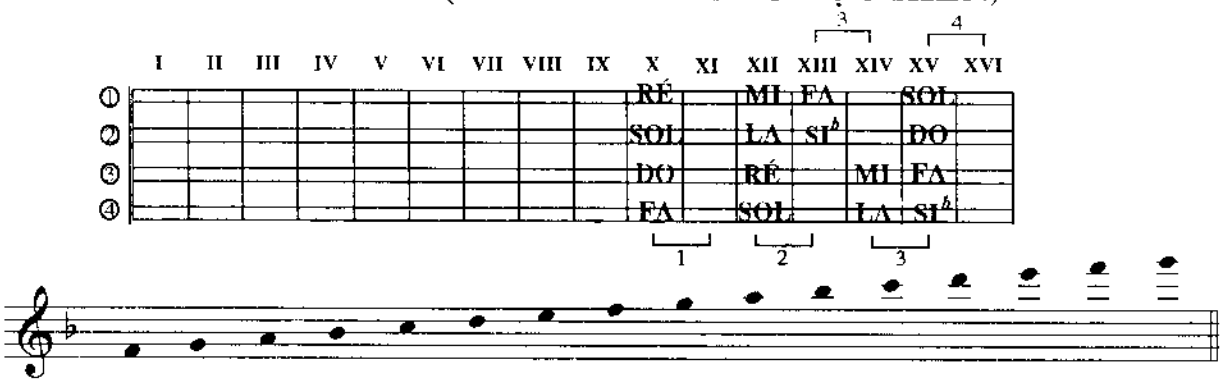
21. 4 SAIL ALONG, SILV'RY MOON

SURF ROCK

Peray Wenric



22. THẾ TAY THỨ NĂM (GAM FA TRƯỞNG TỰ NHIÊN)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

ANDATINO - FA TRƯỞNG

(Thế tay thứ nhất và thế tay thứ ba)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

GAM RÉ THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM RÉ THỨ TỰ NHIÊN (THẾ TAY THỨ BA)



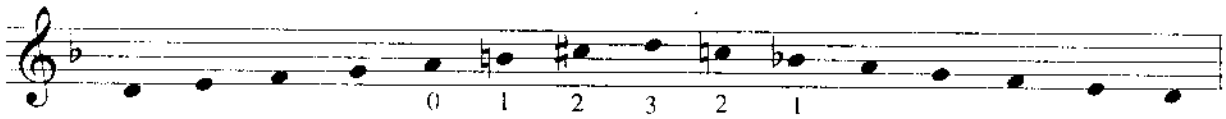
B. RẢI HỢP ÂM RÉ THỨ



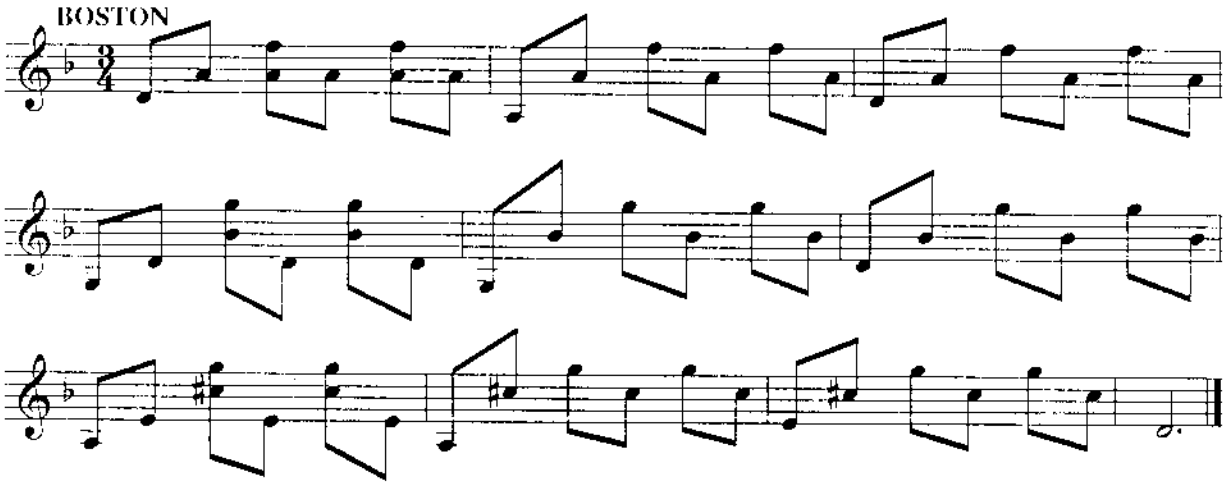
C. GAM RÉ THỨ HOÀ THANH



D. GAM RÉ THỨ GIAI ĐIỆU



E. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG RÉ THỨ



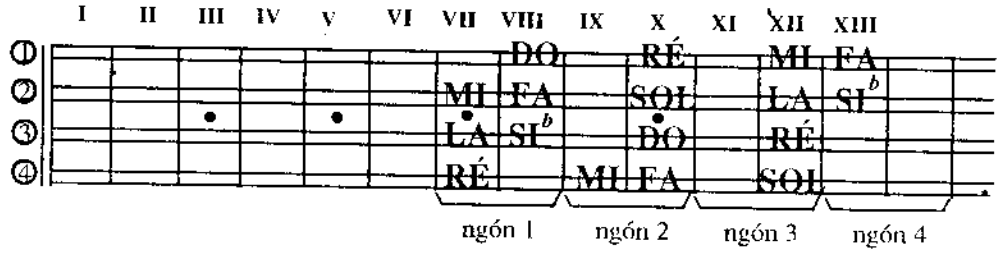
* Đàn hợp âm rải - chuyển hợp âm rải học viên phải cố gắng học thuộc đến mức đàn không cần nhìn vào sách, và mặt phím.

Công dụng : Đệm hát những ca khúc có tiết tấu và giọng phù hợp.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

23. THẾ TAY THỨ TƯ

GAM RÉ THỨ TỰ NHIÊN



24. ÂM GIAI VÀ ÂM THỂ

A. ÂM GIAI :

Còn được gọi là gam (gamme) là một tràng âm thanh (note) nối tiếp nhau theo thứ tự từ thấp lên cao hoặc từ cao xuống thấp. Note khởi đầu là gì thì ta đặt tên âm giai (gam) theo tên của note đó. Ví dụ note khởi đầu là Do, ta gọi gam dưới là âm giai Do hoặc gam Do.



B. ÂM THỂ :

Còn được gọi là giọng, tông (ton), tonalité, cung.

Âm thể, giọng là tất cả sự chuyển động và liên lạc giữa các note (âm hiệu) trong tác phẩm âm nhạc, hay nói một cách khác giọng diễn tả các âm hiệu một cách tự do hơn với các note trong gam.

Âm thể và âm giai có phần giống nhau khi giai điệu chuyển động liền bậc. Tuy thế trong âm thể (giọng) các note được phép nối tiếp nhau hoặc cách khoảng, còn trong âm giai các note phải "nối tiếp nhau theo thứ tự" không được cách khoảng.

Ví dụ :

_ Âm thể. Các note liên tiếp nhau hoặc cách khoảng :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. BÀI TẬP CUNG RÉ THỨ

25.1 DONA DONA

(Thương tiếc)

Nhạc : Nước ngoài
Lời Việt : Tuấn Dũng



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. 2

SẦU ĐÔNG



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. 3 CHÀNG TRAI KHÓ TÍNH

Nhạc : Liên Xô
Lời Việt : Quốc Dũng

POPS



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. 4

MẶT TRỜI BÉ CON

SWING FOX

Trần Tiến



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. 5

HISTOIRE D'UN AMOUR

CHA CHA CHA

Carlos Almaran



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. 6 THE SONG WITHOUT NAME

RHUMBA

Nhạc nước ngoài



http://thuvienhoctap.blogspot.com

25. 7 CONCER TO MANDOLIN SỐ 2

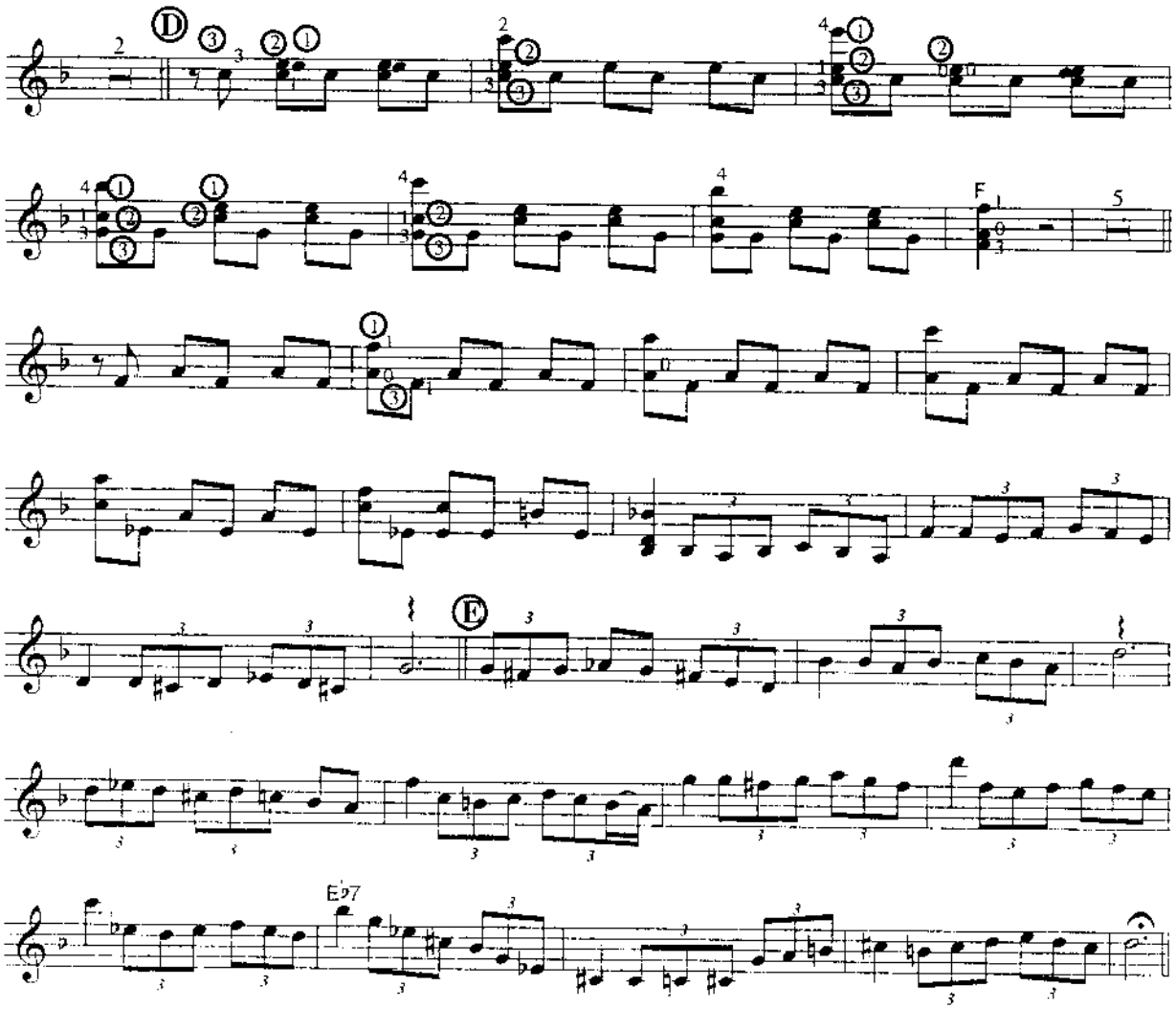
(CHƯƠNG MỘT)



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com



CHƯƠNG HAI

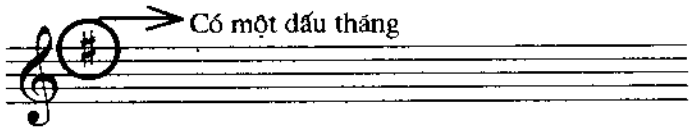


http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN BỐN
BỘ KHOÁ CÓ MỘT DẤU THĂNG (#)



Gồm hai âm thể song song là Sol trưởng (G) hoặc Mi thứ (Em)

26. GAM SOL TRƯỞNG TỰ NHIÊN



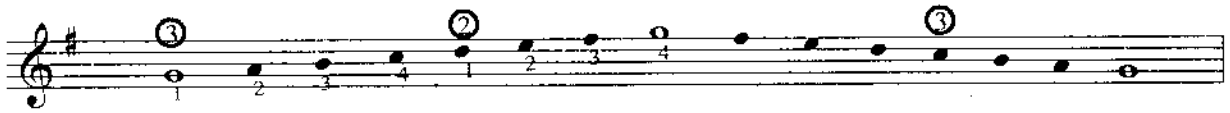
G (trên một dây số ④) thế tay thứ I và thế tay thứ III



RẢI HỢP ÂM SOL TRƯỞNG



G (Gam Sol trưởng trên dây ③ và ② thế tay thứ III)



LUYỆN NGÓN GAM SOL TRƯỞNG TỰ NHIÊN



http://thuvienhoctap.blogspot.com

27. BÀI TẬP CUNG SOL TRƯỞNG:

27. 1 NỬA



27. 2 CLEMENTINE



http://thuvienhoctap.blogspot.com

27. 3

HỌC SINH HÀNH KHÚC



http://thuvienhoctap.blogspot.com

27. 4 EM ĐẾN CÙNG MÙA XUÂN

♩= 120

CHA CHA CHA

Trịnh Công Sơn

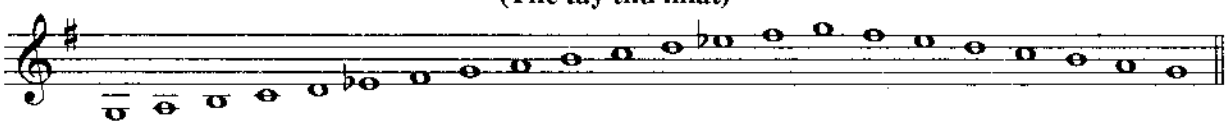


http://thuvienhoctap.blogspot.com

28. GAM SOL TRƯỞNG HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SOL TRƯỞNG HOÀ THANH

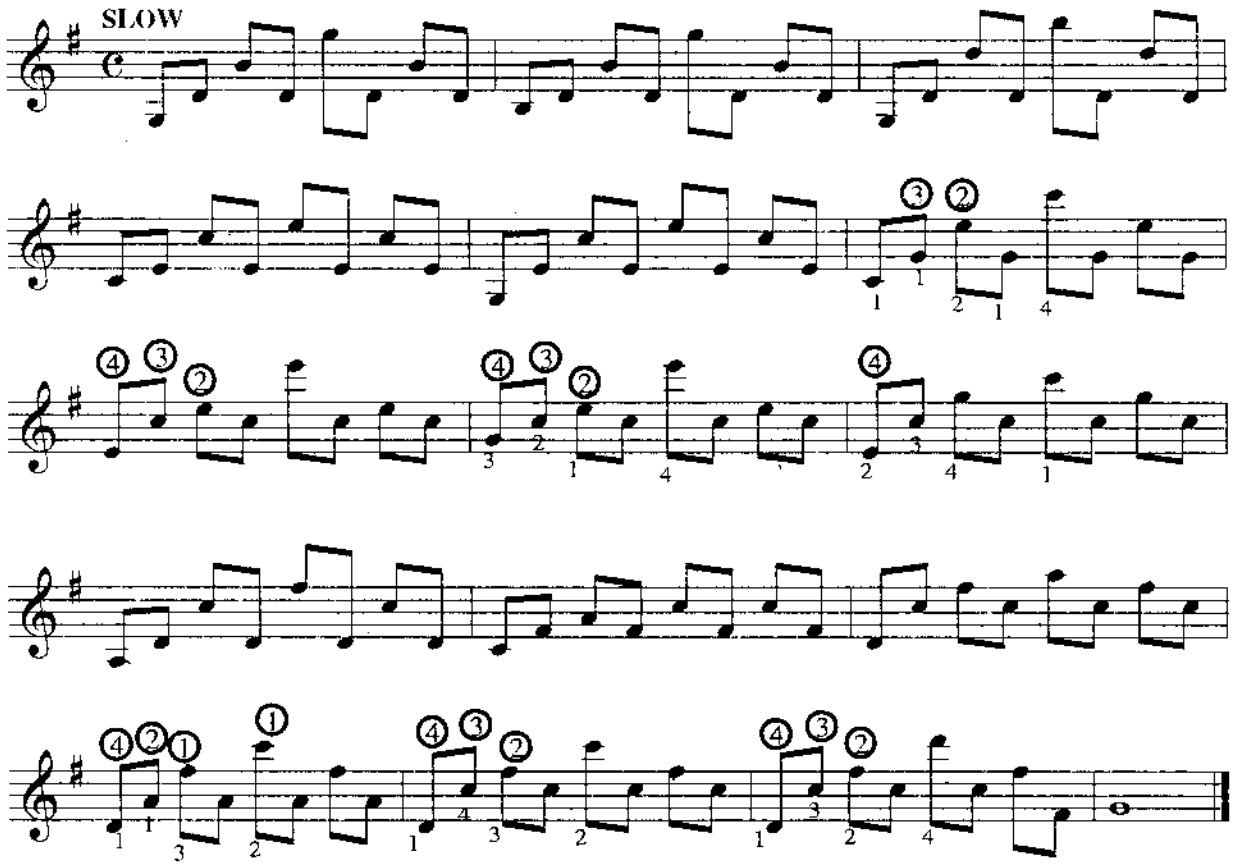
(Thế tay thứ nhất)



B. GAM SOL TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



C. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG SOL TRƯỞNG



* Nếu bạn có ngón tay nhỏ có thể giữ ngón cho từng thế bấm hợp âm (Bấm cùng lúc nhiều dây). Trường hợp bạn có ngón tay to nên đàn xong nhấc ngón ra ngay để tránh làm vướng dây khác sinh ra tạp âm.

Khi đã luyện ngón đàn thuần thục, bất luận giữ ngón hay không hiệu quả âm thanh đều đạt đến mức hoàn hảo như nhau.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

29. BÀI TẬP CUNG SOL TRƯỞNG (t.t)

29. 1 MARCH FROM "THE NUTCRACKER"



29. 2 BRINDISI "LA TRAVIATA"



http://thuvienhoctap.blogspot.com



29. 3 TRIUMPHAL MARCH FROM "AIDA"



http://thuvienhoctap.blogspot.com

29. 4 LES CHOEURS ANGELIQUES

Nhạc : Noel

MARCH

Nhạc : Pháp



http://thuvienhoctap.blogspot.com

29. 5

EL CHOCLO

TANGO

Angel Villoldo



http://thuvienhoctap.blogspot.com

30. GAM MI THỨ TỰ NHIÊN, HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

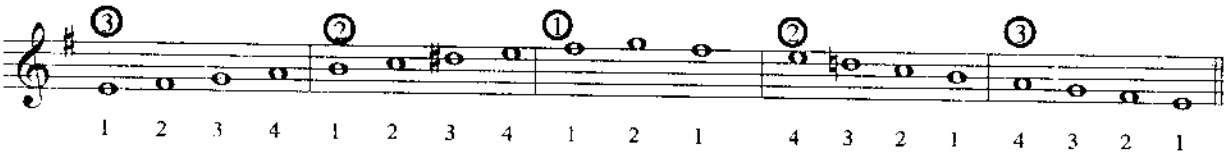
A. GAM MI THỨ TỰ NHIÊN



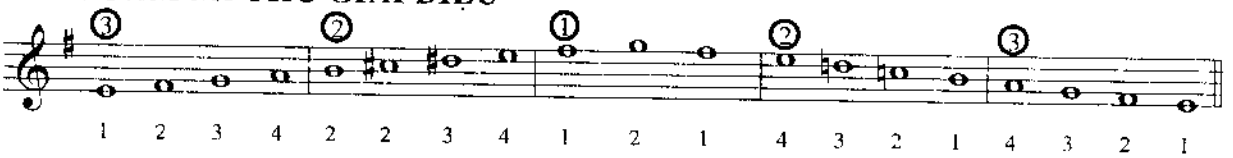
B. HỢP ÂM MI THỨ



C. GAM MI THỨ HOÀ THANH

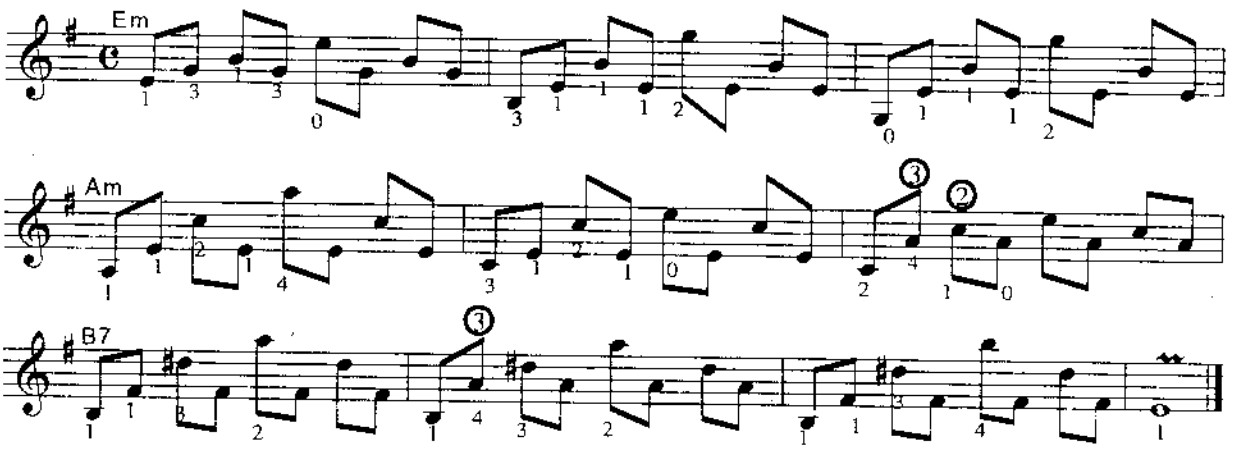


D. GAM MI THỨ GIAI ĐIỆU

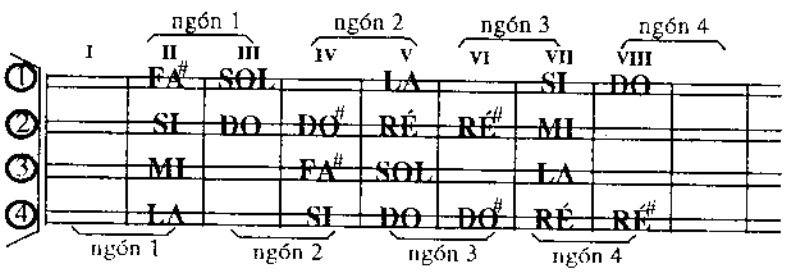


E. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG MI THỨ

SLOW



F. THẾ TAY THỨ NHẤT (GAM MI THỨ TỰ NHIÊN)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

BÀI TẬP CUNG MI THỨ :

30.1 TOUT LAMOUR



30. 2 WHEN JOHNY COMES MARCHING HOME



http://thuvienhoctap.blogspot.com

30. 3

MỘT CÕI ĐI VỀ



http://thuvienhoctap.blogspot.com

30. 4 LOVE IS THE NAME OF THE GAME



http://thuvienhoctap.blogspot.com

30. 5

GIỌT MƯA THU

Nhạc: Đặng Thế Phong
Thơ : Bùi Công Kỳ

Thong thả



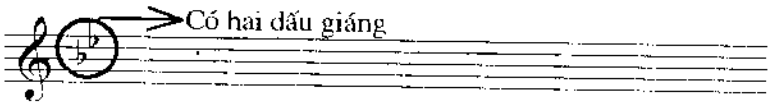
http://thuvienhoctap.blogspot.com

30. 6 THE WINDMILS OF YOUR MIND



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN NĂM
BỘ KHOÁ CÓ HAI DẤU GIÁNG (*b*)

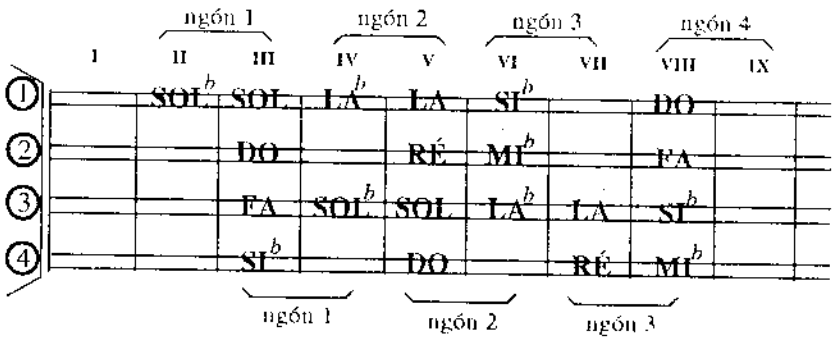


Gồm có hai âm thể (giọng) song song là Si giáng trưởng (B^b) hoặc Sol thứ (Gm)

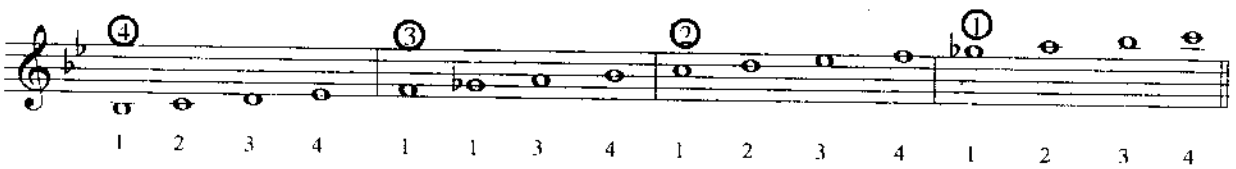
31. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)

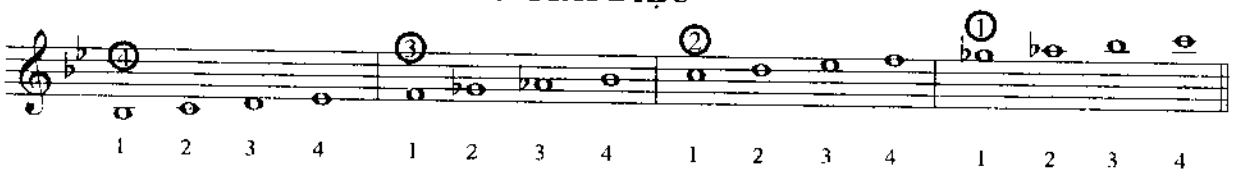




B. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG HOÀ THANH



C. GAM SI GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG SI GIÁNG TRƯỞNG

HỌC ĐIỆU BOLERO



*. Học tiết tấu mẫu (điệu nhạc) kết hợp chuyển hợp âm cần phải rèn luyện hàng ngày cho nhuần nhuyễn để đến khi ta vừa hát vừa đệm (bằng hợp âm rải) không bị ngắt quãng, lạc nhịp.

*. Các ngón bấm hợp âm không cần tuân theo trật tự của các thế tay đã quy định.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

32. BÀI TẬP CUNG SI GIÁNG TRƯỞNG

32.1 BÔNG HỒNG CÀI ÁO

Tha thiết

Nhạc và lời : Phạm Thế Mỹ



http://thuvienhoctap.blogspot.com

32. 2

MORE THAN I CAN SAY

Moderately

S. Curtis & J. Allisos



http://thuvienhoctap.blogspot.com

32. 3

BÀI CA TRƯỜNG SƠN

(1966)

(Thế tay thứ hai)

PASO DOUBLE

Vừa phải - Tự hào - Lạc quan

Nhạc : Trần Chung

Lời : Trích thơ Gia Dũng



http://thuvienhoctap.blogspot.com

33. GAM SOL THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SOL THỨ TỰ NHIÊN



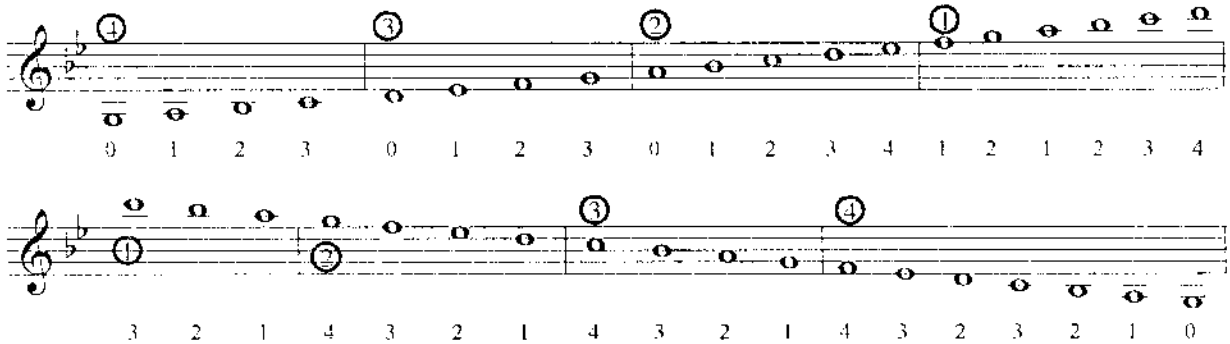
B. GAM SOL THỨ HOÀ THANH

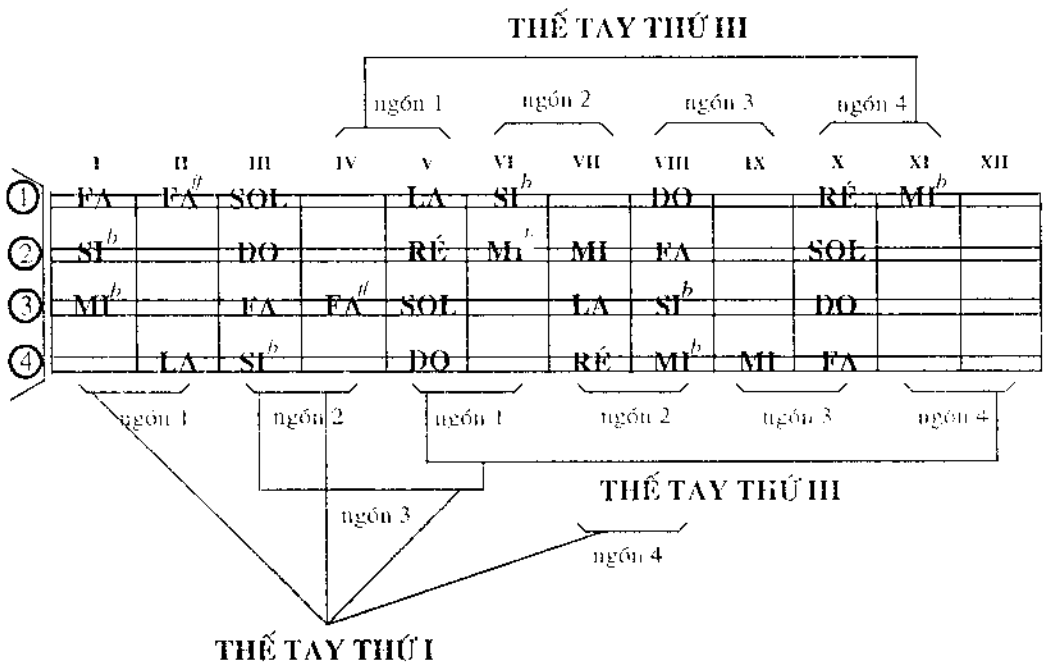


C. GAM SOL THỨ GIAI ĐIỆU



D. THẾ TAY THỨ NHẤT (I) VÀ THẾ TAY THỨ BA (III)





http://thuvienhoctap.blogspot.com

34. BÀI TẬP GAM SOL THỨ :

34. 1 NĂM ANH EM TRÊN MỘT CHIẾC XE TĂNG

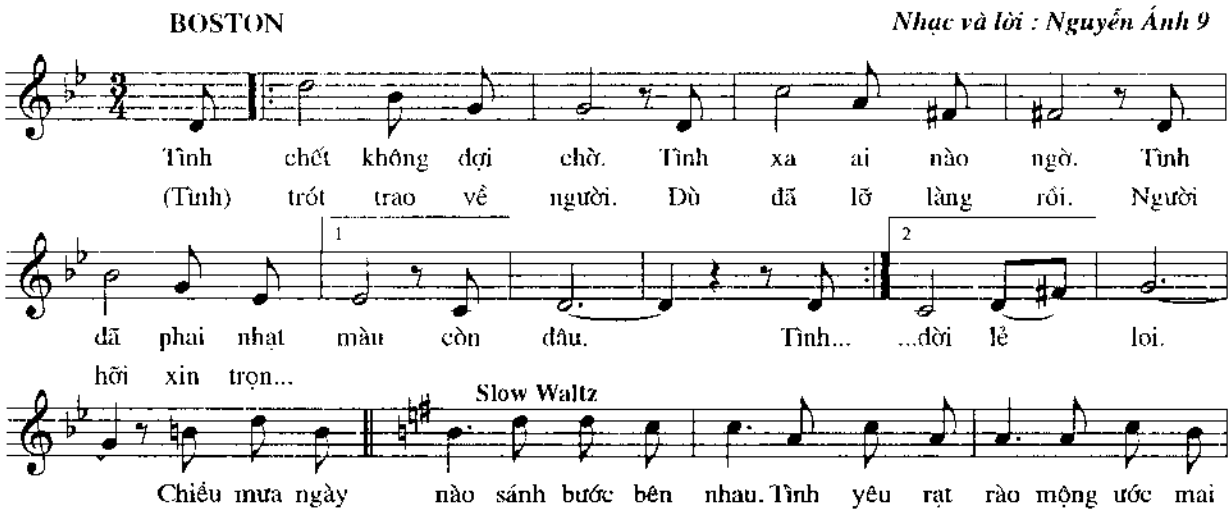
Nhạc : Doãn Nho
Lời : Thơ Hữu Thỉnh



http://thuvienhoctap.blogspot.com



34. 2 TÌNH KHÚC CHIỀU MƯA



http://thuvienhoctap.blogspot.com



34. 3 THE LAST SPECIAL NIGHT



http://thuvienhoctap.blogspot.com



34. 4 VẦNG TRĂNG ĐÊM

♩= 100
SOUL ROCK

Nhạc : Sơn Hồng Vỹ
Thơ : Thường Hỷ Lê Niên

Anh đã gặp vầng trăng. Giữa biển trời quê hương lông lộng. Có phải
chăng em là người trong mộng. Rất gần mà lại rất xa anh. Biển ngát
xanh như mắt em long lanh đầm thắm lạ... Sao lòng anh nổi gió. Em ngồi
đó vầng trăng rằm sáng tỏ. Lòng anh mở ngõ trăng có vào không em?
Cho anh thoáng chìm trong mộng mị dịu êm. Quê hương ơi! Cảm ơn người cho

http://thuvienhoctap.blogspot.com



From the Motion picture " Love Story"

34. 5 (WHERE DO I BEGIN) LOVE STORY

Words by Carl Sigman
Music by Francis Lai

TEMPO RUBATO

Moderate



http://thuvienhoctap.blogspot.com



34. 6 CHANSON D'ORPHÉE



http://thuvienhoctap.blogspot.com

34. 7

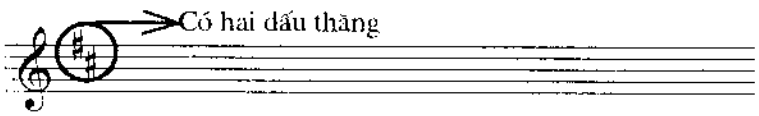
ISTAMBOUL (ISTANBUL)

Nat Simon



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN SÁU
BỘ KHOÁ CÓ HAI DẤU THĂNG (#)



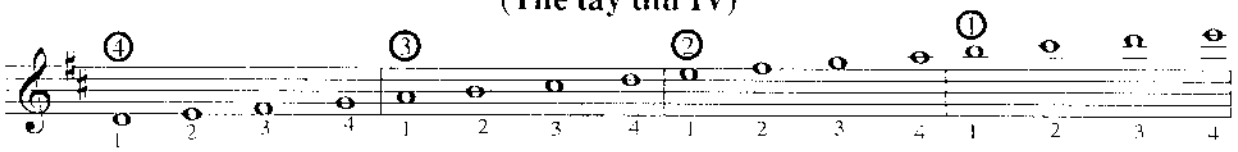
Gồm có hai âm thể (giọng) song song là Ré trưởng hoặc Si thứ

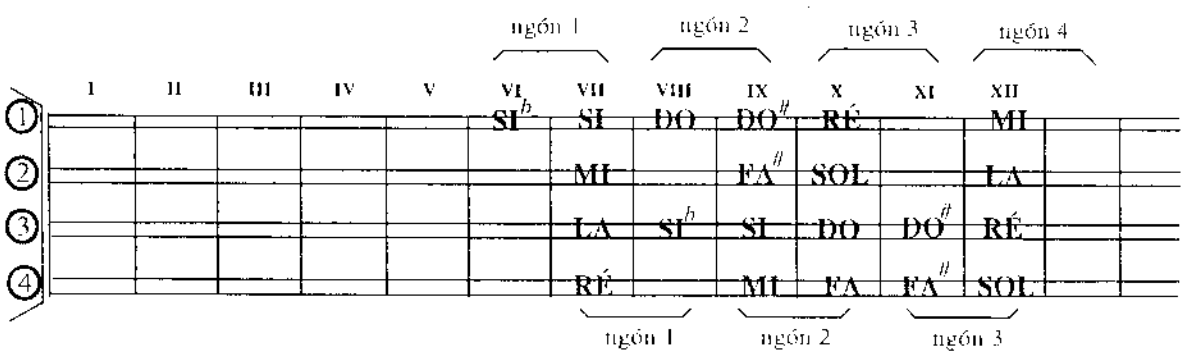
35. GAM RÉ TRƯỞNG TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM RÉ TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)

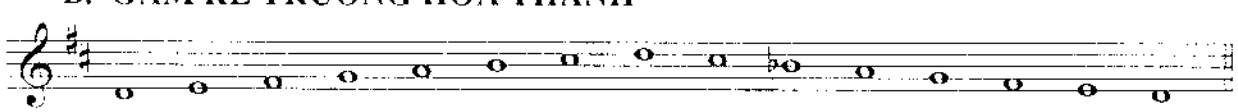


(Thế tay thứ IV)

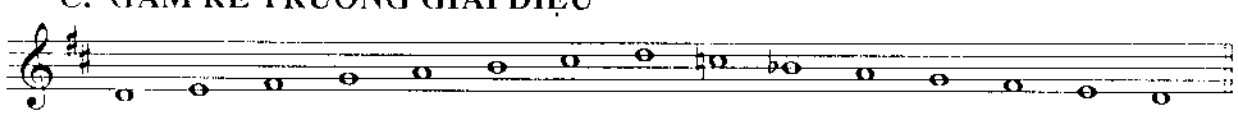




B. GAM RÉ TRƯỞNG HÒA THANH



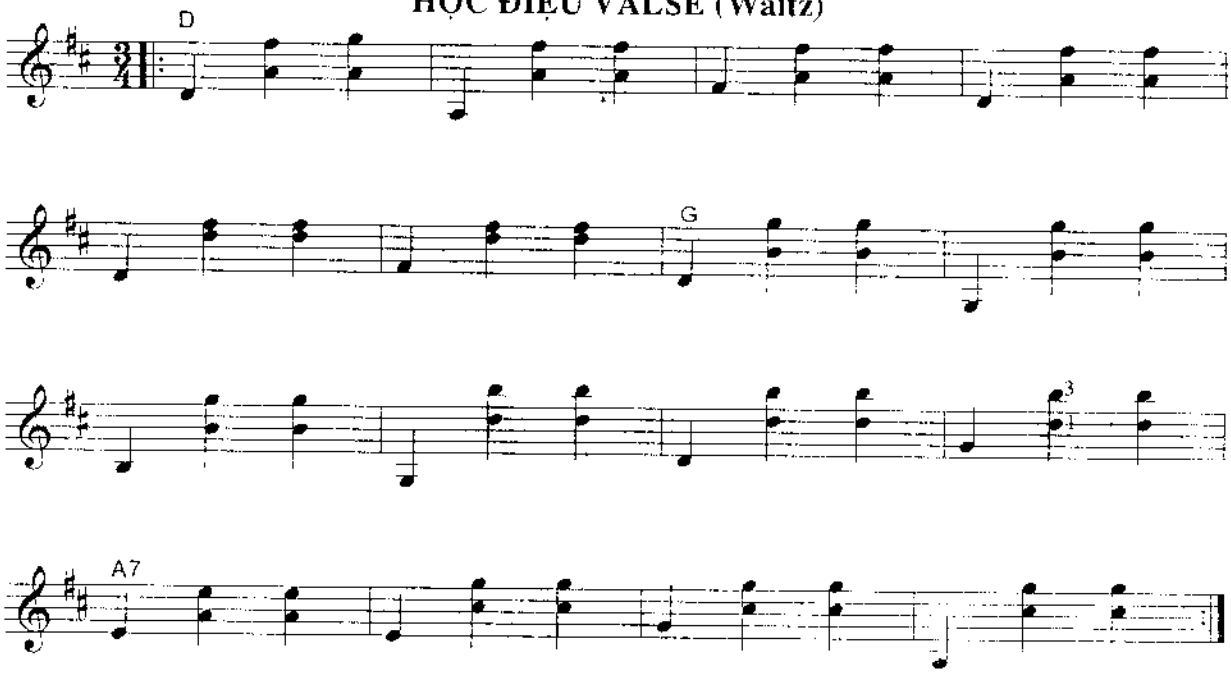
C. GAM RÉ TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



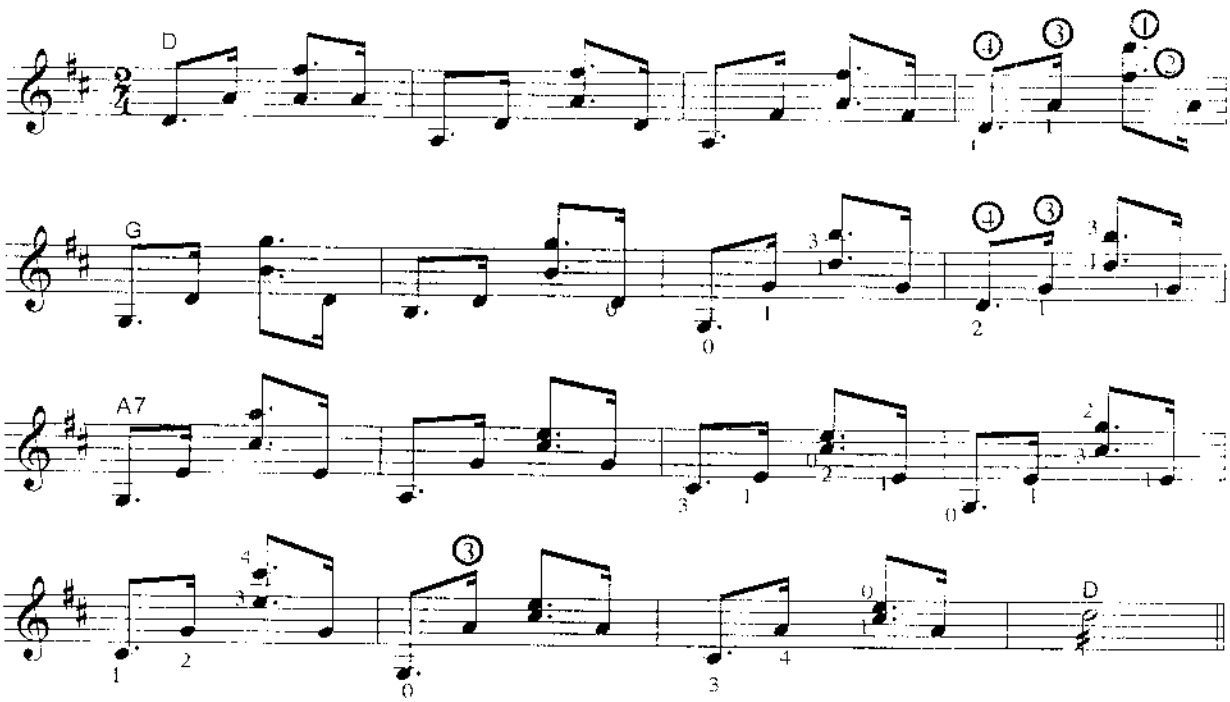
http://thuvienhoctap.blogspot.com

D. CHUYỂN HỢP ÂM GIỌNG RÉ TRƯỞNG

HỌC ĐIỆU VALSE (Waltz)



HỌC ĐIỆU BLUES



http://thuvienhoctap.blogspot.com

36. BÀI TẬP CUNG RÉ TRƯỞNG:

36. 1 HÃY NHƯ CÔ TẤM



http://thuvienhoctap.blogspot.com

36. 2

XUÂN VÀ TUỔI TRẺ

Nhạc : La Hối
Thơ : Thế Lữ



http://thuvienhoctap.blogspot.com

36. 3

DƯ ÂM

BLUES

Nhạc và lời : Nguyễn Văn Tý



http://thuvienhoctap.blogspot.com

* **CHẤM LƯU** (Point D'orgue): còn gọi là dấu ngân, dấu miễn nhịp, đặt trên hoặc dưới một note nào thì trường độ của note ấy lớn hơn gấp nhiều lần.

***CHẤM DỪNG** : Khi dấu chấm lưu đặt trên hay dưới một dấu lặng thì gọi là chấm dừng (Point d' arrêt) và trường độ của dấu lặng cũng lớn hơn gấp nhiều lần.



36. 4 NỔI LỬA LÊN EM

(1968)

Nhạc : Huy Du
Thơ : Giang Lam - Huy Du

Nhanh - Sôi nổi

Trăng đã dậy rồi, khơi bếp hồng lên nhé. Lá nếp rau
(Đất nước từng) bừng, nghe tiếng rừng thao thức. Khơi ánh lửa
rừng, thêm ấm tình anh nuôi. Nổi lửa lên em, đánh
hồng bên suối dàn Trưng reo. Nổi lửa lên em, niêng
Mỹ đêm ngày. Vũ trụ theo ta vào
nước ngọt ngào. Muối đượm quê hương tình
trong chiến trận. Có chị Hằng soi sáng canh thâu.
thương chiến trận. Phút ngọt bùi nhớ nắm cơm ngon.

Ơi! Miền Nam ơi có đêm
(Nhạc..... .....) Ơi! Miền Nam ơi những đêm

http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

36. 5

SƠN NỮ CA

Nhạc và lời : Trần Hoàn



http://thuvienhoctap.blogspot.com

36.6

NGÀY VỀ

Tempo di blues

Nhạc và lời : Hoàng Giác



http://thuvienhoctap.blogspot.com

37. SỬ DỤNG CÁC THẾ TAY

A. THẾ TAY THỨ NHẤT (I) : Là thế tay cơ bản, đàn được tất cả các gam của 24 giọng.

B. THẾ TAY THỨ HAI (II):

Bán thế I : (nửa thế tay dưới) Phím III
Dây ④ gam Si giáng thứ, Si giáng trưởng (La thăng thứ, La thăng trưởng).
Dây ③ gam Fa thứ, Fa trưởng (Mi thăng thứ, Mi thăng trưởng).
Dây ② gam Do thứ, Do trưởng (Si thăng thứ, Si thăng trưởng).

Bán thế II : (nửa thế tay trên) Phím IV.
Dây ④ gam Si thứ, Si trưởng (Do giáng thứ, Do giáng trưởng).
Dây ③ gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).
Dây ② gam Do thăng thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng).

C. THẾ TAY THỨ BA (III) :

Bán thế I: Phím V
Dây ④ gam Do thứ, Do trưởng (Si thăng thứ, Si thăng trưởng).
Dây ③ gam Sol thứ, Sol trưởng.
Dây ② gam Ré thứ, Ré trưởng.

Bán thế II : Phím VI
Dây ④ gam Do thăng thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng).
Dây ③ gam Sol thăng thứ, Sol thăng trưởng (La giáng thứ, La giáng trưởng).
Dây ② gam Ré thăng thứ, Ré thăng trưởng (Mi giáng thứ, Mi giáng trưởng).

D. THẾ TAY THỨ TƯ (IV):

Bán thế I : Phím VII
Dây ④ gam Ré trưởng, Ré thứ.
Dây ③ gam La thứ, La trưởng.
Dây ② gam Mi thứ, Mi trưởng (Fa giáng thứ, Fa giáng trưởng).

Bán thế II: Phím VIII
Dây ④ gam Ré thăng thứ, Ré thăng trưởng (Mi giáng thứ, Mi giáng trưởng).
Dây ③ gam La thăng thứ, La thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).
Dây ② gam Fa thứ, Fa trưởng (Mi thăng thứ, Mi thăng trưởng).

E. THẾ TAY THỨ NĂM (V) : Phím IX
Dây ④ gam Mi thứ, Mi trưởng (Fa giáng thứ, Fa giáng trưởng).
Dây ③ gam Si thứ, Si trưởng (Do giáng thứ, Do giáng trưởng).
Dây ② gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

* Lúc tập chạy gam, cần phải chú ý đến các dấu hóa thành lập và bất thường để điều chỉnh, nâng hạ ngón bấm cho chuẩn xác.

F. THẾ TAY THỨ SÁU (VI):

Bán thế I: Phím X
Dây ④ gam Fa thứ, Fa trưởng (Mi thăng thứ, Mi thăng trưởng).
Dây ③ gam Do thứ, Do trưởng (Si thăng thứ, Si thăng trưởng).
Dây ② gam Sol thứ, Sol trưởng.

Bán thế II : Phím XI
Dây ④ gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).

http://thuvienhoctap.blogspot.com

Dây ③ gam Do thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng)
Dây ② gam Sol thứ, Sol trưởng.

Bán thế II : Phím XI.
Dây ④ gam Fa thăng thứ, Fa thăng trưởng (Sol giáng thứ, Sol giáng trưởng).
Dây ③ gam Do thăng thứ, Do thăng trưởng (Ré giáng thứ, Ré giáng trưởng).
Dây ② gam Sol thăng thứ, Sol thăng trưởng (La giáng thứ, La giáng trưởng).

G. THẾ TAY THỨ BẢY (VII): Phím XII

Dây ④ gam Sol thứ, Sol trưởng.
Dây ③ gam Ré thứ, Ré trưởng.
Dây ② gam La thứ, La trưởng.

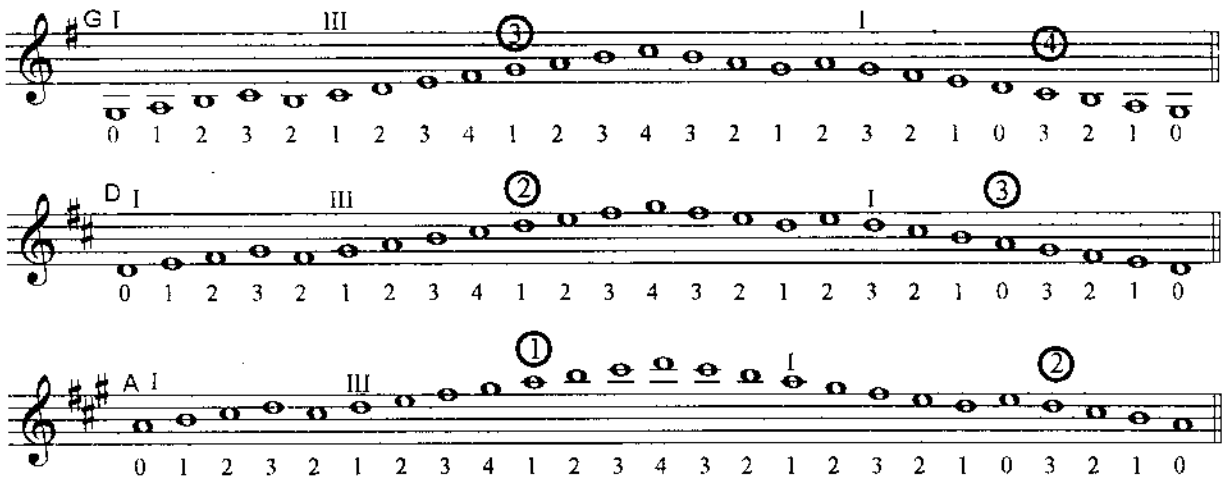
* Lúc tập chạy gam, cần phải chú ý đến các dấu hoá thành lập và bất thường để điều chỉnh nâng hạ ngón bấm cho chuẩn xác.

* Những gam ghi trong ngoặc đơn là trùng âm, có thể dùng thay thế những gam chính; thứ thay cho thứ, trưởng thay cho trưởng.

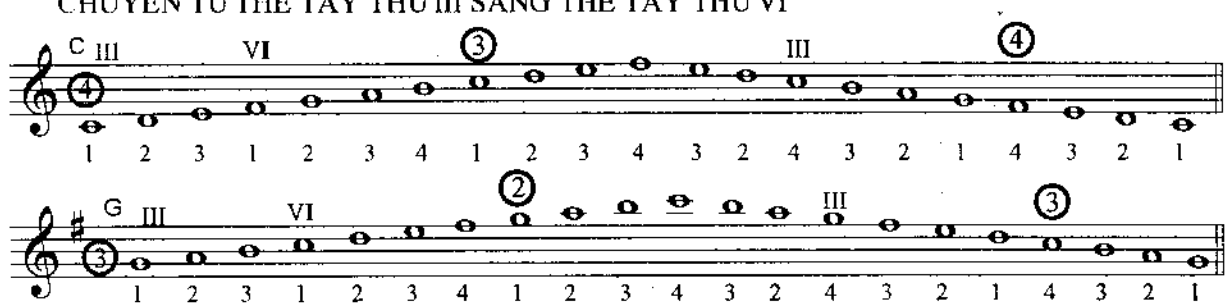
* Các gam khởi đầu ở dây ②, ③ vẫn có thể đàn xuyên qua cả 4 dây như các gam ở dây ④

* Một thế tay đàn được nhiều gam. Một gam đàn được ở nhiều thế tay khác nhau, do đó việc đàn chuyển từ thế tay này sang thế tay khác cần phải tập luyện thường xuyên.

Ví dụ :
Một số gam từ thế tay I chuyển sang thế tay thứ III



CHUYỂN TỪ THẾ TAY THỨ III SANG THẾ TAY THỨ VI

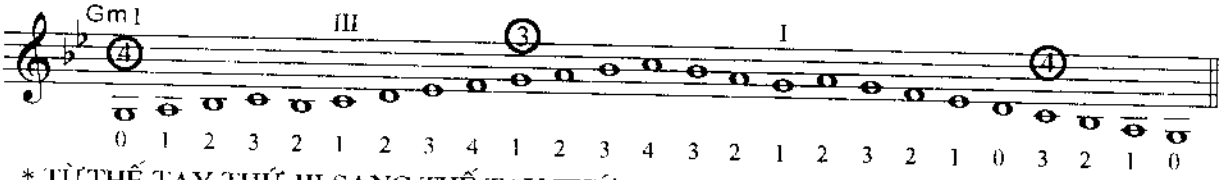


http://thuvienhoctap.blogspot.com

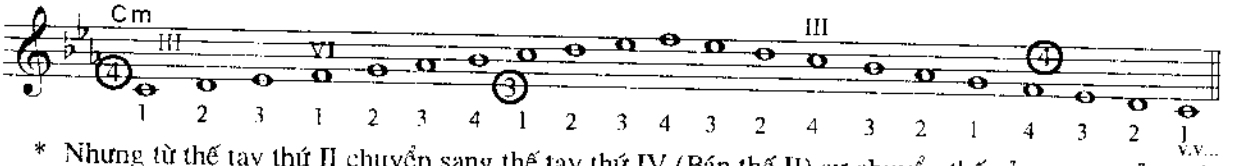


* CÁC GAM THỨ: Chỉ cần thay bộ khoá là có thể áp dụng những cách chuyển thế tay như trên.

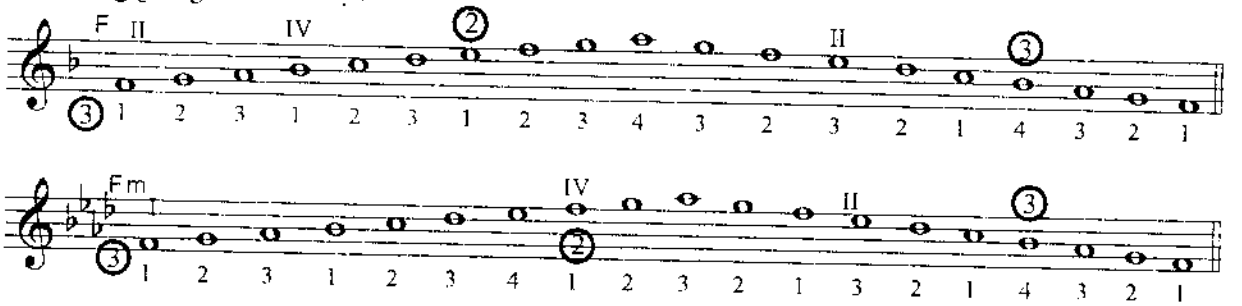
* *Ví dụ* : Từ thế tay I sang thế tay III.



* TỪ THẾ TAY THỨ III SANG THẾ TAY THỨ VI.



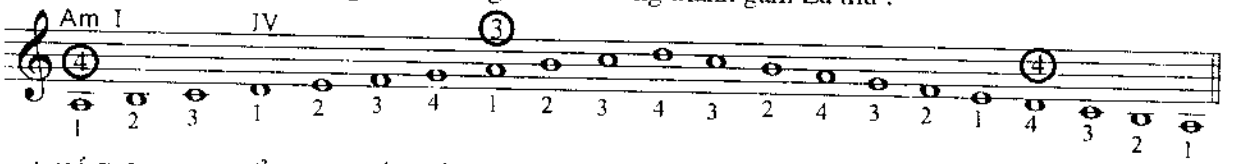
* Nhưng từ thế tay thứ II chuyển sang thế tay thứ IV (Bán thế II) sự chuyển thế của gam trưởng và thứ không giống nhau. Ví dụ :



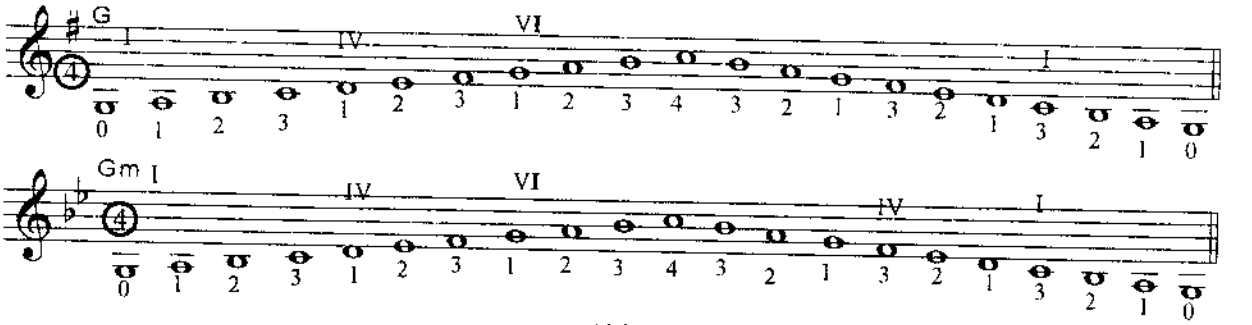
* Thế tay I chuyển sang thế tay thứ IV chỉ cần đổi bộ khoá chỉnh vị trí các ngón bấm cho phù hợp là có thể đảo từ trưởng sang thứ. Ví dụ:



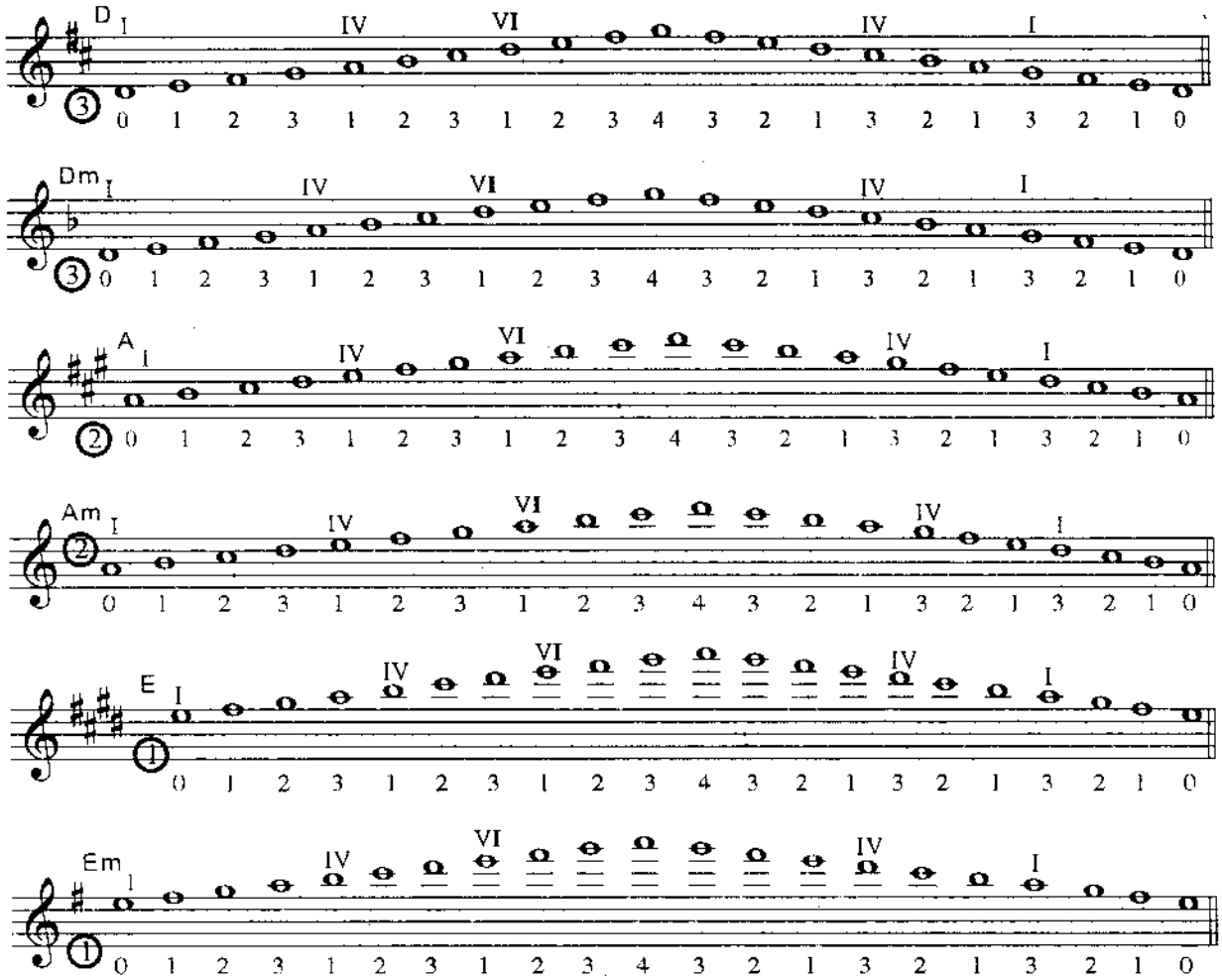
* Đổi bộ khoá chỉnh các ngón bấm từ gam La trưởng thành gam La thứ :



* CÁC GAM TRƯỞNG, THỨ TRÊN MỘT DÂY - THẾ TAY THỨ I, IV VÀ THẾ TAY THỨ VII



http://thuvienhoctap.blogspot.com



* Sử dụng trên gam một dây là muốn khai thác âm sắc riêng từng dây nhằm khắc hoạ một nội dung nào đó của tác phẩm âm nhạc .

Mỗi tác giả đều có cách biểu đạt về kỹ thuật biểu diễn của riêng mình

38. GAM SI THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SI THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM SI THỨ HOÀ THANH



http://thuvienhoctap.blogspot.com

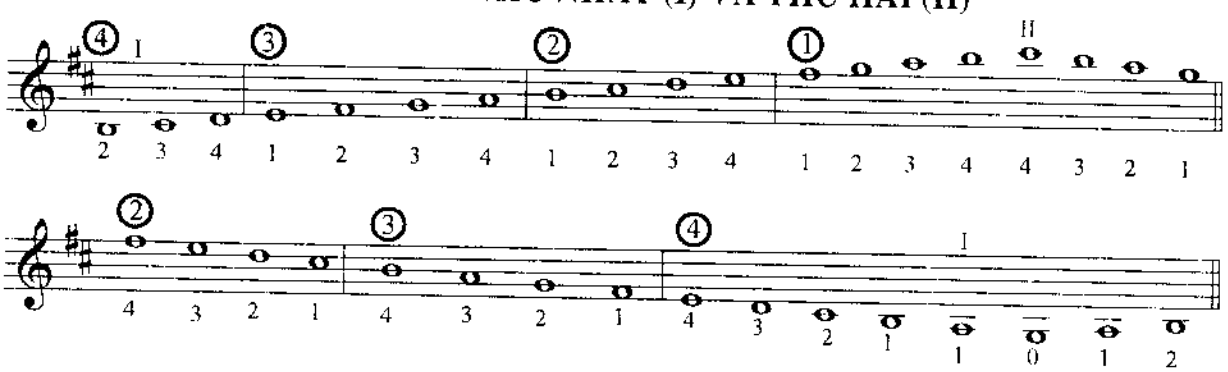
C. GAM SI THỨ GIAI ĐIỆU

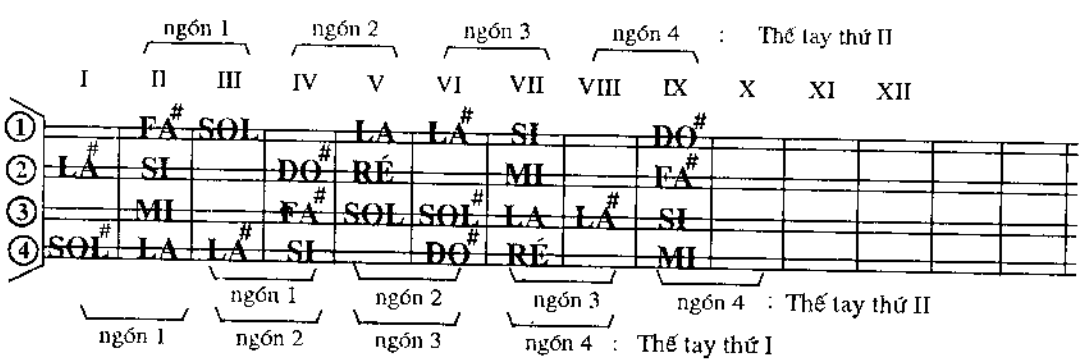


D. HỌC ĐIỆU MARCH 1



E. GAM SI THỨ THẾ TAY THỨ NHẤT (I) VÀ THỨ HAI (II)





http://thuvienhoctap.blogspot.com

39. BÀI TẬP CUNG SI THỨ :

39. 1 REVOIR

(Gặp lại em)

Art SULLIVAN



http://thuvienhoctap.blogspot.com

39. 2

TIẾNG ĐÀN TA-LƯ

MARCH

(Vui - Nhịp nhàng - Thiết tha)

Nhạc và lời : Huy Thục

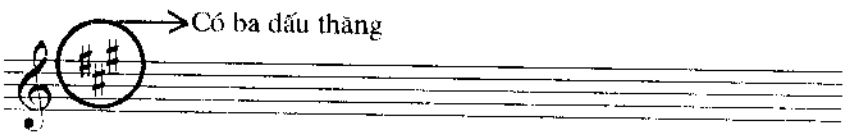


http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN BẢY
BỘ KHÓA CÓ BA DẤU THĂNG (#)



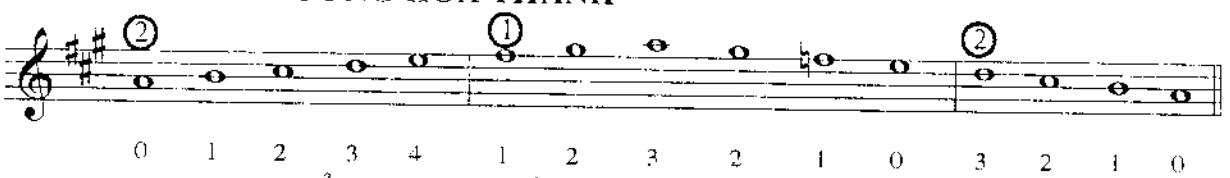
Gồm có hai giọng (âm thể - cung) song song là La trưởng hoặc Fa thăng thứ

40. GAM LA TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM LA TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ nhất)



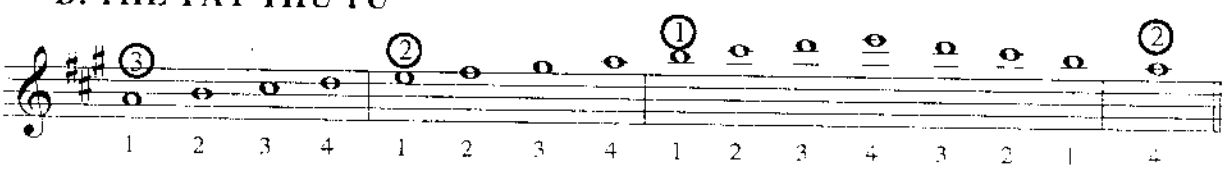
B. GAM LA TRƯỞNG HÒA THANH

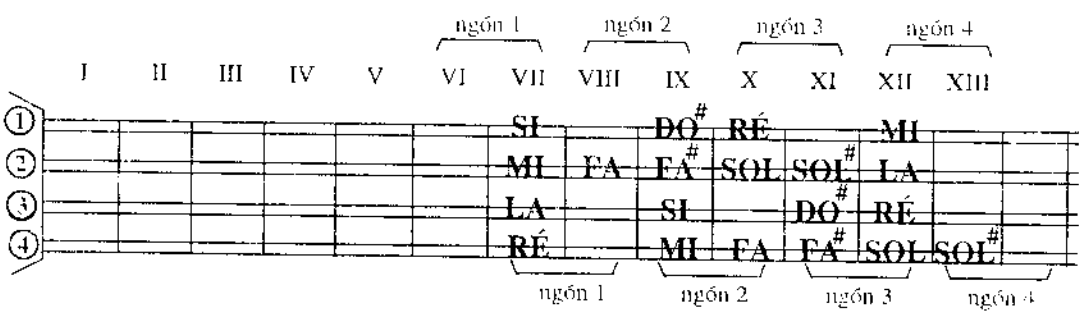


C. GAM LA TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



D. THẾ TAY THỨ TƯ





http://thuvienhoctap.blogspot.com

41. BÀI TẬP CUNG LA TRƯỞNG :

41. 1 I AM THE WALRUS

The Beatles



http://thuvienhoctap.blogspot.com



41. 2 FLYING WITHOUT WINGS



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

41. 3

NHẠC RỪNG

(1953)

MODERATO *Trong sáng* *Nhạc và lời : Hoàng Việt*



http://thuvienhoctap.blogspot.com



41. 4 I KNEW I LOVED YOU

Savage Garden



http://thuvienhoctap.blogspot.com



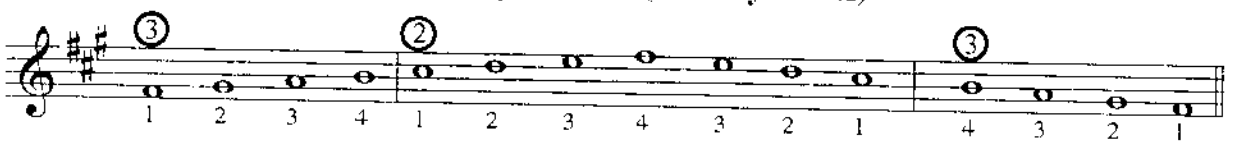
http://thuvienhoctap.blogspot.com



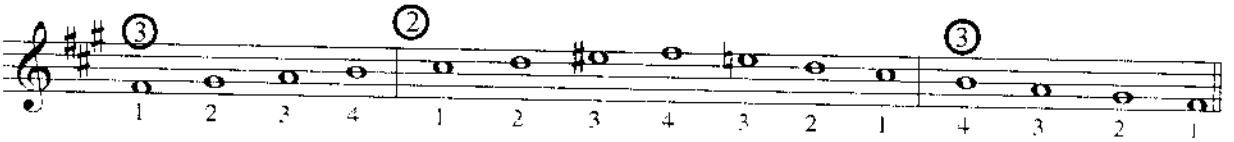
* Đoạn nhạc có hai bè. Ta thể hiện bằng hai đàn, mỗi đàn phụ trách một bè. Nếu chơi một đàn chỉ cần thể hiện bè trên.

42. GAM FA THĂNG THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

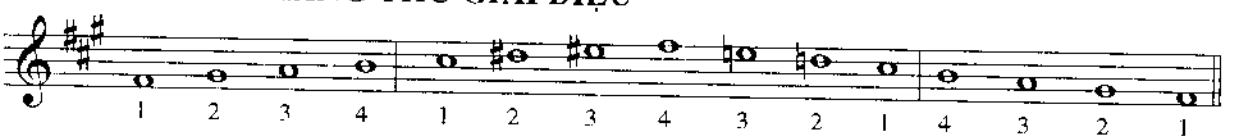
A. GAM FA THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM FA THĂNG THỨ HOÀ THANH



C. GAM FA THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU

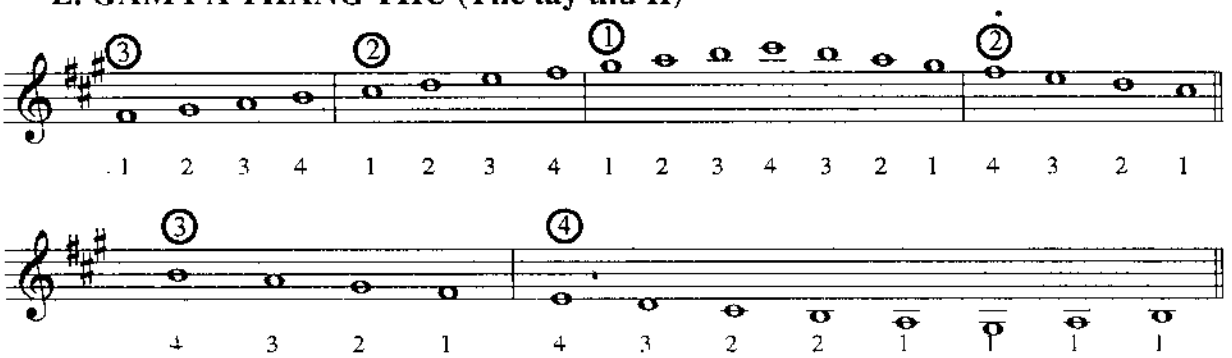


D. CHUYỂN HỢP ÂM - HỌC ĐIỆU HABANERA



http://thuvienhoctap.blogspot.com

E. GAM FA THĂNG THỨ (Thế tay thứ II)



43. BÀI TẬP CUNG FA THĂNG THỨ :

43. 1 HOẠ MI SAY ĐẮM BÔNG HỒNG

Nhạc:Rimxki Coocxacôp



http://thuvienhoctap.blogspot.com

43. 2 TÔI ĐÃ GẶP NGƯỜI CON GÁI ẤY



44. BẬT DÂY BẰNG NGÓN TAY TRÁI

Đây là một trong những kỹ thuật tinh vi và khó khăn nhất của đàn Mandolin. Cần phải tập đi tập lại nhiều lần các bài tập bật dây. Nên chú trọng hiệu quả âm thanh.

Nếu kỹ thuật của bạn chưa chuẩn xác thì tiếng đàn thường rất nhỏ và dễ bị rè, tịt.

Ký hiệu bật dây trên nhạc là Pizz (Pizzicato).

Có nhiều thủ pháp bật dây khác nhau:

A. <u>BẬT DÂY BUÔNG</u> :

Bật bốn dây buông bằng bốn ngón tay trái :

* Móc ngón vào dây bốn rồi bật tạo ra âm. Các ngón còn lại đều thực hiện thủ pháp tương tự.

http://thuvienhoctap.blogspot.com



Có thể bật bốn dây buông bằng 4 ngón tay trái theo chiều ngược lại.



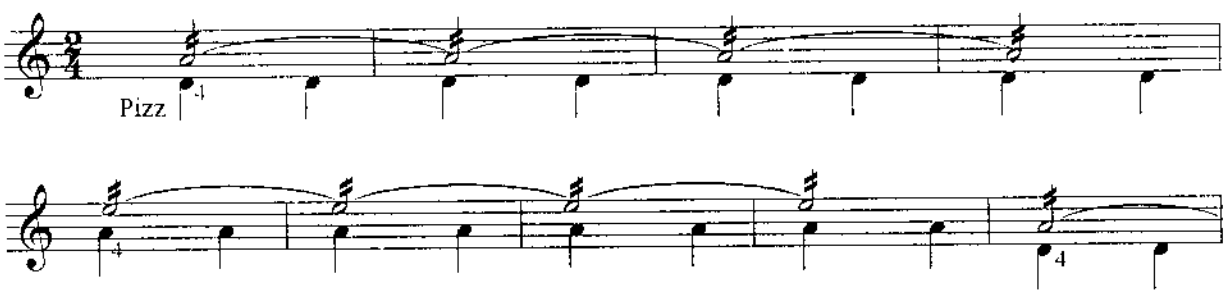
B. BẬT DÂY BẤM:

Vừa bấm vừa gẩy trên cùng một tay rất khó thực hiện lúc đầu âm phát ra rất nhỏ và tịt, nhờ khổ luyện lâu dài âm sẽ lớn và rõ hơn.

BÀI TẬP



C. VỪA VÊ VỪA BẬT DÂY BUÔNG



http://thuvienhoctap.blogspot.com



D. VÊ GIỮ NGÓN BẬT DÂY BUÔNG



E. VÊ GIỮ NGÓN BẬT DÂY KÉP

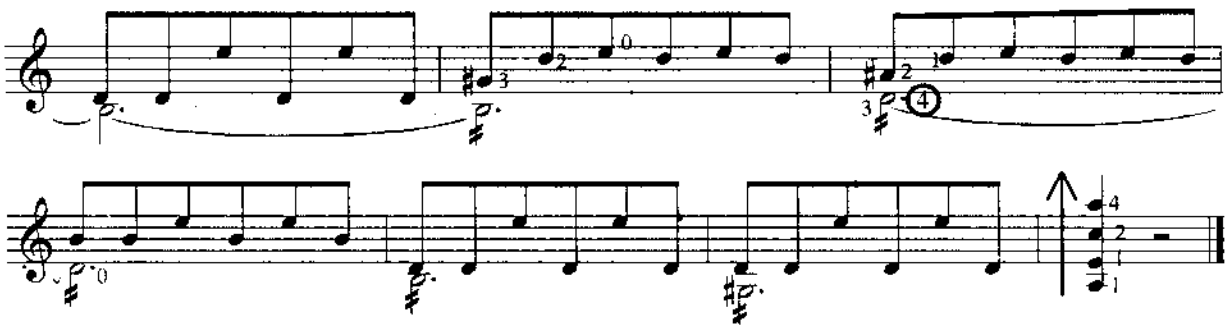
(Vừa bật dây buông vừa bật dây bấm)



F. VÊ VÀ BẬT CÁC ÂM CAO



http://thuvienhoctap.blogspot.com



BÀI TẬP BẬT DÂY:

CONCERTO FA DIÈSE MINÈUR

CHƯƠNG MỘT (Trích)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

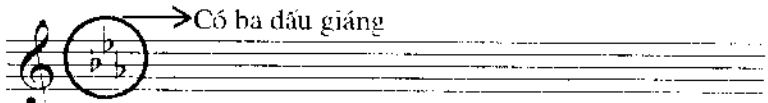


Thực tế trên đàn, ta có thể thực hiện rất nhiều kiểu bật dây từ dễ đến cực kỳ khó. Những kiểu quá khó gây tù túng bàn tay nên không thể gẩy nhanh được. Ví dụ ba ngón tay đều phải giữ ngón trên đàn, như vậy chỉ còn ngón 1 hoặc ngón 4 để sử dụng. Giữ ba ngón 2, 3, 4, bật dây bằng ngón 1 rất ít người dùng thủ pháp này. Thủ pháp được dùng nhiều là giữ ba ngón 1, 2 và 3, bật dây bằng ngón 4. Nhược điểm khi bật dây bằng ngón 4 là âm phát ra không lớn và ít vang.

Số ngón tay được dùng để bật dây ghi trong tập sách này chỉ để tham khảo, bạn có thể thay đổi, dùng những ngón khác nếu xét thấy thuận tiện, linh hoạt hơn.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN TÁM
BỘ KHÓA CÓ BA DẤU GIÁNG (*b*)



Gồm có hai âm thể (giọng - cung) song song là Mi giáng trưởng hoặc Đo thứ

45. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

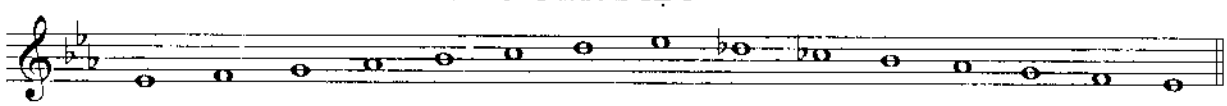
A. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG HÒA THANH



C. GAM MI GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



D. CHUYỂN HỢP ÂM HỌC ĐIỆU RHUMBA



http://thuvienhoctap.blogspot.com

46. BÀI TẬP CUNG MI GIÁNG TRƯỞNG :

46. 1 ĐƯỜNG TRƯỜNG SƠN TRĂM NGẢ

(1971)

Sôi nổi - Lạc quan - Hào hùng

Nhạc và lời : Đào Hữu Thi



http://thuvienhoctap.blogspot.com



46. 2 SHA LA LA

Dream Adams



http://thuvienhoctap.blogspot.com



KÝ HIỆU HỢP ÂM (t.t)

Lấy hợp âm Do làm chuẩn.

C^{+5}, C^{+}: Do quãng 5 tăng.

Cm^{-5} : Do thứ quãng 5 giảm hay còn gọi là Do giảm, C dim.

$Cm7^{-5}$, C^{0} : Do bảy giảm.

C^{sus4} : Do treo quãng 4.

$C7^{sus4}$: Do 7 treo quãng 4.

C^{maj7}, CM7 : Do trưởng, quãng 7 trưởng.

Cm7 : Do thứ.

Cm^{maj7} : Do thứ, quãng 7 trưởng.

Cm6 : Do thứ 6.

C6 : Do sáu.

Cm9 : Do thứ 9.

C9 : Do chín.

C^{6}_{9} : Do sáu chín.

C9maj7: Do chín, quãng 7 trưởng.

$C9^{sus4}$: Do chín, treo quãng 4.

C^{11} : Do 7 thêm quãng 9 và 11

C^{13} : Do 7 thêm quãng 9, 11 và 13.v.v...

Hợp âm nhiều note (từ 5 đến 7 note) dùng chơi song tấu, tam tấu, hoà tấu rất hợp. Chia ra cho nhiều đàn cùng thể hiện.

Ví dụ:

Mandolin 1 đàn hợp âm C^{7}

Mandolin 2 đàn hợp âm Dm tạo thành hợp âm C^{13}



http://thuvienhoctap.blogspot.com

From The Motion " The River Of No Return"

46. 3 THE RIVER OF NO RETURN

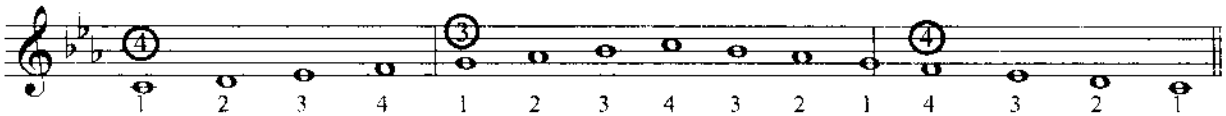
Words by Ken Darby
Music by Lionel Newman



http://thuvienhoctap.blogspot.com

47. GAM ĐO THỨ TỰ NHIÊN - HOÀ THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM ĐO THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ III)



B. GAM ĐO THỨ HÒA THANH



C. GAM ĐO THỨ GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ I)



CHUYỂN HỢP ÂM:

HỌC ĐIỆU FOX



HỌC ĐIỆU SURF



http://thuvienhoctap.blogspot.com



* Hai điệu Fox và Surf khi gẩy, các ngón bấm phải "nhún nhẩy" trên dây theo nhịp vận của tiết tấu (ngón bấm lơi rồi nhấn chặt) tạo cảm giác kích động cho người nghe.

48. BÀI TẬP CUNG DO THỨ :

48. 1 SPEAK SOFTLY LOVE



http://thuvienhoctap.blogspot.com

48. 2

IT'S MY LIFE

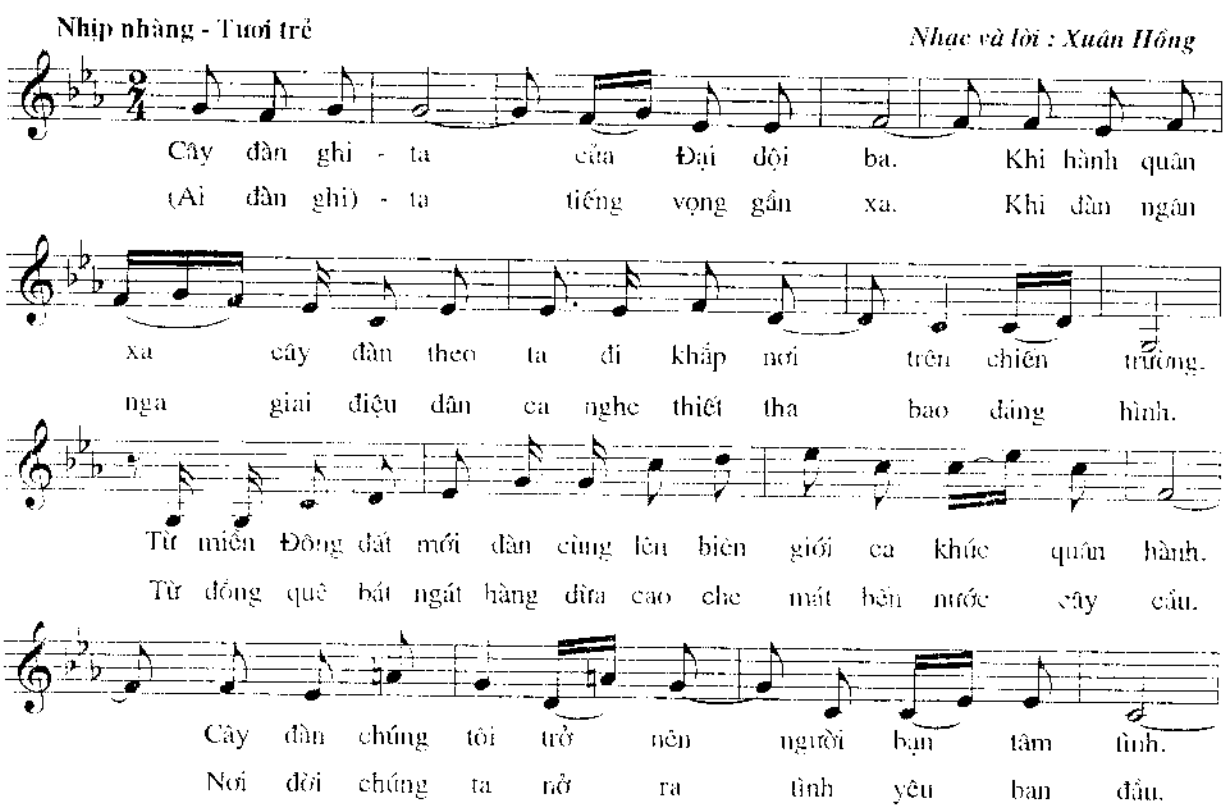
Bon Jovi



http://thuvienhoctap.blogspot.com



48. 3 CÂY ĐÀN GHI-TA CỦA ĐẠI ĐỘI BA



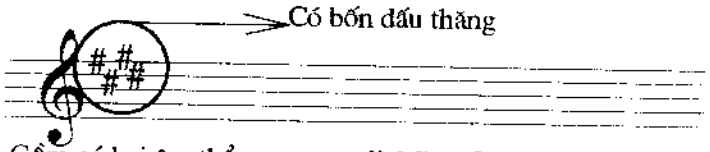
http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

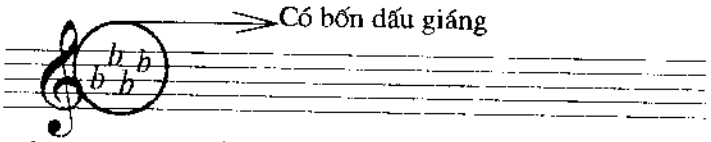
PHẦN CHÍN
CÁC BỘ KHÓA CÒN LẠI

49. BỘ KHÓA CÓ BỐN DẤU THĂNG (#)



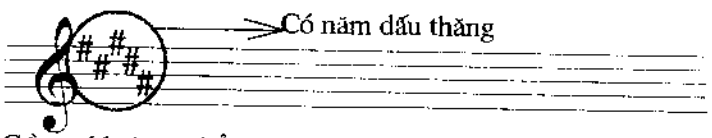
Gồm có hai âm thể song song là Mi trưởng hoặc Do thăng thứ

50. BỘ KHÓA CÓ BỐN DẤU GIÁNG (*b*)



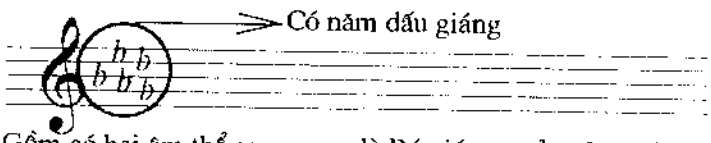
Gồm có hai âm thể song song là La giáng trưởng hoặc Fa thứ

51. BỘ KHÓA CÓ NĂM DẤU THĂNG (#)



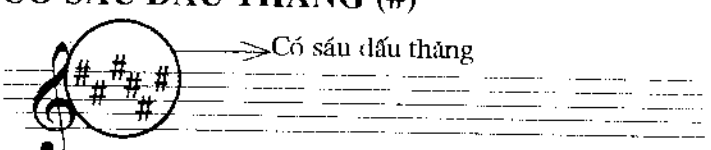
Gồm có hai âm thể song song là Si trưởng hoặc Sol thăng thứ

52. BỘ KHÓA CÓ NĂM DẤU GIÁNG (*b*)



Gồm có hai âm thể song song là Ré giáng trưởng hoặc Si giáng thứ

53. BỘ KHÓA CÓ SÁU DẤU THĂNG (#)



Gồm có hai âm thể song song là Fa thăng trưởng hoặc Ré thăng thứ

http://thuvienhoctap.blogspot.com

54. SỰ TRÙNG ÂM :

Bộ khóa có sáu dấu giáng là : Sol giáng trưởng hoặc Mi giáng thứ trùng âm với bộ khóa có 6 dấu thăng vì : Sol giáng trưởng chính là Fa thăng trưởng và Mi giáng thứ chính là Ré thăng thứ.

Bộ khóa có bảy dấu giáng trùng âm với bộ khóa có năm dấu thăng vì : Do giáng trưởng chính là Si trưởng và La giáng thứ chính là Sol thăng thứ.

Bộ khóa có bảy dấu thăng trùng âm với bộ khóa có năm dấu giáng vì : Do thăng trưởng chính là Ré giáng trưởng và La thăng thứ chính là Si giáng thứ.

55. GAM MI TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM MI TRƯỞNG TỰ NHIÊN (thế tay thứ I)



B. GAM MI TRƯỞNG HÒA THANH

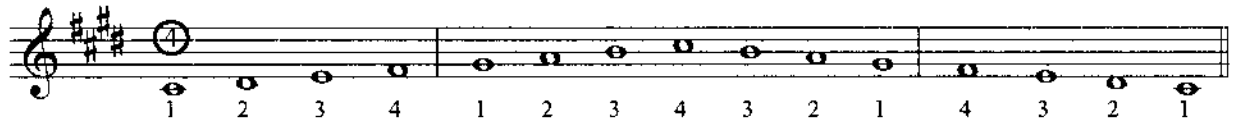


C. GAM MI TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



56. GAM DO THĂNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM DO THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ III)



B. GAM DO THĂNG THỨ HÒA THANH



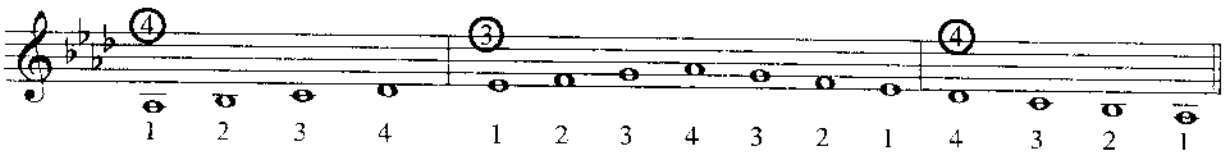
http://thuvienhoctap.blogspot.com

C. GAM DO THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU

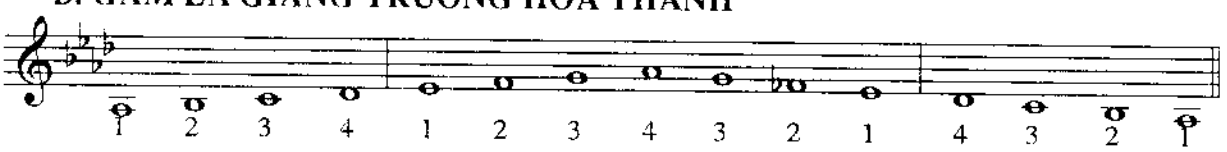


57. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

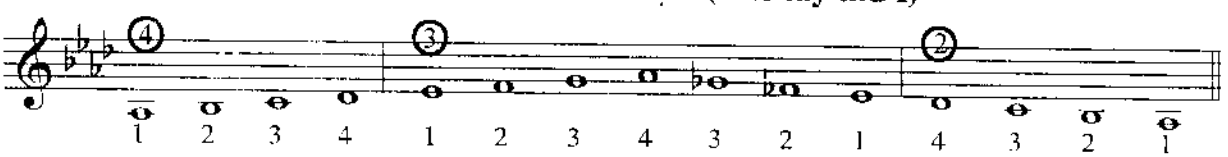
A. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG HÒA THANH



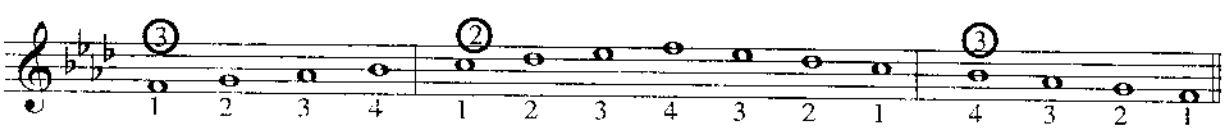
C. GAM LA GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ I)



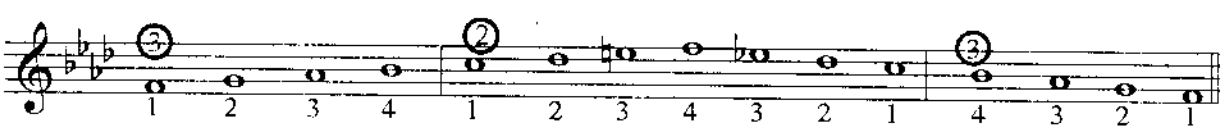
* Trên thực tế nhiều tác phẩm âm nhạc không tuân thủ trật tự của các gam tự nhiên, hòa thanh, giai điệu, đó là sắc thái riêng của từng nhạc sĩ. Ví dụ có nhiều bài viết bằng giọng thứ hòa thanh, âm bậc VII nâng lên suốt cả bài mặc cho giai điệu đi lên hay đi xuống, ở giọng trưởng cũng có những trường hợp tương tự.

58. GAM FA THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM FA THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM FA THỨ HÒA THANH



http://thuvienhoctap.blogspot.com

C. GAM FA THỨ GIAI ĐIỆU



59. GAM SI TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SI TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM SI TRƯỞNG HÒA THANH (Thế tay thứ II)

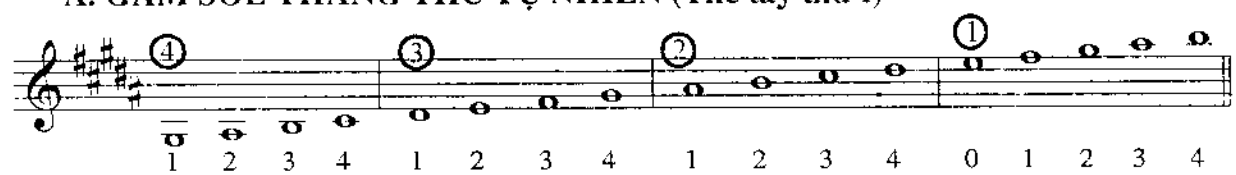


C. GAM SI TRƯỞNG GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ II)

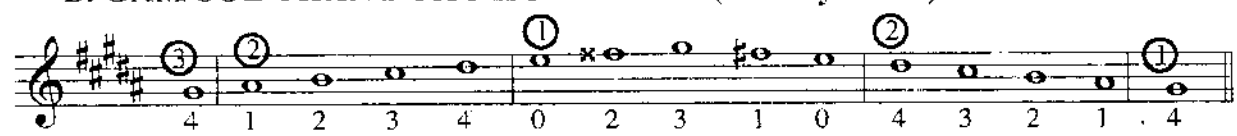


60. GAM SOL THĂNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

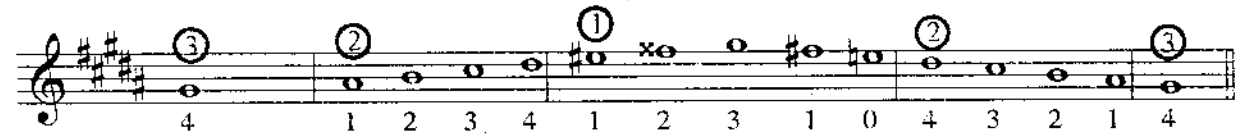
A. GAM SOL THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



B. GAM SOL THĂNG THỨ HÒA THANH (Thế tay thứ II)

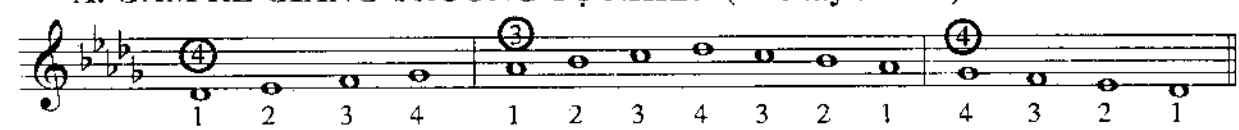


C. GAM SOL THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ II)



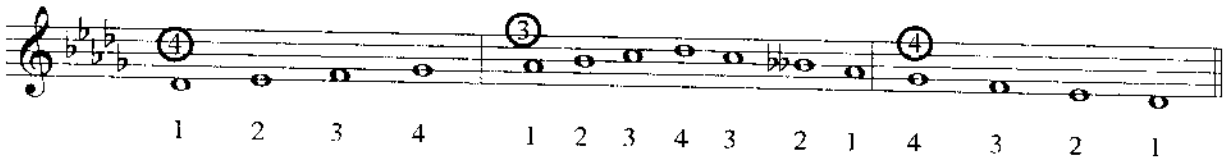
61. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ IV)

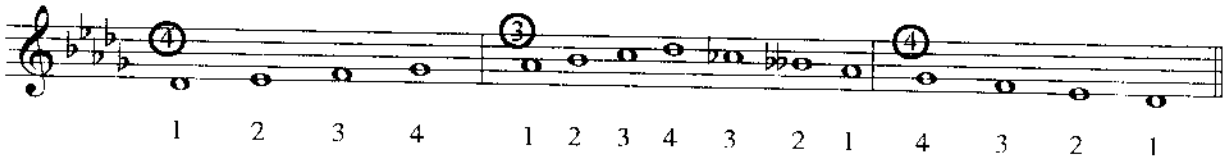


http://thuvienhoctap.blogspot.com

B. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG HÒA THANH

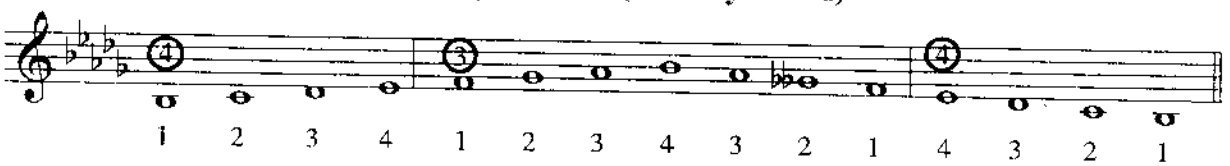


C. GAM RÉ GIÁNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU



62. GAM SI GIÁNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM SI GIÁNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)



B. GAM SI GIÁNG THỨ HÒA THANH

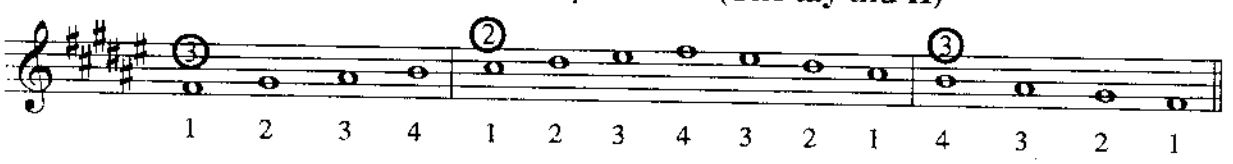


C. GAM SI GIÁNG THỨ GIAI ĐIỆU

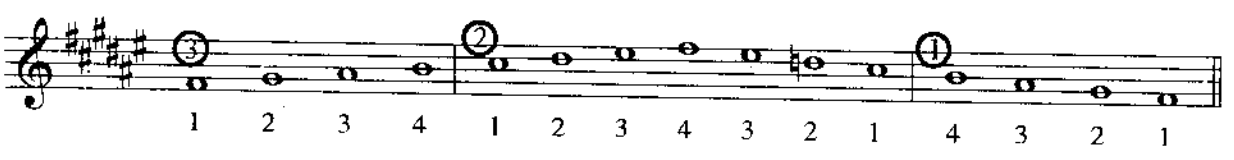


63. GAM FA THĂNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

A. GAM FA THĂNG TRƯỞNG TỰ NHIÊN (Thế tay thứ II)

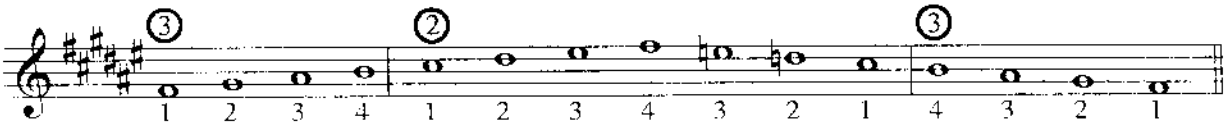


B. GAM FA THĂNG TRƯỞNG HÒA THANH



http://thuvienhoctap.blogspot.com

C. GAM FA THĂNG TRƯỞNG GIAI ĐIỆU (Thế tay thứ II)

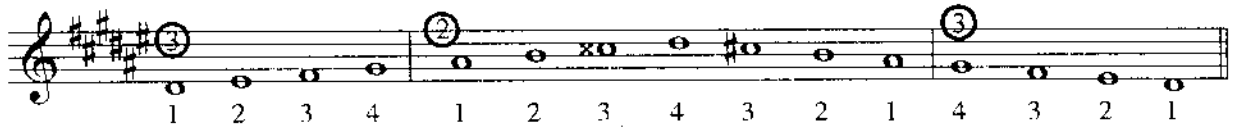


64. GAM RÉ THĂNG THỨ TỰ NHIÊN, HÒA THANH VÀ GIAI ĐIỆU

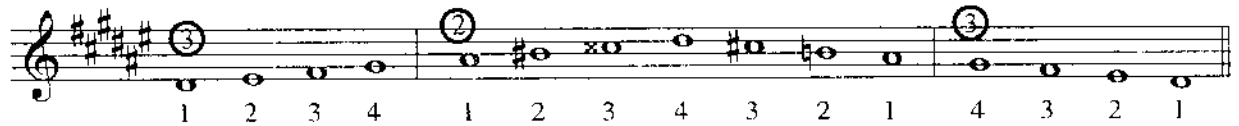
A. GAM RÉ THĂNG THỨ TỰ NHIÊN (Thế tay thứ I)



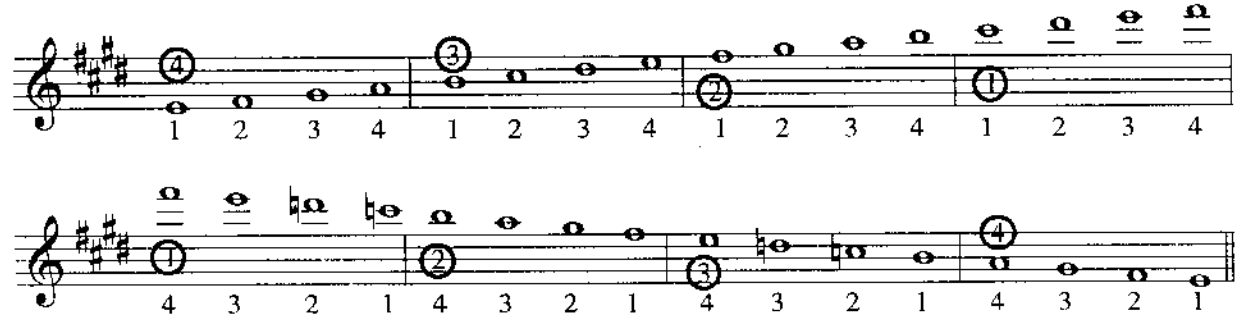
B. GAM RÉ THĂNG THỨ HÒA THANH



C. GAM RÉ THĂNG THỨ GIAI ĐIỆU



65. GAM MI TRƯỞNG - THẾ TAY THỨ NĂM (V)



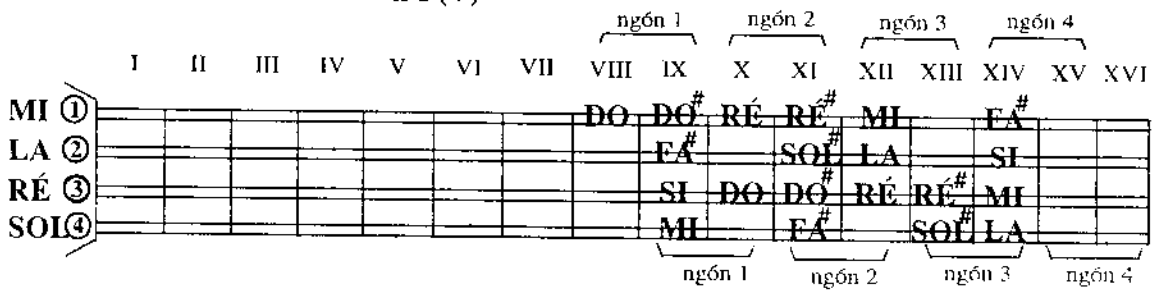
66. GAM FA THĂNG TRƯỞNG - THẾ TAY THỨ HAI (II)



http://thuvienhoctap.blogspot.com



THẾ TAY THỨ NĂM (V)



67. DUỖI NGÓN :

Là thủ pháp xoạc ngón tay rộng ra bấm tràn vào các ô phím thuộc thế tay khác do giai điệu yêu cầu mà không cần phải đổi thế.

Nếu có quá nhiều note cần phải duỗi ngón làm cho việc diễn tấu trở nên phức tạp, khó khăn ta nên chuyển sang thế tay khác.

68. GIỮ NGÓN :

Là kỹ năng tăng tốc độ diễn tấu giai điệu và hợp âm bằng cách giữ ngón lại sau khi đàn để sau đó tiếp tục đàn mà không cần bấm nữa.

Ví dụ giai điệu có những note như sau:



Ta đàn note Si đầu tiên bằng ngón 1 rồi giữ luôn ngón không nhấc ra và vẫn tiếp tục đàn các note : Fa, Ré, Fa đến khi gặp note Ré bấm bằng ngón 3 vẫn giữ nguyên ngón 1để sau đó tiếp tục diễn tấu mà không cần phải bấm nữa.

69. VẮT NGÓN VÀ GIÃN NGÓN :

Là thủ pháp tương tự như duỗi ngón. Dùng một ngón giãn ra đàn hai note cách nhau nửa cung, kéo về, bấm vắt lên dây trên.

Ví dụ :

http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN MƯỜI
ĐỆM HÁT

70. LỰA CHỌN ÂM THỂ (CUNG) THÍCH HỢP CHO ĐỆM HÁT

* Đàn Mandolin có hai dây buông là Sol - Ré, nếu ta chọn những bài hát có âm thể Sol trưởng, Sol thứ, Ré trưởng, Ré thứ, La thứ, Do trưởng, ta sẽ có những hợp âm có nhiều note trùng với hai dây buông và khi đệm ta sẽ đỡ công bấm giữ, tốc độ các hợp âm rải sẽ rất nhanh, chuyển hợp âm linh hoạt hơn những âm thể khác rất nhiều.

* Để có âm thể cần thiết nếu bài hát ta chọn viết ở âm thể khác phải dùng đến phương pháp dịch giọng, nghĩa là chuyển bài hát từ giọng không thích hợp với Mandolin sang giọng thích hợp dễ dàng đệm hát hơn.

71. CÁC CA KHÚC CÓ PHẦN ĐỆM MẪU :

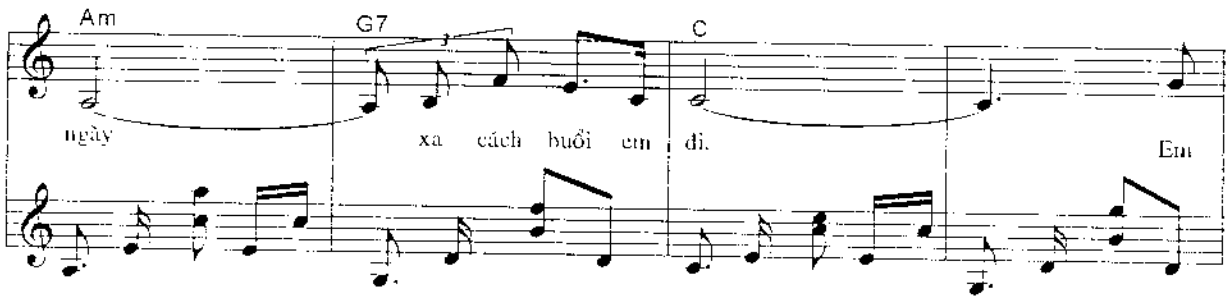
71. 1 LẠNH LÙNG

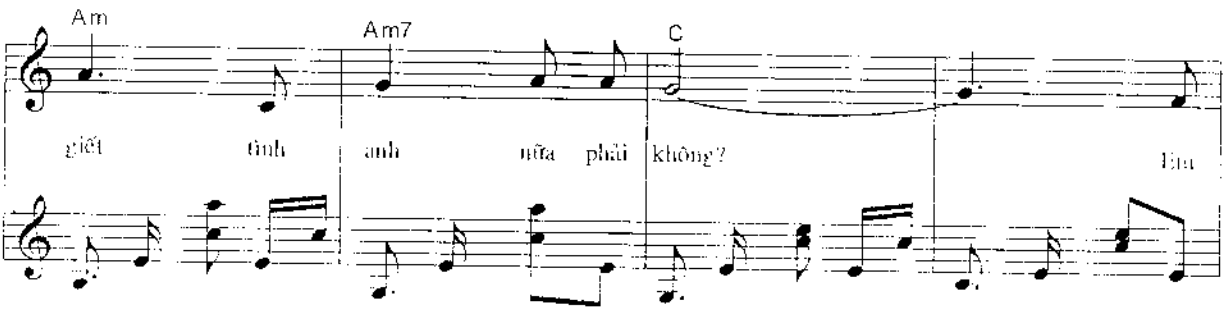


http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

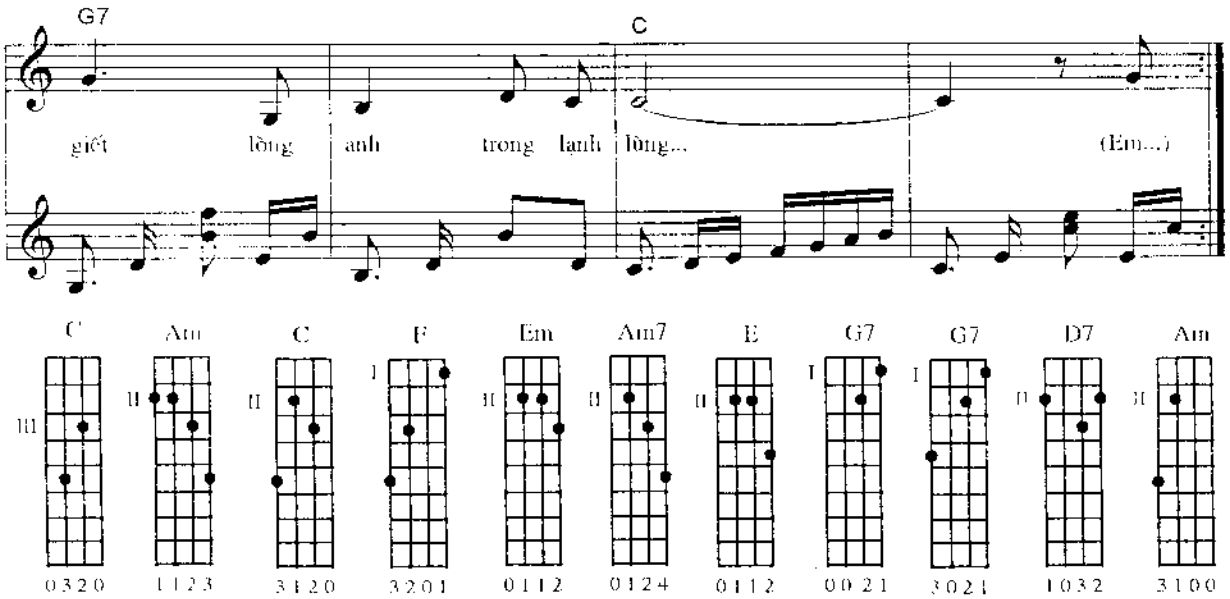




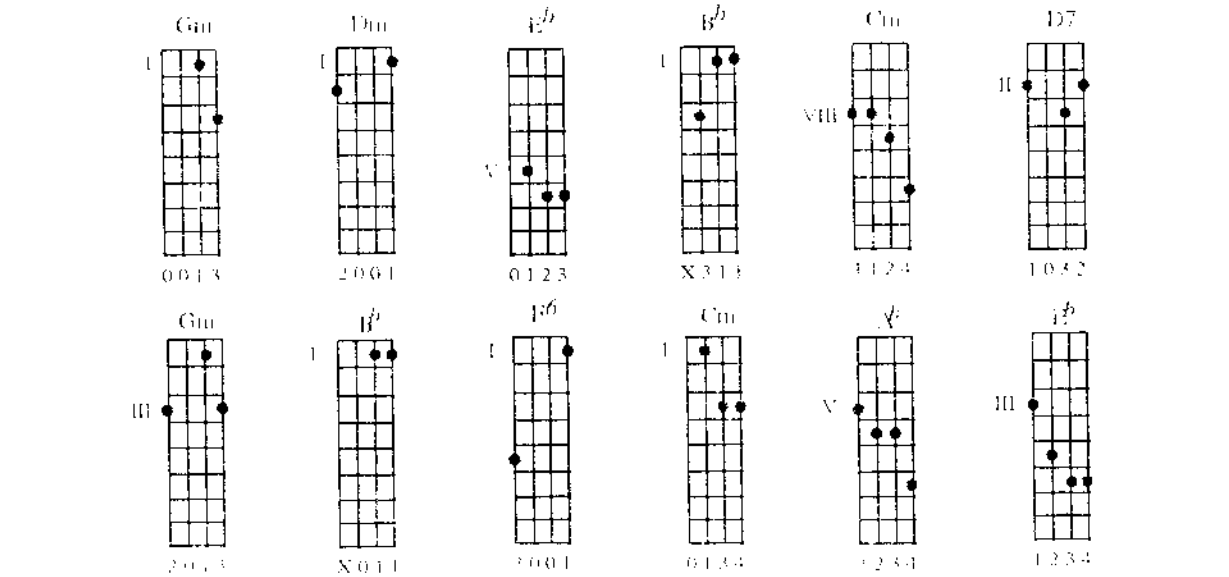




http://thuvienhoctap.blogspot.com



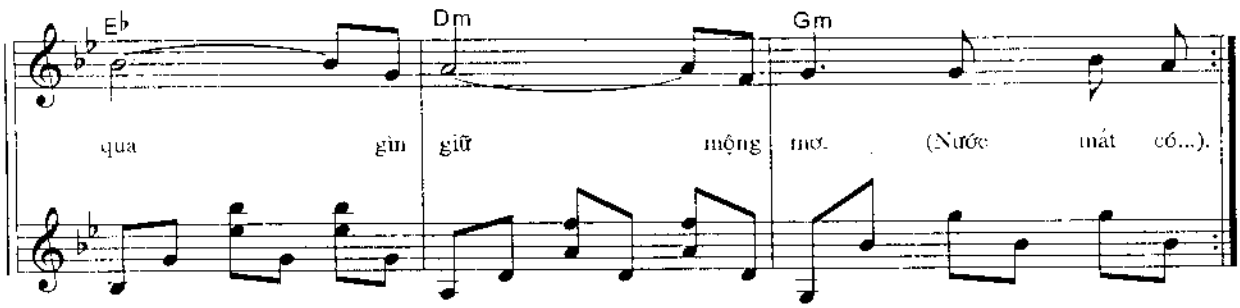
71. 2 ROMÉO ET JULIETTE



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com



71. 3 JINGLE BELL



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com



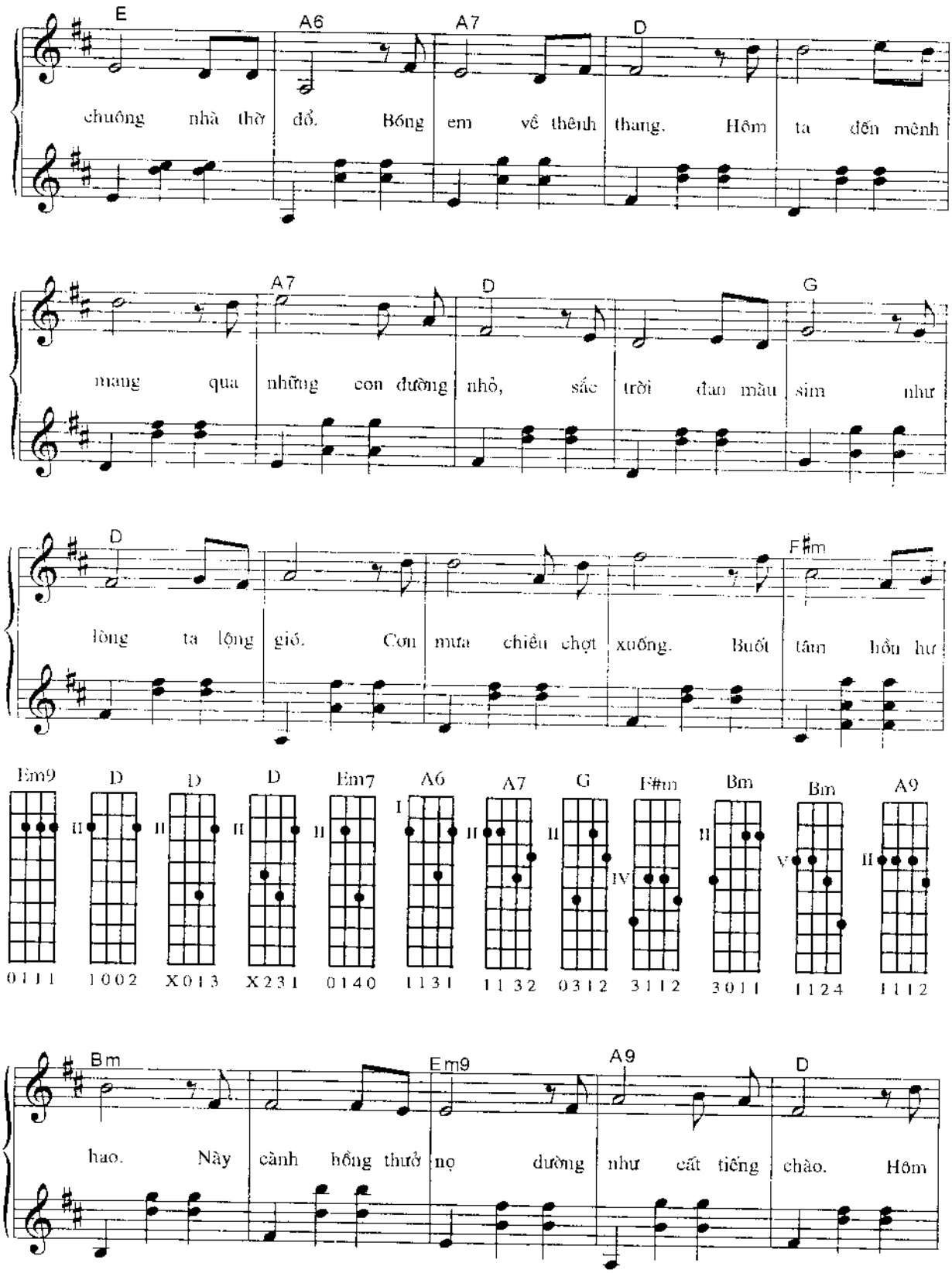


71. 4

BÂNG KHUÂNG



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

71. 5

POUPÉE DE CIRE DE SON

(BÚP BÊ KHÔNG TÌNH YÊU)



* Mandolin đánh cùng lúc nhiều dây, nhún nhẩy ngón bấm âm thường chói gắt nghe không được hay. Do đó, khi đệm các điệu có tính kích động nên đưa móng gẩy lên trên lỗ cộng hưởng (thoát âm) một chút (sát bàn phím) để tiếng đàn dịu lại, đánh không mạnh lắm âm đỡ gắt, hạn chế đánh cùng lúc bốn dây liên tiếp qua nhiều ô nhịp.

http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN MƯỜI MỘT
CÁC KỸ THUẬT DIỄN TẤU ĐẶC BIỆT

72. BỒI ÂM

A. BỒI ÂM TỰ NHIÊN :

Là kỹ thuật tạo âm bằng cách gẩy mạnh vào dây buông sau đó dùng đầu ngón tay đặt hờ lên dây lập tức xuất hiện một âm nghe tựa như tiếng chuông từ xa ngân vọng lại.

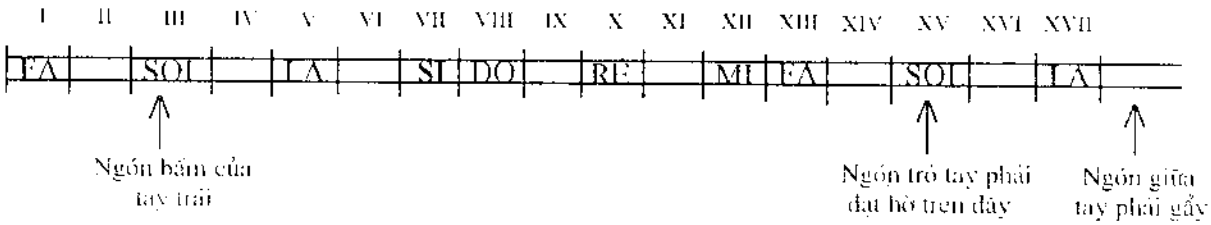
Cần chú ý ở vị trí ngón tay đặt hờ.

Phím III (rất khó tạo âm), phím V, VII, IX, XII và XIX.

Đàn Mandolin chỉ có 17 phím vậy phím 19 là phím tưởng tượng. Bốn note tưởng tượng trên bốn dây là: Dây ④ Ré, dây ③ La, dây ② Mi và dây ① Si.

B. BỒI ÂM NHÂN TẠO :

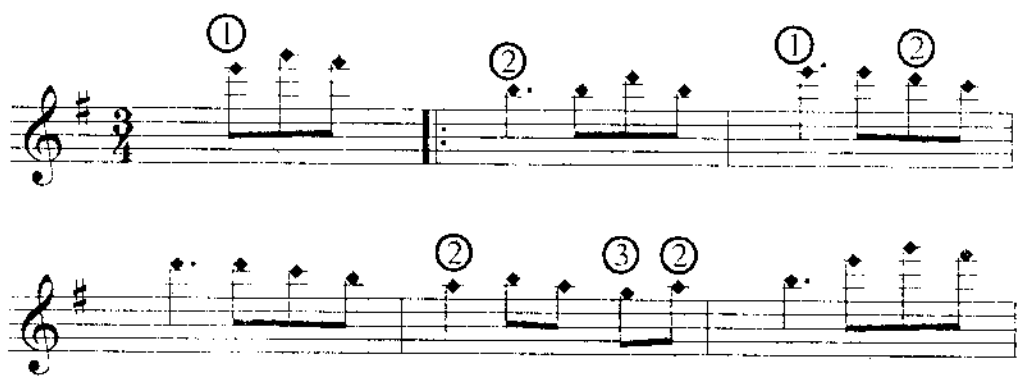
Bồi âm nhân tạo không thể thực hiện bằng cách dùng móng gẩy mà phải dùng móng tay, muốn lấy note nào thì phải nhấn vào vị trí note ấy, tay phải dùng ngón trỏ đặt hờ lên vị trí note cùng tên trên một quãng tám, ngón giữa gẩy cùng lúc.



Ký hiệu bồi âm được ghi hình quả trám ◆ thay cho hình note thông thường.

Hiệu quả âm thanh khi chơi bồi âm nhân tạo thường cao hơn note chính một quãng 8 (lấy phím 12 làm chuẩn khởi đầu) nhưng lúc ghi trên giấy để tránh phức tạp vẫn ghi note chỗ ngón tay trỏ đặt hờ.

Ví dụ: ***Trích "Roméo et Juliette"***



http://thuvienhoctap.blogspot.com

73. BỊT TIẾNG

Là kỹ thuật dùng cạnh bàn tay phải chặn lên trên các dây tại vị trí ngựa đàn để tạo hiệu quả "tiếng đục" cần thiết trong việc biểu diễn gây kích động người nghe.

Bịt tiếng tại các dây ③ , ④ dễ hơn, âm rõ vang, các dây ② , ① âm đục, tiếng nghe "bình bịch" khó tạo âm, cần rèn luyện thật kỹ.

Cách dùng :

Trong lúc diễn tấu một tác phẩm âm nhạc, để tạo ấn tượng cho người khác nghe ta có thể trích vài câu sử dụng kỹ thuật bịt tiếng nhưng không nên lạm dụng. Có thể khởi đầu biểu diễn bằng kỹ thuật bịt tiếng.

74. VỖ

Dùng ngón giữa, ngón áp út của tay phải (ngón cái và ngón trỏ cầm móng gẩy) vỗ lên bốn dây đàn theo chiều song song với ngựa đàn (có thể chỉ vỗ dây ① tạo hiệu quả âm thanh đặc biệt.

Đây là kỹ thuật tinh vi rất khó luyện thành, độ mạnh nhẹ của ngón tay sau thời gian tập kiên trì ta sẽ rút ra được kinh nghiệm.

Chú ý :

Bấm tại các phím III, V, VII, IX, XII, vỗ âm tạo ra vang hơn. Kỹ thuật vỗ thường dùng trong độc tấu.

75. VUỐT (GLISS)

A. VUỐT MỘT NGÓN

Là ngón đàn dễ luyện, dùng để chuyển thế tay. Ta gẩy một note bằng ngón bấm sau đó vuốt tới một note khác trên cùng một dây, ngón tay không được rời ra. Tay phải ta chỉ có thể gẩy một lần hoặc vê liên tục trong thời gian vuốt.

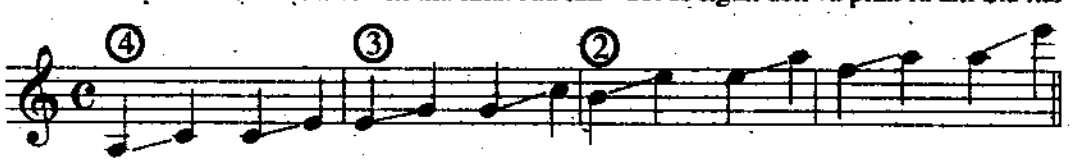
Ví dụ : Vê suốt thời gian vuốt lên



Vê suốt thời gian vuốt xuống



Đàn chỉ một lần thật mạnh để âm thứ nhất sau khi vuốt sẽ ngân đến và phát ra âm thứ hai



http://thuvienhoctap.blogspot.com

Vuốt xuống cũng chỉ đàn một lần cho hai note :



B. VUỐT ĐỔI NGÓN

Áp dụng những cách vuốt đã nêu trên nhưng lúc đến note mới thì ta đổi bằng ngón khác (dùng để chuyển thế) nếu tập luyện thuần thục thì hiệu quả âm thanh gần giống với vuốt một ngón.

76. LUYẾN (LÉGATO)

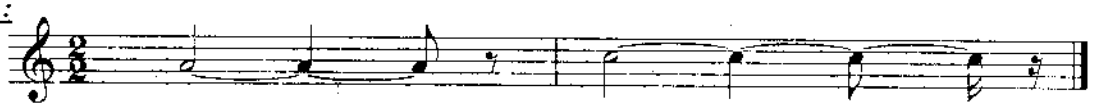
Là ký hiệu dấu vòng cung nối liền các note có nhiều cao độ khác nhau và trường độ giống hoặc khác nhau.

Ví dụ : Vê tất cả các note trong vòng cung



* ***Chú ý*** : Cần phân biệt rõ dấu luyến và dấu nối. Dấu nối là ký hiệu dùng để nối liền các note cùng cao độ nhưng cùng hoặc khác nhau về trường độ.

Ví dụ :



Có thể kết hợp dấu luyến (Légato) và dấu nối (Léaison) trong một câu nhạc :



77. DẤU CHẤM, DẤU ĐINH VÀ DẤU NGANG

A. DẤU CHẤM (LE POINT)

Đứng trên hoặc dưới một note nào thì phải diễn tấu note ấy rời ra một cách nhẹ nhàng. Ví dụ :



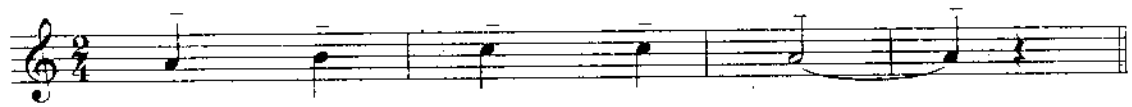
http://thuvienhoctap.blogspot.com

B. DẤU ĐINH (LE POINT PIQUÉ) : Phải diễn tấu rời ra một cách mạnh mẽ.

Ví dụ:



C. DẤU NGANG (LE TIRET) : Phải nhấn mạnh note ấy nhưng không dịu dàng



78. LƯỚT

Là kỹ thuật thường dùng của Mandolin. Đó là trước khi đánh note chính ta lướt qua một số note.

Ví dụ:



79. LÁY : Là những note hoa mỹ trang trí cho giai điệu thêm đẹp.

A. LÁY DƯỚI LÊN : Thời gian của note láy tính gộp chung với trường độ chính.



B. LÁY TRÊN XUỐNG

C. LÁY TRÊN VÀ DƯỚI



* Các kiểu láy khác cũng gần giống với các kiểu láy đã nêu trên nên không cần phải ví dụ thêm.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

80. KÝ HIỆU MỘT SỐ THỦ PHÁP BIỂU DIỄN

A. ÂM TÔ ĐIỂM

Trong phương pháp ghi âm bằng note nhạc, âm tô điểm được ký hiệu bằng những note nhỏ. Về thời gian chúng được tính vào trường độ của âm được tô điểm, không tính vào tổng số các phách trong ô nhịp.

Các dạng âm tô điểm được dùng sau đây:

1. Note dựa :

Có hai dạng : Ngắn và dài.

a. Dựa ngắn:

Allegro moderato (nhanh vừa)



b. Dựa dài :

Note dựa dài cấu tạo bằng một âm thanh và tính vào trường độ của âm đứng sau nó.

Ví dụ:



* ***Chú ý*** : Trường hợp được đặt cạnh note có dấu chấm thì note dựa có trường độ bằng hai phần ba note đó.

Ví dụ:



2. Âm vỗ: Âm vỗ được ký hiệu bằng dấu : hoặc :

Trường hợp thứ nhất : Âm vỗ không có vạch

Ví dụ:



Trường hợp thứ hai : Âm vỗ có vạch

Ví dụ:



http://thuvienhoctap.blogspot.com

3. Láy rền :

Là một âm hình giai điệu cơ bản âm cơ bản và luân phiên nhau tấu lên nhanh và đều.

Trường độ của âm hình láy rền bằng trường độ của âm được láy.

Ký hiệu của láy rền *tr*~~~~~~~~~~~~~~~~ hoặc *tr*

Dấu dùng để ký hiệu láy rền được đặt trên note nhạc.

Có nhiều kỹ thuật biểu diễn láy rền khác nhau.

Ví dụ 1: Bắt đầu từ âm thêu trên.



Ví dụ 2 : Bắt đầu từ âm thêu dưới



Ví dụ 3 : Bắt đầu từ âm cơ bản

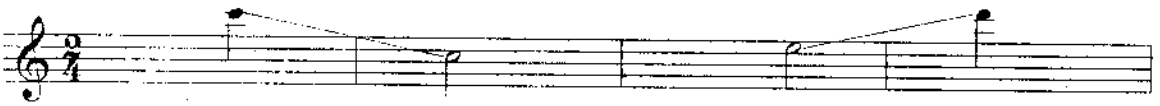


4. Poóc ta men to (portamento):

Là ký hiệu một hình làn sóng nối hai điểm ngoài cùng của hai note nhạc có một cách tương đối rộng.

Yêu cầu người biểu diễn phải lướt theo gamme chromatique.

Ví dụ:



http://thuvienhoctap.blogspot.com

5. Ac pê gi a tô:

Là dấu hiệu một đường thẳng đọc theo lối làn sóng, đặt trước hợp âm, yêu cầu người biểu diễn các note trong hợp âm rời ra, nghĩa là đàn các note trong hợp âm từ dưới lên trên nối tiếp nhau với tốc độ nhanh.

Về thời gian, ac pê gi a tô được tính vào trường độ của hợp âm có mang dấu hiệu của nó.

Ví dụ:



B. MỘT SỐ THỦ PHÁP VIẾT TẮT THƯỜNG DÙNG CHO MANDOLIN

1. Dấu dịch:

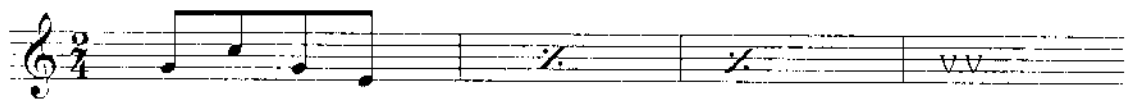
Dấu dịch lên hoặc xuống một quãng tám được dùng để tránh số lượng quá lớn các dòng phụ khiến việc đọc note thêm phức tạp, gây việc trở ngại khi thị tấu biểu diễn những đoạn nhạc lướt nhanh.

Ví dụ :



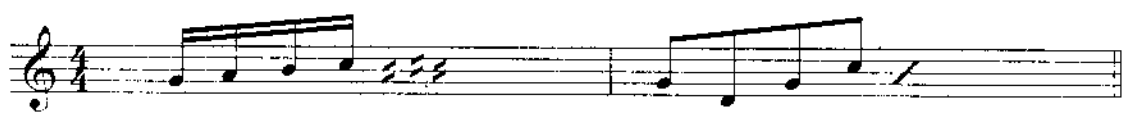
Việc dịch lên hoặc xuống một quãng tám như vậy sẽ chấm dứt ở chỗ hết các dấu chấm.

2. Khi cần nhắc lại ô nhịp nào đó một vài lần, người ta viết dấu:



3. Nếu cần nhắc lại một hình nét giai điệu nào đó một vài lần trong cùng một ô nhịp, ta không cần viết đầy đủ mà thay bằng những vạch chỉ độ dài.

Ví dụ :



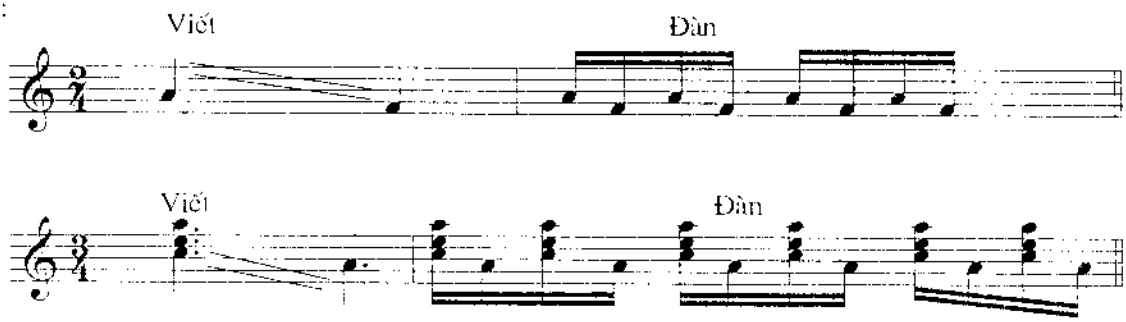
4. Âm thanh hoặc hợp âm cần nhắc lại được ghi như sau :



http://thuvienhoctap.blogspot.com

5. T' rê mô lô

Là sự luân phiên nhanh, đều đặn nhiều lần hai âm thanh hoặc hai chùm âm thanh, được viết như sau:



Khi âm thanh được nhắc đi nhắc lại trong âm hình t'rê mô lô, độ dài chung của âm hình đó được ghi bằng một note có độ dài tương đương, còn các vạch ngang xác định cần đàn âm hình đó theo những trường độ nào.

81. HÀNH ÂM VÀ SẮC THÁI CƯỜNG ĐỘ

A . HÀNH ÂM (MOUVEMENT)

Là những từ đặt ở đầu bản nhạc chỉ cho ta biết độ nhanh chậm của nó trong lúc diễn tấu.

Những từ thường dùng là:

Largo	: Rất chậm.	Allegretto	: Rất vui
Largetto	: Chậm rãi	Allegro	: Nhanh, vui.
Lento	: Hơi chậm	Vivace	: Linh hoạt
Adagio	: Hơi chậm	Presto	: Nhanh, hối hả.
Andante	: Khoan thai	Prestissimo	: Rất nhanh.
Andantino	: Hơi khoan thai	Rubato	: Lơi nhịp
Moderato	: Trung bình	Vivo	: Nhanh nhẹ
Gravo	: Nặng nề	Vivace	: Rất nhanh
Allegro moderato	: Nhanh vừa		v.v...

B. SẮC THÁI CƯỜNG ĐỘ (MUANCE)

Chuyển động giai điệu gắn liền mật thiết với sự thay đổi độ mạnh nhẹ của âm thanh. Mức độ mạnh nhẹ khác nhau của cường độ (và tiết tấu) vang trong âm nhạc được gọi là sắc thái cường độ.

Thông thường người ta dùng các chữ và ký hiệu sắc thái cường độ sau đây:

http://thuvienhoctap.blogspot.com

1. Độ mạnh nhẹ cố định:

Fortissimo =ff, rất to.

Forte = f, to.

Mezzo forte = mf, to vừa.

Pianissimo = pp, rất nhỏ.

Piano = p, nhỏ.

Mezzo piano = mp, nhỏ vừa.

2. Độ mạnh nhẹ thay đổi dần dần:

Crescendo hoặc dấu	<	: to lớn.
Poco a poco cresceedo		: to dần lên.
Diminueno hoặc dấu	>	: nhỏ lại, dim.
Poco a poco diminueno		: nhỏ dần dần.
Ranlentando hay Rall		: chậm dần
Accenlerando		: mau dần
Dolce hay Dol		: thật êm dịu

3. Một số thay đổi khi diễn tấu (hoặc hát) do người soạn nhạc hay phối khí qui định:

Ad libitum hay Ad lib : tuỳ ý mau chậm, tự do về nhịp.

Solo : một người chơi.

Tacet : im lặng.

Tutti : tất cả.

Sforzando : lặng đi

Morendo : lịm dần

Piu forte : to hơn.

Meno forte : bớt to

Meno mosso : bớt linh hoạt.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHẦN MƯỜI HAI
ĐỘC TẤU VÀ SONG TẤU

A. ĐỘC TẤU CÓ ĐỆM :

Đàn Mandolin thể hiện bè chính, một nhạc cụ khác đảm trách bè đệm như Ghi-tar, Organ, Mandolin, v.v.. thì gọi là độc tấu có đệm.

Trong phần này chỉ giới thiệu một số phong cách biểu diễn khác nhau của Mandolin qua vài tác phẩm nổi tiếng để học viên tham khảo nâng cao trình độ độc tấu và song tấu.

B. SONG TẤU :

Soạn cho hai Mandolin cùng chơi. Mandolin I vẫn là chính nhưng nếu không có Mandolin II giai điệu và hoà âm của tác phẩm sẽ bị thiếu trống rất nhiều.

C. HOÀ TẤU :

Mandolin dễ dàng tổ chức hoà tấu với số lượng đàn không hạn chế nhưng lúc nào cũng vẫn cần cây Mandolin số I vì nó luôn phụ trách bè chính. Chúng ta sẽ cùng tìm hiểu sâu về Độc tấu, Song tấu và Hoà tấu Mandolin trong tập sách : Phương pháp Độc tấu và Hoà tấu Mandolin của cùng tác giả sẽ xuất bản trong thời gian tới.

82. AMERICAN PATROL

F.W. Meacham
Chuyển soạn cho Mandolin : Son Hồng Vỹ



http://thuvienhoctap.blogspot.com

* 30 ô nhịp đầu tiên Mandolin I khi diễn tấu có thể nâng toàn bộ giai điệu lên một quãng tám. Mandolin II vẫn giữ nguyên cao độ.



http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

83. TURKISH MARCH (MOZART)

(Hành khúc Thổ Nhĩ Kỳ)

(SONG TẤU MANDOLIN)



http://thuvienhoctap.blogspot.com

* SO DÂY :

Đàn Mandolin có thể so dây theo nhiều cách khác nhau để phù hợp với tác phẩm thể hiện. Dây ④ hạ xuống nửa cung thành Fa thăng; một cung thành Fa bình hoặc nâng lên một cung thành La.
Cả bốn dây cùng hạ xuống một quãng 5 đúng thành : dây ① La, dây ② Ré, dây ③ Sol và dây ④ Do nhằm tạo thêm những note trầm cần thiết trong việc song tấu, hoà tấu v.v... cũng có thể so dây thành: ① Mi, ② Si, ③ Sol, ④ Ré tương tự như bốn dây đầu tiên của Ghi-tar để tạo ra những cách bấm mới và những kỹ năng kỹ xảo biểu diễn khác lạ.

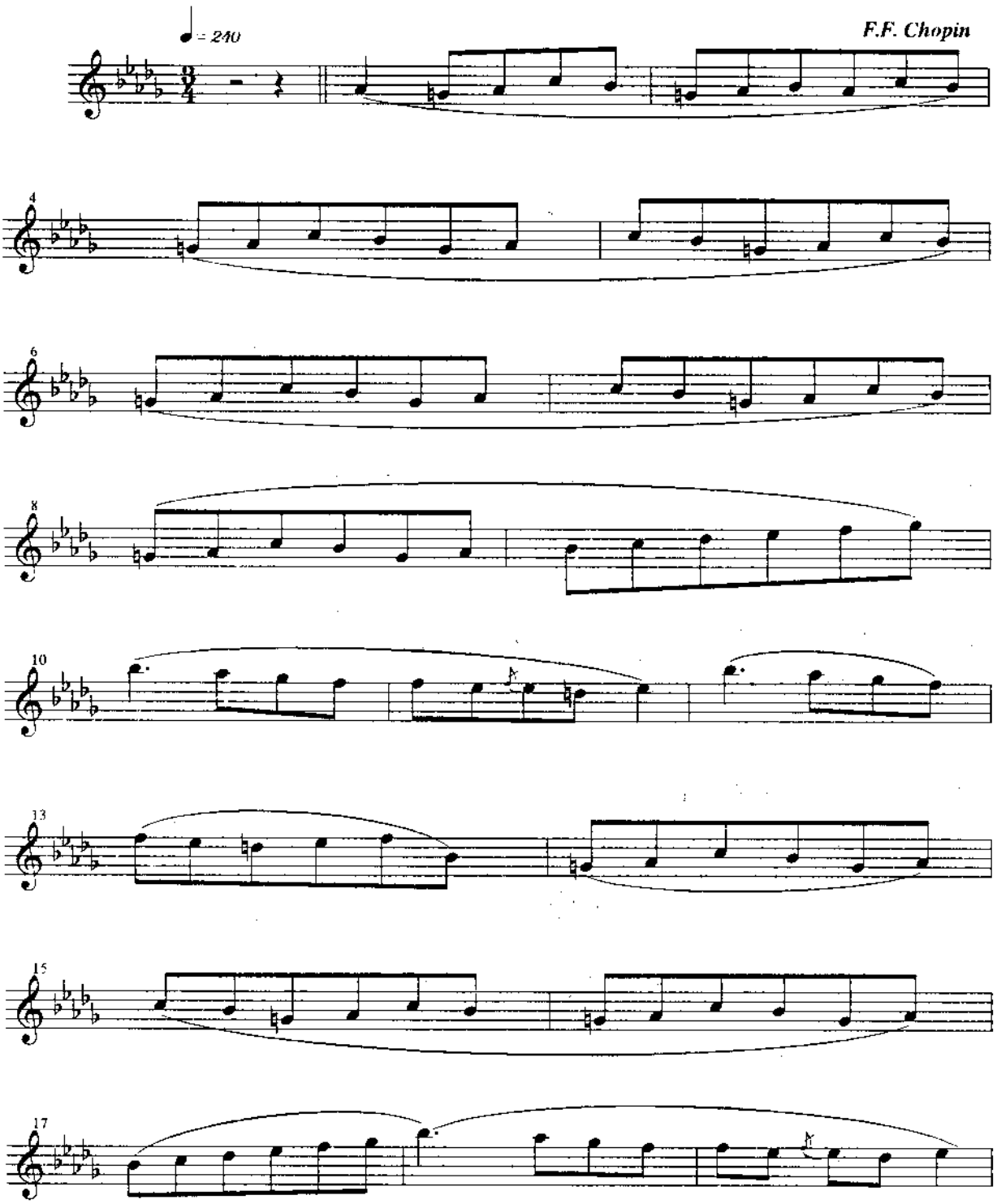


http://thuvienhoctap.blogspot.com



http://thuvienhoctap.blogspot.com

WALTZ op.64 no.1 (Chopin)



http://thuvienhoctap.blogspot.com



BÈ ĐỒNG ÂM VÀ QUÃNG TÁM :

Nhằm tăng độ dày của âm thanh (âm lượng) ta có thể đàn cùng lúc 2 dây đôi cùng tên (một dây bấm, một dây buông) hoặc đàn 2 âm ở 2 dây cách nhau một quãng tám. Ví dụ đàn note Ré ở phím V dây ③ cùng lúc với note Ré buông dây ④ và có thể đàn 3 dây đôi, hai dây đồng âm và một dây cách một quãng tám.

Ví dụ đàn note La dây ① , note La dây ② (buông) và note La dây ③ (bấm) cùng phát âm.

http://thuvienhoctap.blogspot.com

MỤC LỤC
PHƯƠNG PHÁP HỌC MANDOLIN

Lời giới thiệu 5

PHẦN MỘT
NHỮNG BƯỚC KHỞI ĐẦU

1. Đàn Mandolin 7
   A. Chọn đàn 7
   B. So dây 8
   C. Tư thế chơi đàn
   D. Cầm móng gẩy, cách gẩy và các vị trí gẩy đàn
   E. Ký hiệu
2. Phương pháp ký âm bằng note 10
   A. Khuông nhạc
   B. Note (âm hiệu)
   C. Các note khóa Sol trên phím đàn Mandolin
   D. Dấu lặng
3. Dây (3) 11
   A. Đơn huyền
   B. Nhị đơn huyền
   C. Trắng đen 12
   D. Đen trắng
4. Dây (2) 13
   A. Đơn và nối
   B. Đơn và đen
   C. Dấu nối
5. Dây (3) và (2) 14
   A. Ba và hai
   B. Gà gáy te te
   C. Ghi tắt
6. Vê (rung) 15
   A. Note hoa mỹ
   B. Luyện ngón vê
7. Bài tập 17
   7.1. Cô gái đẹp
   7.2. Con chim manh manh
   7.3. Lý bắc cầu 18
   7.4. Lý bập boòng boong
8. Dây (4) 19
   8.1. Bụi phấn
   8.2. Hát chào mùa hè
   8.3. Ngọt ngào tuổi thơ 20
   8.4. Thăng cuội
   8.5. Dấu chấm và hội chấm 21
   8.6. Tự hào thành phố của chúng em
9. Dây (1) 22
   9.1. Lý đĩa bánh bò
   9.2. Dấu tái đoạn 23
   9.3. Dấu hồi tấu 23
   9.4. Thanh niên làm theo lời Bác
10. Thế tay 24
11. Chuyển thế tay

PHẦN HAI
BỘ KHÓA KHÔNG CÓ DẤU HÓA

12. Gam Do trưởng tự nhiên 25
    12.1. Five hundred miles
    12.2. Luyện ngón thứ tư dây (1) và (2) 26
    12.3. Luyện ngón thứ tư dây (2) và (3)
13. Dấu hóa 27
14. Phách, nhịp và cung bậc 28
15. Bài tập cung Do trưởng 29
    15.1. Dominique
    15.2. Portrait of my love
    15.3. Le jour le plus long 30
    15.4. Au Revoir
    15.5. Christmas Story 31
    15.6. The first " Noel"
    15.7. Dấu hóa bất thường - Fa thăng 32
    15.8. Sài Gòn
    15.9.Frosty and the snow man 33
    15.10. Mộng chiều xuân
    15.11. La paloma 34
    15.12. Dấu hóa bất thường - Si giáng
    15.13. Happy new year 35
16. Cách chia tự do các loại trường độ 36
17. Gam La thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 37
18. Bài tập cung La thứ 38
    18.1. La mineùr
    18.2. Rasputin 39
    18.3. Rải và chuyển hợp âm 40
    18.4. Dancing all night 41
    18.5. Bài tập hai dây 42
    18.6. Thu ca 43
19. Đệm hát bằng Mandolin 44
    A. Hợp âm
    B. Ký hiệu hợp âm

PHẦN BA
BỘ KHÓA CÓ MỘT DẤU GIÁNG

20. Gam Fa trưởng tự nhiên 45
    20.1. Luyện ngón gam Fa trưởng tự nhiên 46
    20.2. Xòe hoa
    20.3. Dear John
    20.4. Quê hương tươi đẹp

http://thuvienhoctap.blogspot.com

MỤC LỤC
PHƯƠNG PHÁP HỌC MANDOLIN

20.5. Tiếng gọi sinh viên 47
20.6. All I have to do is dream 48
20.7. Thế tay thứ ba
20.8. Honey 49
21. Gam Fa trưởng hòa thanh 50
21.1. Bài luyện gam Fa trưởng hòa thanh
21.2. Menuet D'orphée 51
21.3. Bài tập đàn 2 dây : Chuyến tàu trăng 52
21.4. Sail Along Silvery Moon 53
22. Thế tay thứ năm
Andantino - Fa trưởng 54
Gam Rê thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 55
23. Thế tay thứ tư 56
24. Âm giai - Âm thể
25. Bài tập cung Rê thứ 57
25.1. Donna Donna
25.2. Sầu đông 58
25.3. Chàng trai khó tính 59
25.4. Mặt trời bé con 60
25.5. Histoire D'un Amour 61
25.6. The song without name 62
25.7. Concerto mandolin số 2 63

PHẦN BỐN
BỘ KHÓA CÓ MỘT DẤU THĂNG

26. Gam Sol trưởng tự nhiên 67
27. Bài tập cung Sol trưởng 68
27.1. Nữa
27.2. Clementins
27.3. Học sinh hành khúc 69
27.4. Em đến cùng mùa xuân 70
28. Gam Sol trưởng hòa thanh, giai điệu 71
29. Bài tập cung Sol trưởng (t.t) 72
29.1. March from "The Nuteracker"
29.2. Brindisi " La traviata"
29.3. Triumphal march from " Aida" 73
29.4. Les Choeurs angeliques 74
29.5. El choclo 75
30. Gam Mi thứ tự nhiên, hòa thanh 76
và giai điệu
Bài tập cung Mi thứ 77
30.1. Tout L'amour
30.2. When Johnny comes marching home
30.3. Một cõi đi về 78
30.4. Love is the name of the game 79
30.5. Giọt mưa thu 80
30.6. The Windmils of your mind 81

PHẦN NĂM
BỘ KHÓA CÓ HAI DẤU GIÁNG

31. Gam Si giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh 82
và giai điệu
Học điệu boléro 83
32. Bài tập cung Si giáng trưởng 84
32.1 Bông hồng cài áo
32.2. More than I can say 85
32.3. Bài ca Trường Sơn 86
33. Gam Sol thứ tự nhiên, hòa thanh và
giai điệu 87
34. Bài tập cung Si thứ 88
34.1. Năm anh em trên một chiếc xe
tăng
34.2. Tình khúc chiều mưa 89
34.3. The last special night 90
34.4. Vầng trăng đêm 91
34.5. Love Story 92
34.6. Chanson D'orphée 93
34.7. Istamboul 94

PHẦN SÁU
BỘ KHÓA CÓ HAI DẤU THĂNG

35. Gam Rê trưởng tự nhiên, hòa thanh và
giai điệu 95
Học điệu Waltz 96
Học điệu Blues
36. Bài tập cung Rê trưởng 97
36.1. Hãy như cô Tấm
36.2. Xuân và tuổi trẻ 98
36.3. Dư âm 99
36.4. Nổi lửa lên em 100
36.5. Sơn nữ ca 102
36.6. Ngày về 103
37. Sử dụng các thế tay 104
38. Gam Si thứ tự nhiên, hòa thanh và
giai điệu 107
39. Bài tập cung Si thứ 109
39.1. Revoir
39.2. Tiếng đàn Talư 110

PHẦN BẢY
BỘ KHÓA CÓ BA DẤU THĂNG

40. Gam La trưởng tự nhiên, hòa thanh và
giai điệu 112

http://thuvienhoctap.blogspot.com

MỤC LỤC
PHƯƠNG PHÁP HỌC MANDOLIN

Thế tay thứ tư 112
41. Bài tập cung La trưởng 113
41.1. I am the Walrus
41.2. Flying without wings 114
41.3. Nhạc rừng 116
41.4. I knew I loved you 117
42. Gam Fa thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 119
43. Bài tập cung Fa thăng thứ 120
43.1. Hoa Mi say đắm bóng hồng
43.2. Tôi đã gặp người con gái ấy 121
44. Bật dây bằng ngón tay trái
Bài tập bật dây 124

PHẦN TÁM
BỘ KHÓA CÓ BA DẤU GIÁNG

45. Gam Mi giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 126
Học điệu Rhumba
46. Bài tập cung Mi giáng trưởng 127
46.1. Đường Trường Sơn trăm ngả
46.2. Sha la la 128
46.3. Ký hiệu hợp âm (t.t) 129
46.4. The River of no return 130
47. Gam Do thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 131
Học điệu Fox
Học điệu Surf
48. Bài tập cung Do thứ 132
48.1. Speak softly love
48.2. It's my life 133
48.3. Cây đàn ghi ta của Đại đội 3 134

PHẦN CHÍN
CÁC BỘ KHÓA CÒN LẠI

49. Bộ khóa có bốn dấu thăng 136
50. Bộ khóa có bốn dấu giáng
51. Bộ khóa có năm dấu thăng
52. Bộ khóa có năm dấu giáng
53. Bộ khóa có sáu dấu thăng
54. Sự trùng âm 137
55. Gam Mi trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu
56. Gam Do thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu
57. Gam La giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 138
58. Gam Fa thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu
59. Gam Si trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 139
60. Gam Sol thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu
61. Gam Rê giáng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu
62. Gam Si giáng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 140
63. Gam Fa thăng trưởng tự nhiên, hòa thanh và giai điệu
64. Gam Rê thăng thứ tự nhiên, hòa thanh và giai điệu 141
65. Gam Mi trưởng, thế tay thứ V
66. Gam Fa thăng trưởng, thế tay thứ II
67. Duỗi ngón 142
68. Giữ ngón
69. Vắt ngón và giãn ngón

PHẦN MƯỜI
ĐỆM HÁT

70. Lựa chọn âm thể (cung) thích hợp cho đệm hát 144
71. Các ca khúc có phần đệm mẫu
71.1. Lạnh lùng
71.2. Roméo et Juliette 147
71.3. Jingle Bell 149
71.4. Bâng khuâng 151
71.5. Poupée de cire de son 154

PHẦN MƯỜI MỘT
CÁC KỸ THUẬT DIỄN TẤU ĐẶC BIỆT

72. Bồi âm 156
73. Bịt tiếng 157
74. Vỗ
75. Vuốt
76. Luyến 158
77. Dấu chấm, dấu đinh và dấu ngang
78. Lướt 159
79. Láy
80. Ký hiệu một số thủ pháp biểu diễn 160
81. Hành âm và sắc thái cường độ 163

PHẦN MƯỜI HAI
ĐỘC TẤU VÀ SONG TẤU

82. American patrol 165
83. Turkish March (Mozart) 168
84. Waltz Op.64 no.1 (Chopin) 171
85. Mục lục 173

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHƯƠNG PHÁP TỰ HỌC ĐÀN MANDOLIN

Chịu trách nhiệm xuất bản
TS. NGUYỄN XUÂN THỦY

Chịu trách nhiệm nội dung
TRẦN HOÀNG TÂN

Biên tập
VI SƠN

Bìa
PHÒNG THIẾT KẾ
TRUNG TÂM TV-XB G.T.V.T MIỀN TRUNG
132 Nguyễn Thị Minh Khai - Đà Nẵng

In 1.000 cuốn, khổ 19^{cm} x 27^{cm} tại Phân xưởng in Trung tâm TV-XB G.T.V.T Miền Trung. Căn cứ giấy chấp nhận đề tài số : 125/XB-QLXB, ngày 01-02-2002 Nhà xuất bản G.T.V.T. In xong và nộp lưu chiểu tháng 6/2003..

http://thuvienhoctap.blogspot.com

PHUONT PHAP TU HOC D
S18666
VC0C36 32000 d

Giá : 32.000[đ]

http://thuvienhoctap.blogspot.com